

# SÁNG-THỂ KÝ

Chương: 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17

18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36

37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50

## CHƯƠNG 1

**B**an đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất.

<sup>2</sup> Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước.

<sup>3</sup> Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng.

<sup>4</sup> Đức Chúa Trời thấy sự sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối.

<sup>5</sup> Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhứt.

<sup>6</sup> Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước.

<sup>7</sup> Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy.

<sup>8</sup> Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì.

<sup>9</sup> Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy.

<sup>10</sup> Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

<sup>11</sup> Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy.

<sup>12</sup> Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

<sup>13</sup> Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba.

<sup>14</sup> Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm;

<sup>15</sup> lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy.

<sup>16</sup> Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao.

<sup>17</sup> Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất,

<sup>18</sup> đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

- 19** Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.
- 20** Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.
- 21** Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.
- 22** Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều.
- 23** Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm.
- 24** Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy.
- 25** Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.
- 26** Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.
- 27** Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.
- 28** Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.
- 29** Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người.
- 30** Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.
- 31** Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

## CHƯƠNG 2

**Ấ**y vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi.

- 2** Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm.
- 3** Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi.
- 4** Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất.
- 5** Vả, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa.
- 6** Song có hơi nước dưới đất bay lên tưới khắp cùng mặt đất,
- 7** Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.
- 8** Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.

- <sup>9</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác.
- <sup>10</sup> Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả.
- <sup>11</sup> Tên ngả thứ nhứt là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng.
- <sup>12</sup> Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bính ngọc.
- <sup>13</sup> Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ.
- <sup>14</sup> Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ơ-phơ-rát.
- <sup>15</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn.
- <sup>16</sup> Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn;
- <sup>17</sup> nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.
- <sup>18</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó.
- <sup>19</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó.
- <sup>20</sup> A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết.
- <sup>21</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thể vào.
- <sup>22</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam.
- <sup>23</sup> A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.
- <sup>24</sup> Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt.
- <sup>25</sup> Vả, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

## CHƯƠNG 3

**V**ả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyet hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các ngươi không được phép ăn trái các cây trong vườn sao?

- <sup>2</sup> Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn,
- <sup>3</sup> song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá-động đến, e khi hai người phải chết chẳng.
- <sup>4</sup> Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu;
- <sup>5</sup> nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.
- <sup>6</sup> Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa.
- <sup>7</sup> Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.

- <sup>8</sup> Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời.
- <sup>9</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Ngươi ở đâu?
- <sup>10</sup> A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lả lợ, nên đi ẩn mình.
- <sup>11</sup> Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho ngươi biết rằng mình lả lợ? Ngươi có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chăng?
- <sup>12</sup> Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi.
- <sup>13</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi.
- <sup>14</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mầy đã làm điều như vậy, mầy sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mầy sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời.
- <sup>15</sup> Ta sẽ làm cho mầy cùng người nữ, dòng dõi mầy cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mầy, còn mầy sẽ cắn gót chân người.
- <sup>16</sup> Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi.
- <sup>17</sup> Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn.
- <sup>18</sup> Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng;
- <sup>19</sup> ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.
- <sup>20</sup> A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người.
- <sup>21</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho.
- <sup>22</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Này, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay khiến cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng.
- <sup>23</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặt cây cấm đất, là nơi có người ra.
- <sup>24</sup> Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần cherubim với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

## CHƯƠNG 4

**A**-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người.

<sup>2</sup> Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng.

<sup>3</sup> Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va.

<sup>4</sup> A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người;

<sup>5</sup> nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt.

- <sup>6</sup> Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Có sao ngươi giận, và có sao nét mặt ngươi găm xuống?
- <sup>7</sup> Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó.
- <sup>8</sup> Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đương ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi.
- <sup>9</sup> Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em ngươi, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao?
- <sup>10</sup> Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thấu đến ta.
- <sup>11</sup> Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra.
- <sup>12</sup> Khi ngươi trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.
- <sup>13</sup> Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi.
- <sup>14</sup> Nay, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi.
- <sup>15</sup> Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết.
- <sup>16</sup> Ca-in bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va, và ở tại xứ Nốt, về phía đông của Ê-đen.
- <sup>17</sup> Đoạn, Ca-in ăn ở cùng vợ mình, nàng thọ thai và sanh được Hê-nóc; Ca-in xây một cái thành đặt tên là Hê-nóc, tùy theo tên con trai mình.
- <sup>18</sup> Rồi, Hê-nóc sanh Y-rát; Y-rát sanh Nê-hu-đa-ên; Nê-hu-đa-ên sanh Mê-tu-sa-ên; Mê-tu-sa-ên sanh Lê-méc.
- <sup>19</sup> Lê-méc cưới hai vợ; một người tên là A-đa, một người tên là Si-la.
- <sup>20</sup> A-đa sanh Gia-banh; Gia-banh là tổ phụ của các dân ở trại và nuôi bầy súc vật.
- <sup>21</sup> Em người là Giu-banh, tổ phụ của những kẻ đánh đòn và thổi sáo.
- <sup>22</sup> Còn Si-la cũng sanh Tu-banh-Ca-in là người rèn đủ thứ khí giới bén bằng đồng và bằng sắt. Em gái của Tu-banh-Ca-in là Na-a-ma.
- <sup>23</sup> Lê-méc bèn nói với hai vợ mình rằng: Hỡi A-đa và Si-la! hãy nghe tiếng ta; Nay, vợ Lê-méc hãy lắng tai nghe lời ta: Ừ! Ta đã giết một người, vì làm thương ta, Và một người trẻ, vì đánh sưng bầm ta.
- <sup>24</sup> Nếu Ca-in được bảy lần báo thù, Lê-méc sẽ được bảy mươi bảy lần báo oán.
- <sup>25</sup> A-đam còn ăn ở với vợ mình; người sanh được một con trai đặt tên là Sết; vì vợ rằng: Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác thế cho A-bên mà đã bị Ca-in giết rồi.
- <sup>26</sup> Sết cũng sanh được một con trai, đặt tên là Ê-nót. Từ đây, người ta bắt đầu cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va.

## CHƯƠNG 5

**Đ**ây là sách chép dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời dựng nên loài người, thì người làm nên loài người giống như Đức Chúa Trời;

<sup>2</sup> Ngài dựng nên người nam cùng người nữ, ban phúc cho họ, và trong ngày đã dựng nên, đặt tên là người.

<sup>3</sup> Vả, A-đam được một trăm ba mươi tuổi, sanh một con trai giống như hình tượng mình, đặt tên là Sết.

- <sup>4</sup> Sau khi A-đam sanh Sết rồi, còn sống được tám trăm năm, sanh con trai con gái.
- <sup>5</sup> Vậy, A-đam hưởng thọ được chín trăm ba mươi tuổi, rồi qua đời.
- <sup>6</sup> Sết được một trăm năm tuổi, sanh Ê-nót.
- <sup>7</sup> Sau khi Sết sanh Ê-nót rồi, còn sống được tám trăm bảy năm, sanh con trai con gái.
- <sup>8</sup> Vậy, Sết hưởng thọ được chín trăm mười hai tuổi, rồi qua đời.
- <sup>9</sup> Ê-nót được chín mươi tuổi, sanh Kê-nan.
- <sup>10</sup> Sau khi sanh Kê-nan rồi, còn sống được tám trăm mười lăm năm, sanh con trai con gái.
- <sup>11</sup> Vậy, Ê-nót hưởng thọ được chín trăm năm tuổi, rồi qua đời.
- <sup>12</sup> Kê-nan được bảy mươi tuổi, sanh Ma-ha-la-le.
- <sup>13</sup> Sau khi Kê-nan sanh Ma-ha-la-le rồi, còn sống được tám trăm bốn mươi năm, sanh con trai con gái.
- <sup>14</sup> Vậy, Kê-nan hưởng thọ được chín trăm mười tuổi, rồi qua đời.
- <sup>15</sup> Ma-ha-la-le được sáu mươi lăm tuổi, sanh Giê-rệt.
- <sup>16</sup> Sau khi Ma-ha-la-le sanh Giê-rệt rồi, còn sống được tám trăm ba mươi năm, sanh con trai con gái.
- <sup>17</sup> Vậy, Ma-ha-la-le hưởng thọ được tám trăm chín mươi lăm tuổi, rồi qua đời.
- <sup>18</sup> Giê-rệt được một trăm sáu mươi hai tuổi, sanh Hê-nóc.
- <sup>19</sup> Sau khi Giê-rệt sanh Hê-nót rồi, còn sống được tám trăm năm, sanh con trai con gái.
- <sup>20</sup> Vậy, Giê-rệt hưởng thọ được chín trăm sáu mươi hai tuổi, rồi qua đời.
- <sup>21</sup> Hê-nóc được sáu mươi lăm tuổi, sanh Mê-tu-sê-la.
- <sup>22</sup> Sau khi Hê-nóc sanh Mê-tu-sê-la rồi, đồng đi cùng Đức Chúa Trời trong ba trăm năm, sanh con trai con gái.
- <sup>23</sup> Vậy Hê-nóc hưởng thọ được ba trăm sáu mươi lăm tuổi.
- <sup>24</sup> Hê-nóc đồng đi cùng Đức Chúa Trời, rồi mất biệt, bởi vì Đức Chúa Trời tiếp người đi.
- <sup>25</sup> Mê-tu-sê-la được một trăm tám mươi bảy tuổi, sanh Lê-méc.
- <sup>26</sup> Sau khi Mê-tu-sê-la sanh Lê-méc rồi, còn sống được bảy trăm tám mươi hai năm, sanh con trai con gái.
- <sup>27</sup> Vậy, Mê-tu-sê-la hưởng thọ được chín trăm sáu mươi chín tuổi, rồi qua đời.
- <sup>28</sup> Lê-méc được một trăm tám mươi hai tuổi, sanh một trai,
- <sup>29</sup> Đặt tên là Nô-ê, mà nói rằng: Đứa này sẽ an ủi lòng ta về công việc và về sự nhọc nhằn mà đất bắt tay ta phải làm, là đất Đức Giê-hô-va đã rửa sả.
- <sup>30</sup> Sau khi Lê-méc sanh Nô-ê rồi, còn sống được năm trăm chín mươi lăm năm, sanh con trai con gái.
- <sup>31</sup> Vậy, Lê-méc hưởng thọ được bảy trăm bảy mươi bảy tuổi, rồi qua đời.
- <sup>32</sup> Còn Nô-ê, khi đến năm trăm tuổi, sanh Sem Cham và Gia-phết.

## CHƯƠNG 6

- V**ả, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi,
- <sup>2</sup> các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ.
- <sup>3</sup> Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều

lầm lạc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi.

<sup>4</sup> Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh.

<sup>5</sup> Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn;

<sup>6</sup> thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng.

<sup>7</sup> Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất loài người mà ta đã dựng nên, từ loài người cho đến loài súc vật, loài côn trùng, loài chim trời; vì ta tự trách đã dựng nên các loài đó.

<sup>8</sup> Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va.

<sup>9</sup> Đây là dòng dõi của Nô-ê. Nô-ê trong đời mình là một người công bình và toàn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời.

<sup>10</sup> Nô-ê sanh ba con trai là Sem, Cham và Gia-phết.

<sup>11</sup> Thế gian bấy giờ đều bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời và đầy dẫy sự hung ác.

<sup>12</sup> Đây, Đức Chúa Trời nhìn xem thế gian, thấy điều bại hoại, vì hết thảy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại.

<sup>13</sup> Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt ta; vì có loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, ta sẽ diệt-trừ họ cùng đất.

<sup>14</sup> Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bề trong cùng bề ngoài.

<sup>15</sup> Vậy, hãy làm theo thế này: Bề dài tàu ba trăm thước, bề ngang năm mươi thước, bề cao ba mươi thước.

<sup>16</sup> Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bề cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên.

<sup>17</sup> Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thảy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết.

<sup>18</sup> Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu.

<sup>19</sup> Về các loài sanh vật, người hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng người đặng giữ tròn sự sống;

<sup>20</sup> chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng người, để người giữ tròn sự sống cho.

<sup>21</sup> Lại, người hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho người và các loài đó.

<sup>22</sup> Nô-ê làm các điều này y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

## CHƯƠNG 7

**Đ**ức Giê-hô-va phán cùng Nô-ê rằng: Người và cả nhà người hãy vào tàu, vì về đời này ta thấy người là công bình ở trước mặt ta.

<sup>2</sup> Trong các loài vật thanh sạch, hãy đem theo mỗi loài bảy cặp, đực và cái; còn loài vật không thanh sạch mỗi loài một cặp, đực và cái.

<sup>3</sup> Cũng hãy đem theo những chim trời, mỗi thứ bảy cặp, trống và mái, để giữ giống ở trên khắp mặt đất.

- <sup>4</sup> Vì còn bảy ngày nữa, ta sẽ làm mưa xuống mặt đất, trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm; ta sẽ tuyệt diệt khỏi đất hết các loài của ta đã dựng nên.
- <sup>5</sup> Đoạn, Nô-ê làm theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình.
- <sup>6</sup> Vả, khi lụt xảy ra, và nước tràn trên mặt đất, thì Nô-ê đã được sáu trăm tuổi.
- <sup>7</sup> Vì có nước lụt, nên Nô-ê vào tàu cùng vợ, các con trai và các dâu mình;
- <sup>8</sup> loài vật thanh sạch và loài vật không thanh sạch, loài chim, loài côn trùng trên mặt đất,
- <sup>9</sup> từng cặp, đực và cái, trống và mái, đều đến cùng Nô-ê mà vào tàu, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn người.
- <sup>10</sup> Sau bảy ngày, nước lụt xảy có trên mặt đất.
- <sup>11</sup> Nhằm năm sáu trăm của đời Nô-ê, tháng hai, ngày mười bảy, chánh ngày đó, các nguồn của vực lớn nổ ra, và các đập trên trời mở xuống;
- <sup>12</sup> mưa sa trên mặt đất trọn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.
- <sup>13</sup> Lại cũng trong một ngày đó, Nô-ê với vợ, ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết, cùng ba dâu mình đồng vào tàu.
- <sup>14</sup> Họ và các loài, thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng trên mặt đất tùy theo loài, chim tùy theo loại, và hết thảy vật nào có cánh,
- <sup>15</sup> đều từng cặp theo Nô-ê vào tàu; nghĩa là mọi xác thịt nào có sanh khí,
- <sup>16</sup> một đực một cái, một trống một mái, đều đến vào tàu, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn; đoạn, Đức Giê-hô-va đóng cửa tàu lại.
- <sup>17</sup> Nước lụt phủ mặt đất bốn mươi ngày; nước dựng thêm nâng hổng tàu lên khỏi mặt đất.
- <sup>18</sup> Trên mặt đất nước lớn và dựng thêm nhiều lắm; chiếc tàu nổi trên mặt nước.
- <sup>19</sup> Nước càng dựng lên bội phần trên mặt đất, hết thảy những ngọn núi cao ở dưới trời đều bị ngập.
- <sup>20</sup> Nước dựng lên mười lăm thước cao hơn, mấy ngọn núi đều ngập.
- <sup>21</sup> Các xác thịt hành động trên mặt đất đều chết ngột, nào chim, nào súc vật, nào thú rừng, nào côn trùng, và mọi người.
- <sup>22</sup> Các vật có sanh khí trong lỗ mũi, các vật ở trên đất liền đều chết hết.
- <sup>23</sup> Mọi loài ở trên mặt đất đều bị hủy diệt, từ loài người cho đến loài thú, loài côn trùng, cùng loài chim trời, chỉ còn Nô-ê và các loài ở với người trong tàu mà thôi.
- <sup>24</sup> Nước dựng lên trên mặt đất trọn một trăm năm mươi ngày.

## CHƯƠNG 8

**V**ả, Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người, bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất, thì nước dừng lại.

- <sup>2</sup> Các nguồn của vực lớn và các đập trên trời lấp ngăn lại; mưa trên trời không sa xuống nữa.
- <sup>3</sup> Nước giựt khỏi mặt đất, lần lần vừa hạ vừa giựt; trong một trăm năm mươi ngày nước mới bớt xuống.
- <sup>4</sup> Đến tháng bảy, ngày mười bảy, chiếc tàu tấp trên núi A-ra-rát.
- <sup>5</sup> Nước cứ lần lần hạ cho đến tháng mười; ngày mồng một tháng đó, mấy đỉnh núi mới lộ ra.
- <sup>6</sup> Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ mình đã làm trên tàu,
- <sup>7</sup> thả một con quạ ra; quạ liệng đi liệng lại cho đến khi nước giựt khô trên mặt đất.

- <sup>8</sup> Người cũng thả một con bò câu ra, đứng xem thử nước hạ bớt trên mặt đất chưa.
- <sup>9</sup> Nhưng bò câu chẳng tìm được nơi nào đáp chơn xuống, bèn bay trở về trong tàu cùng người, vì nước còn khắp cả trên mặt đất. Nô-ê giờ tay bắt lấy bò câu, đem vào tàu lại với mình.
- <sup>10</sup> Đoạn, người đợi bảy ngày nữa, lại thả bò câu ra khỏi tàu;
- <sup>11</sup> đến chiều bò câu về cùng người, và này, trong mỏ tha một lá Ô-li-ve tươi; Nô-ê hiểu rằng nước đã giảm bớt trên mặt đất.
- <sup>12</sup> Người đợi bảy ngày nữa, thả bò câu ra; nhưng chuyến này bò câu chẳng trở về cùng người nữa.
- <sup>13</sup> Nhằm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giựt bày mặt đất khô; Nô-ê bèn gởi mui tàu mà nhìn; này, mặt đất đã se.
- <sup>14</sup> Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi.
- <sup>15</sup> Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng:
- <sup>16</sup> Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người.
- <sup>17</sup> Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất.
- <sup>18</sup> Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu.
- <sup>19</sup> Các thú, rắn, chim cùng mọi vật hành động trên mặt đất tùy theo giống đều ra khỏi tàu.
- <sup>20</sup> Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ.
- <sup>21</sup> Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm.
- <sup>22</sup> Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

## CHƯƠNG 9

**Đ**ức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con trai người, mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy trên mặt đất.

- <sup>2</sup> Các loài vật ở trên đất, các loài chim trời, và các vật hành động trên đất, cùng các cá biển, đều sẽ kinh khủng người và bị phú vào tay người.
- <sup>3</sup> Phàm vật chi hành động và có sự sống thì dùng làm đồ ăn cho các người. Ta cho mọi vật đó như ta đã cho thú cỏ xanh.
- <sup>4</sup> Song các người không nên ăn thịt còn hồn sống, nghĩa là có máu.
- <sup>5</sup> Quả thật, ta sẽ đòi máu của sự sống người lại, hoặc nơi các loài thú vật, hoặc nơi tay người, hoặc nơi tay của anh em người.
- <sup>6</sup> Hễ kẻ nào làm đổ máu người, thì sẽ bị người khác làm đổ máu lại; vì Đức Chúa Trời làm nên người như hình của Ngài.
- <sup>7</sup> Vậy, các người hãy sanh sản, thêm nhiều, và làm cho đầy dẫy trên mặt đất.
- <sup>8</sup> Đức Chúa Trời cũng phán cùng Nô-ê và các con trai người rằng:
- <sup>9</sup> Còn phần ta đây, ta lập giao ước cùng các người, cùng dòng dõi các người,
- <sup>10</sup> và cùng mọi vật sống ở với người, nào loài chim, nào súc vật, nào loài thú ở trên đất, tức là các loài ở trong tàu ra, cho đến các loài vật ở trên đất.
- <sup>11</sup> Vậy, ta lập giao ước cùng các người, và các loài xác thịt chẳng bao giờ lại bị nước lụt

hủy diệt, và cũng chẳng có nước lụt để hủy hoại đất nữa.

**12** Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đây là dấu chỉ về sự giao ước mà ta lập cùng các người, cùng hết thủy vật sống ở với các người, trải qua các đời mãi mãi.

**13** Ta đặt móng của ta trên từng mây, dùng làm dấu chỉ sự giao ước của ta với đất.

**14** Phàm lúc nào ta góp các đám mây trên mặt đất và phàm móng mọc trên từng mây,

**15** thì ta sẽ nhớ lại sự giao ước của ta đã lập cùng các người, và cùng các loài xác thịt có sự sống, thì nước chẳng bao giờ lại trở nên lụt mà hủy diệt các loài xác thịt nữa.

**16** Vậy, cái móng sẽ ở trên mây, ta nhìn xem nó để nhớ lại sự giao ước đời đời của Đức Chúa Trời cùng các loài xác thịt có sự sống ở trên đất.

**17** Đức Chúa Trời lại phán cùng Nô-ê rằng: Đó là dấu chỉ sự giao ước mà ta đã lập giữa ta và các xác thịt ở trên mặt đất.

**18** Các con trai của Nô-ê ở trong tàu ra là Sem, Cham và Gia-phết. Vả, Cham là cha của Ca-na-an.

**19** Ấy đó, là ba con trai của Nô-ê, và cũng do nơi họ mà có loài người ở khắp trên mặt đất.

**20** Vả, Nô-ê khởi cày đất và trồng nho.

**21** Người uống rượu say, rồi lỏa thể ở giữa trại mình.

**22** Cham là cha Ca-na-an, thấy sự trần truồng của cha, thì ra ngoài thuật lại cùng hai anh em mình.

**23** Nhưng Sem và Gia-phết đều lấy áo choàng vắt trên vai mình, đi thui lui đến đắp khuất thân cho cha; và bởi họ xây mặt qua phía khác, nên chẳng thấy sự trần truồng của cha chút nào.

**24** Khi Nô-ê tỉnh rượu rồi, hay được điều con thứ hai đã làm cho mình,

**25** bèn nói rằng: Ca-na-an đáng rửa sả! Nó sẽ làm mọi cho các tôi tớ của anh em nó.

**26** Người lại nói rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem thay; Ca-na-an phải làm tôi cho họ!

**27** Cầu xin Đức Chúa Trời mở rộng đất cho Gia-phết, cho người ở nơi trại của Sem; còn Ca-na-an phải làm tôi của họ.

**28** Sau khi lụt, Nô-ê còn sống ba trăm năm mười năm.

**29** Vậy, Nô-ê hưởng thọ được chín trăm năm mười tuổi, rồi qua đời.

## CHƯƠNG 10

**Đ**ây là dòng dõi của Sem, Cham và Gia-phết, ba con trai của Nô-ê; sau khi lụt, họ sanh con cái.

**2** Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siéc, và Ti-ra.

**3** Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma.

**4** Con trai của Gia-van là Ê-li-sa và Ta-rê-si, Kít-sim và Đô-đa-nim.

**5** Do họ mà có người ta ở tràn ra các cù lao của các dân, tùy theo xứ, tiếng nói, chi phái và dân tộc của họ mà chia ra.

**6** Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút và Ca-na-an.

**7** Con trai của Cúc là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma và Sáp-tê-ca; con trai của Ra-ê-ma là Sê-la và Đê-đan.

**8** Cúc sanh Nim-rốt, ấy là người bắt đầu làm anh hùng trên mặt đất.

**9** Người là một tay thợ săn can đảm trước mặt Đức Giê-hô-va. Bởi cớ đó, có tục ngữ rằng: Hệt như Nim-rốt, một tay thợ săn can đảm trước mặt Đức Giê-hô-va!

- <sup>10</sup> Nước người sơ-lập là Ba-bên, Ê-rết, A-cát và Ca-ne ở tại xứ Si-nê-a.
- <sup>11</sup> Từ xứ đó người đến xứ A-si-ri, rồi lập thành Ni-ni-ve, Rê-hô-bô-ti, Ca-lách,
- <sup>12</sup> Và thành Rê-sen, là thành rất lớn, ở giữa khoảng thành Ni-ni-ve và Ca-lách.
- <sup>13</sup> Mích-ra-im sanh họ Lu-đim, họ A-na-mim, họ Lê-ha-bim, họ Náp-tu-him,
- <sup>14</sup> họ Bát-ru-sim, họ Cách-lu-him (bởi đó sanh họ Phi-li-tin), và họ Cáp-tô-rim.
- <sup>15</sup> Ca-na-an sanh Si-đôn, là con trưởng nam, và Hêch,
- <sup>16</sup> cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít,
- <sup>17</sup> họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít,
- <sup>18</sup> họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, họ Ha-ma-tít. Kế đó, chi tộc Ca-na-an đi tản lạc.
- <sup>19</sup> Còn địa-phận Ca-na-an, về hướng Ghê-ra, chạy từ Si-đôn tới Ga-xa; về hướng Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im, chạy đến Lê-sa.
- <sup>20</sup> Đó là con cháu của Cham, tùy theo họ hàng, tiếng nói, xứ và dân tộc của họ.
- <sup>21</sup> Sem, tổ phụ của họ Hê-be và anh cả của Gia-phết, cũng có sanh con trai.
- <sup>22</sup> Con trai của Sem là Ê-lam, A-sự-rơ, A-bác-sát, Lút và A-ram.
- <sup>23</sup> Con trai của A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te và Mách.
- <sup>24</sup> Còn A-bác-sát sanh Sê-lách; Sê-lách sanh Hê-be,
- <sup>25</sup> Hê-be sanh được hai con trai; tên của một người là Bê-léc, vì đất trong đời người đó đã chia ra; trên của người em là Giốc-tan.
- <sup>26</sup> Giốc-tan sanh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết và Giê-rách,
- <sup>27</sup> Ha-đô-ram, U-xa, Đieốc-la,
- <sup>28</sup> Ô-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba,
- <sup>29</sup> Ô-phia, Ha-vi-la và Giô-báp. Hết thấy các người đó là con trai của Giốc-tan.
- <sup>30</sup> Cõi đất của các người đó ở về phía Sê-pha, chạy từ Mê-sa cho đến núi Đông phương.
- <sup>31</sup> Đó là con cháu của Sem, tùy theo họ hàng, tiếng nói, xứ và dân tộc của họ.
- <sup>32</sup> Ấy là các họ hàng của ba con trai Nô-ê tùy theo đời và dân tộc của họ; lại cũng do nơi họ mà các dân chia ra trên mặt đất sau cơn nước lụt.

## CHƯƠNG 11

**V**ả, cả thiên hạ đều có một giọng nói và một thứ tiếng.

- <sup>2</sup> Nhưng khi ở Đông phương dời đi, người ta gặp một đồng bằng trong xứ Si-nê-a, rồi ở tại đó.
- <sup>3</sup> Người nầy nói với người kia rằng: Hè! chúng ta hãy làm gạch và hầm trong lửa. Lúc đó, gạch thế cho đá, còn chai thế cho hồ.
- <sup>4</sup> Lại nói rằng: Nào! chúng ta hãy xây một cái thành và dựng lên một cái tháp, chót cao đến tận trời; ta hãy lo làm cho rạng danh, e khi phải tản lạc khắp trên mặt đất.
- <sup>5</sup> Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống để xem cái thành và tháp của con cái loài người xây nên.
- <sup>6</sup> Đức Giê-hô-va phán rằng: Nầy, chỉ có một thứ dân, cùng đồng một thứ tiếng; và kia kia công việc chúng nó đương khởi làm; bây giờ chẳng còn chi ngăn chúng nó làm các điều đã quyết định được.
- <sup>7</sup> Thôi! chúng ta, hãy xuống, làm lộn xộn tiếng nói của chúng nó, cho họ nghe không được tiếng nói của người nầy với người kia.
- <sup>8</sup> Rồi, từ đó Đức Giê-hô-va làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất, và họ thôi công

việc xây cất thành.

<sup>9</sup> Bởi cơ đó đặt tên thành là Ba-bên, vì nơi đó Đức Giê-hô-va làm lộn xộn tiếng nói của cả thế gian, và từ đây Ngài làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất.

<sup>10</sup> Đây là dòng dõi của Sem: Cách hai năm, sau cơn nước lụt, Sem được một trăm tuổi, sanh A-bác-sát.

<sup>11</sup> Sau khi Sem sanh A-bác-sát rồi, còn sống được năm trăm năm, sanh con trai con gái.

<sup>12</sup> A-bác-sát được ba mươi lăm tuổi, sanh Sê-lách.

<sup>13</sup> Sau khi A-bác-sát sanh Sê-lách rồi, còn sống được bốn trăm ba năm, sanh con trai con gái.

<sup>14</sup> Sê-lách được ba mươi tuổi, sanh Hê-be.

<sup>15</sup> Sau khi Sê-lách sanh Hê-be rồi, còn sống được bốn trăm ba năm, sanh con trai con gái.

<sup>16</sup> Hê-be được ba mươi bốn tuổi, sanh Bê-léc.

<sup>17</sup> Sau khi Hê-be sanh Bê-léc rồi, còn sống được bốn trăm ba mươi năm, sanh con trai con gái.

<sup>18</sup> Bê-léc được ba mươi tuổi, sanh Rê-hu

<sup>19</sup> Sau khi Bê-léc sanh Rê-hu rồi, còn sống được hai trăm chín năm, sanh con trai con gái.

<sup>20</sup> Rê-hu được ba mươi hai tuổi, sanh Sê-rúc.

<sup>21</sup> Sau khi Rê-hu sanh Sê-rúc rồi, còn sống được hai trăm bảy năm, sanh con trai con gái.

<sup>22</sup> Sê-rúc được ba mươi tuổi, sanh Na-cô.

<sup>23</sup> Sau khi Sê-rúc sanh Na-cô rồi, còn sống được hai trăm năm, sanh con trai con gái.

<sup>24</sup> Na-cô được hai mươi chín tuổi, sanh Tha-rê.

<sup>25</sup> Sau khi Na-cô sanh Tha-rê rồi, còn sống được một trăm mười chín năm, sanh con trai con gái.

<sup>26</sup> Còn Tha-rê được bảy mươi tuổi, sanh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran.

<sup>27</sup> Đây là dòng dõi của Tha-rê: Tha-rê sanh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran; Ha-ran sanh Lót.

<sup>28</sup> Ha-ran qua đời tại quê hương mình, tức là U-ru, thuộc về xứ Canh-đê, khi cha người là Tha-rê hãy còn sống.

<sup>29</sup> Áp-ram và Na-cô cưới vợ; vợ Áp-ram tên là Sa-rai, còn vợ Na-cô tên là Minh-ca; Minh-ca và Dích-ca tức là con gái của Ha-ran.

<sup>30</sup> Vả, Sa-rai son sẻ, nên người không có con.

<sup>31</sup> Tha-rê dẫn Áp-ram, con trai mình, Lót, con trai Ha-ran, cháu mình, và Sa-rai, vợ Áp-ram, tức dâu mình, đồng ra khỏi U-ru, thuộc về xứ Canh-đê, đặng qua xứ Ca-na-an. Khi đến Cha-ran thì lập gia cư tại đó.

<sup>32</sup> Tha-rê hưởng thọ được hai trăm năm tuổi, rồi qua đời tại Cha-ran.

## CHƯƠNG 12

**V**ả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Ngươi hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha ngươi, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho.

<sup>2</sup> Ta sẽ làm cho ngươi nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho ngươi, cùng làm nổi danh ngươi, và ngươi sẽ thành một nguồn phước.

<sup>3</sup> Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước cho ngươi, rửa sả kẻ nào rửa sả ngươi; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ ngươi mà được phước.

- <sup>4</sup> Rồi Áp-ram đi, theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm.
- <sup>5</sup> Áp-ram dẫn Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cả gia tài đã thấu góp, và các đầy tớ đã được tại Cha-ran, từ đó ra, để đi đến xứ Ca-na-an; rồi, chúng đều đến xứ Ca-na-an.
- <sup>6</sup> Áp-ram trải qua xứ này, đến cây dẻ bộp của Mô-rê, tại Si-chem. Vả, lúc đó, dân Ca-na-an ở tại xứ.
- <sup>7</sup> Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ram mà phán rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi ngươi đất này! Rồi tại đó Áp-ram lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đấng đã hiện đến cùng người.
- <sup>8</sup> Từ đó, người đi qua núi ở về phía đông Bê-tên, rồi đóng trại; phía tây có Bê-tên, phía đông có A-hi. Đoạn, người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu khẩn danh Ngài.
- <sup>9</sup> Kế sau, Áp-ram vừa đi vừa đóng trại lần lần đến Nam phương.
- <sup>10</sup> Bấy giờ, trong xứ bị cơn đói kém; sự đói kém ấy lớn, nên Áp-ram xuống xứ Ê-díp-tô mà khiếu nại.
- <sup>11</sup> Khi hầu vào đất Ê-díp-tô, Áp-ram bèn nói cùng Sa-rai, vợ mình, rằng: Này, ta biết ngươi là một người đôn bà đẹp.
- <sup>12</sup> Gặp khi nào dân Ê-díp-tô thấy ngươi, họ sẽ nói rằng: Ấy là vợ hấn đó; họ sẽ giết ta, nhưng để cho ngươi sống.
- <sup>13</sup> Ta xin hãy xưng ngươi là em gái ta, hầu cho sẽ vì ngươi mà ta được trọng đãi và giữ toàn mạng ta.
- <sup>14</sup> Áp-ram vừa đến xứ Ê-díp-tô, dân Ê-díp-tô nhìn thấy người đôn bà đó đẹp lắm.
- <sup>15</sup> Các triều thần của Pha-ra-ôn cùng thấy người và trầm-trồ trước mặt vua; đoạn người đôn bà bị dẫn vào cung Pha-ra-ôn.
- <sup>16</sup> Vì có người, nên Pha-ra-ôn hậu đãi Áp-ram, và Áp-ram được nhiều chiên, bò, lừa đực, lừa cái, lạc đà, tôi trai và tớ gái.
- <sup>17</sup> Song vì Sa-rai, vợ Áp-ram, nên Đức Giê-hô-va hành phạt Pha-ra-ôn cùng nhà người bị tai họa lớn.
- <sup>18</sup> Pha-ra-ôn bèn đòi Áp-ram hỏi rằng: Ngươi đã làm chi cho ta vậy? Sao không tâu với ta rằng là vợ ngươi?
- <sup>19</sup> Sao đã nói rằng: người đó là em gái tôi? nên nỗi ta đã lấy nàng làm vợ. Bây giờ, vợ ngươi đây; hãy nhận lấy và đi đi.
- <sup>20</sup> Đoạn, Pha-ra-ôn hạ lệnh cho quan quân đưa vợ chồng Áp-ram cùng hết thầy tài vật của người đi.

## CHƯƠNG 13

**Á**p-ram ở Ê-díp-tô dẫn vợ cùng các tài vật mình và Lót đồng trở lên Nam phương.

- <sup>2</sup> Vả, Áp-ram rất giàu có súc vật, vàng và bạc.
- <sup>3</sup> người vừa đi vừa đóng trại, từ Nam phương trở về Bê-tên và A-hi,
- <sup>4</sup> là nơi đã lập một bàn thờ lúc trước. Ở đó Áp-ram cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va.
- <sup>5</sup> Vả, Lót cùng đi với Áp-ram, cũng có chiên, bò, và trại.
- <sup>6</sup> Xứ đó không đủ chỗ cho hai người ở chung, vì tài vật rất nhiều cho đến nỗi không ở chung nhau được.
- <sup>7</sup> Trong khi dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít ở trong xứ, xảy có chuyện tranh giành của bọn chăn chiên Áp-ram cùng bọn chăn chiên Lót.

- <sup>8</sup> Áp-ram nói cùng Lót rằng: Chúng ta là cốt nhục, xin người cùng ta chẳng nên cãi lẫy nhau và bọn chăn chiên ta cùng bọn chăn chiên người cũng đừng tranh giành nhau nữa.
- <sup>9</sup> Toàn xứ há chẳng ở trước mặt người sao? Vậy, hãy lìa khỏi ta; nếu người lấy bên hữu, ta sẽ qua bên tả.
- <sup>10</sup> Lót bèn ngược mắt lên, thấy khắp cánh đồng bằng bên sông Giô-đanh, là nơi (trước khi Đức Giê-hô-va chưa phá hủy thành Sô-đôm và Gô-mô-rô) thấy đều có nước chảy tưới khắp đến Xoa; đồng ó cũng như vườn của Đức Giê-hô-va và như xứ Ê-díp-tô vậy.
- <sup>11</sup> Lót bèn chọn lấy cho mình hết cánh đồng bằng bên sông Giô-đanh và đi qua phía Đông. Vậy, hai người chia rẽ nhau.
- <sup>12</sup> Áp-ram ở trong xứ Ca-na-an, còn Lót ở trong thành của đồng bằng và dời trại mình đến Sô-đôm.
- <sup>13</sup> Vả, dân Sô-đôm là độc ác và kẻ phạm tội trọng cùng Đức Giê-hô-va.
- <sup>14</sup> Sau khi Lót lìa khỏi Áp-ram rồi, Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hãy nhướng mắt lên, nhìn từ chỗ người cho đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây:
- <sup>15</sup> Vì cả xứ nào người thấy, ta sẽ ban cho người và cho dòng dõi người đời đời.
- <sup>16</sup> Ta sẽ làm cho dòng dõi người như bụi trên đất; thế thì, nếu kẻ nào đếm đặng dòng dõi người vậy.
- <sup>17</sup> Hãy đứng dậy đi khắp trong xứ, bề dài và bề ngang; vì ta sẽ ban cho người xứ này.
- <sup>18</sup> Đoạn áp-ram dời trại mình đến ở nơi lùm cây dê bộp tại Mam-rê, thuộc về Hếp-rôn, và lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va.

## CHƯƠNG 14

- T**rong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a; A-ri-óc, vua Ê-la-sa; Kết-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im,
- <sup>2</sup> bốn vua hiệp lại tranh chiến cùng Bê-ra, vua Sô-đôm; Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rô; Si-nê-áp, vua Át-ma; Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la, tức là Xoa.
- <sup>3</sup> Các vua này hiệp lại tại trũng Si-điêm, bây giờ là biển muối.
- <sup>4</sup> Trong mười hai năm các vua này đều là chư-hầu của vua Kết-rô-Lao me; nhưng qua năm thứ mười ba, thì họ dấy loạn.
- <sup>5</sup> Nhằm năm thứ mười bốn, Kết-rô-Lao-me cùng các vua đồng minh kéo quân đến dẹp dân Rê-pha-im ở đất Ách-tê-rót-Ca-na-im, dân Xu-xin tại đất Ham, dân Ê-mim ở trong đồng bằng Ki-ri-a-ta-im,
- <sup>6</sup> và dân Hô-rít tại núi Sê-i-rơ, cho đến nơi Ên-Ba-ran, ở gần đồng vắng.
- <sup>7</sup> Đoạn, các vua thân binh trở về, đến Suối Xử đoán, tức Ca-đe, hãm đánh khắp miền dân A-ma-léc, và dân A-mô-rít ở tại Hát-sát sơn-Tha-ma.
- <sup>8</sup> Các vua của Sô-đôm, Gô-mô-rô, Át-ma, Xê-bô-im và vua Bê-la, tức là Xoa, bèn xuất trận và dàn binh đóng tại trũng Si-điêm,
- <sup>9</sup> đặng chống cự cùng Kết-rô-Lao-me, vua Ê-lam; Ti-đanh, vua Gô-im; Am-ra-phên, vua Si-nê-a, và A-ri-óc, vua Ê-la-sa; bốn vị đương địch cùng năm.
- <sup>10</sup> Vả, trong trũng Si-điêm có nhiều hố nhựa chai; vua Sô-đôm và vua Gô-mô-rô thua chạy, sa xuống hố, còn kẻ nào thoát được chạy trốn trên núi.
- <sup>11</sup> Bên thắng trận bèn cướp lấy hết của cải và lương thực của Sô-đôm và Gô-mô-rô, rồi đi.
- <sup>12</sup> Giặc cũng bắt Lót, là cháu của Áp-ram, ở tại Sô-đôm, và hết thầy gia tài người, rồi đem

đi.

**13** Có một người thoát được chạy đến báo điều đó cùng Áp-ram, là người Hê-bơ-rơ. Áp-ram ở tại lùm cây dê bộp của Mam-rê, là người A-mô-rít, anh của Ếch-côn và A-ne; ba người này đã có kết-ước cùng Áp-ram.

**14** Khi Áp-ram hay được cháu mình bị quân giặc bắt, bèn chiêu tập ba trăm mười tám gia nhân đã tập luyện, sanh để nơi nhà mình, mà đuổi theo các vua đó đến đất Đan.

**15** Đoạn Áp-ram chia bọn đầy tớ mình ra, thừa ban đêm xông hãm quân nghịch, đánh đuổi theo đến đất Hô-ba ở về phía tả Đa-mách.

**16** Người thu về đủ hết các tài vật mà quân giặc đã cướp lấy; lại cũng dẫn cháu mình, là Lót cùng gia tài người, đồn bà và dân chúng trở về.

**17** Sau khi Áp-ram đánh bại Kết-rô-Lao-me và các vua đồng minh, thắng trận trở về, thì vua Sô-đôm ra đón rước người tại trũng Sa-ve, tức là trũng Vua.

**18** Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, sai đem bánh và rượu ra. Vả, vua này là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí cao,

**19** chúc phước cho Áp-ram và nói rằng: Nguyên Đức Chúa Trời Chí cao, là Đấng dựng nên trời và đất, ban phước cho Áp-ram!

**20** Đáng ngợi khen thay Đức Chúa Trời Chí cao đã phó kẻ thù nghịch vào tay người! Đoạn, Áp-ram lấy một phần mười về cả của giặc mà dâng cho vua đó.

**21** Vua Sô-đôm bèn nói cùng Áp-ram rằng: Hãy giao người cho ta, còn của cải, thì người thu lấy.

**22** Áp-ram đáp lại rằng: Tôi gior tay lên trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời Chí cao, Chúa Tế của trời và đất, mà thề rằng:

**23** Hề của chi thuộc về vua, dầu đến một sợi chỉ, hay là một sợi dây giày đi nữa, tôi cũng chẳng hề lấy; e vua nói được rằng: Nhờ ta làm cho Áp-ram giàu có,

**24** chỉ món chi của những người trẻ đã ăn, và phần của các người cùng đi với tôi, là A-ne, Ếch-côn và Mam-rê; về phần họ, họ hãy lấy phần của họ đi.

## CHƯƠNG 15

**S**au các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn.

**2** Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách.

**3** Áp-ram lại nói rằng: Này, Chúa làm cho tôi tuyệt-tự; một kẻ tôi tớ sanh để tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi.

**4** Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người.

**5** Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Người hãy ngó lên trời, và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi người cũng sẽ như vậy.

**6** Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người.

**7** Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp.

**8** Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi có chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp?

- <sup>9</sup> Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò câu con.
- <sup>10</sup> Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai.
- <sup>11</sup> Có những chim ăn mồi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi.
- <sup>12</sup> Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người.
- <sup>13</sup> Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm.
- <sup>14</sup> Nhưng, ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều.
- <sup>15</sup> Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời.
- <sup>16</sup> Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy.
- <sup>17</sup> Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ,
- <sup>18</sup> Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ơ-phơ-rát,
- <sup>19</sup> là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít
- <sup>20</sup> Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im,
- <sup>21</sup> A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

## CHƯƠNG 16

- V**ả, Sa-rai, vợ của Áp-ram, vẫn không sanh con; nàng có một con đòi Ê-díp-tô, tên là A-ga.
- <sup>2</sup> Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Này, Đức Giê-hô-va đã làm cho tôi son sẻ, vậy xin ông hãy lại ăn ở cùng con đòi tôi, có lẽ tôi sẽ nhờ nó mà có con chẳng. Áp-ram bèn nghe theo lời của Sa-rai.
- <sup>3</sup> Sau khi Áp-ram đã trú ngụ mười năm tại xứ Ca-na-an, Sa-rai, vợ người, bắt A-ga, là con đòi Ê-díp-tô mình, đưa cho chồng làm hầu.
- <sup>4</sup> Người lại cùng con đòi, thì nàng thọ thai. Khi con đòi thấy mình thọ thai, thì khinh bỉ bà chủ mình.
- <sup>5</sup> Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Điều sỉ nhục mà tôi bị đây đổ lại trên ông. Tôi đã phú con đòi tôi vào lòng ông, mà từ khi nó thấy mình thọ thai, thì lại khinh tôi. Cầu Đức Giê-hô-va xét đoán giữa tôi với ông.
- <sup>6</sup> Áp-ram đáp cùng Sa-rai rằng: Này, con đòi đó ở trong tay người, phân xử thế nào, mặc ý người cho vừa dạ. Đoạn Sa-rai hành hạ A-ga, thì nàng trốn đi khỏi mặt người.
- <sup>7</sup> Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va thấy nàng ở trong đồng vắng gần bên suối nước, nơi mé đường đi và Su-rơ,
- <sup>8</sup> thì hỏi rằng: Hỡi A-ga, đòi của Sa-rai, người ở đâu đến, và sẽ đi đâu? Nàng thưa rằng: Tôi lánh xa mặt Sa-rai, chủ tôi.
- <sup>9</sup> Thiên sứ của Đức Giê-hô-va dạy nàng rằng: Người hãy trở về chủ người, và chịu lụy dưới tay người.
- <sup>10</sup> Thiên sứ của Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Ta sẽ thêm dòng dõi người nhiều, đông đảo

đến đổi người ta đếm không đếm nữa.

**11** Lại phán rằng: Này, ngươi đang có thai, sẽ sanh một trai, đặt tên là Ích-ma-ên; vì Đức Giê-hô-va có nghe sự sầu khổ của ngươi.

**12** Đứa trẻ đó sẽ như một con lừa rừng; tay nó sẽ địch cùng mọi người, và tay mọi người sẽ địch lại nó. Nó sẽ ở về phía đông đối mặt cùng hết thầy anh em mình.

**13** Nàng gọi Đức Giê-hô-va mà đã phán cùng mình, danh là "Đức Chúa Trời hay đoán xem," vì nàng nói rằng: Chính tại đây, tôi há chẳng có thấy được Đấng đoán xem tôi sao?

**14** Bởi có ấy, người ta gọi cái giếng này ở về giữa khoảng của Ca-đe và Bê-re, là giếng La-chai-Roi.

**15** Rồi nàng A-ga sanh được một con trai; Áp-ram đặt tên đứa trai đó là Ích-ma-ên.

**16** Và lại, khi A-ga sanh Ích-ma-ên cho Áp-ram, thì Áp-ram đã được tám mươi sáu tuổi.

## CHƯƠNG 17

**K**hi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; ngươi hãy đi ở trước mặt ta làm một người trọn vẹn.

**2** Ta sẽ lập giao ước cùng ngươi, làm cho dòng dõi ngươi thêm nhiều quá-bội.

**3** Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng:

**4** Này, phần ta đây, ta đã lập giao ước cùng ngươi; vậy ngươi sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc.

**5** Thiên hạ chẳng còn gọi ngươi là Áp-ram nữa, nhưng tên ngươi là Áp-ra-ham, vì ta đặt ngươi làm tổ phụ của nhiều dân tộc.

**6** Ta sẽ làm cho ngươi sanh sản rất nhiều, làm cho ngươi thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi ngươi mà ra.

**7** Ta sẽ lập giao ước cùng ngươi, và cùng hậu tự ngươi trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho ta làm Đức Chúa Trời của ngươi và của dòng dõi ngươi.

**8** Ta sẽ cho ngươi cùng dòng dõi ngươi xứ mà ngươi đương kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.

**9** Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần ngươi cùng dòng dõi ngươi, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của ta.

**10** Mỗi người nam trong vòng các ngươi phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các ngươi phải giữ, tức giao ước lập giữa ta và các ngươi, cùng dòng dõi sau ngươi.

**11** Các ngươi phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa ta cùng các ngươi.

**12** Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các ngươi, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống ngươi, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì.

**13** Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà ngươi, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các ngươi vậy.

**14** Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội lời giao ước ta.

**15** Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ ngươi, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó.

**16** Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng ta sẽ cho ngươi một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng

mà ra.

**17** Áp-ra-ham bèn sắp mình xuống đất, cười và nói thầm rằng: Hồ dễ người đã trăm tuổi rồi, mà sanh con được chăng? Còn Sa-ra, tuổi đã chín mươi, sẽ sanh sản được sao?

**18** Áp-ra-ham thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Chớ chi Ích-ma-ên vẫn được sống trước mặt Ngài!

**19** Đức Chúa Trời bèn phán rằng: Thật vậy, Sa-ra vợ ngươi, sẽ sanh một con trai, rồi ngươi đặt tên là Y-sác. Ta sẽ lập giao ước cùng nó, để làm giao ước đời đời cho dòng dõi của nó.

**20** Ta cũng nhậm lời ngươi xin cho Ích-ma-ên. Này, ta ban phước cho ngươi, sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều quá-bội; người sẽ là tổ phụ của mười hai vị công-hầu, và ta làm cho người thành một dân lớn.

**21** Nhưng ta sẽ lập giao ước ta cùng Y-sác, độ khoảng này năm tới Sa-ra phải sanh cho ngươi.

**22** Khi Đức Chúa Trời đã phán xong, thì Ngài từ Áp-ra-ham ngự lên.

**23** Chánh ngày đó, Áp-ra-ham bắt Ích-ma-ên, con trai mình, và hết thầy các người nam trong nhà, hoặc sanh tại đó, hoặc đem tiền ra mua về, mà làm phép cắt bì cho, y như lời Đức Chúa Trời đã phải dặn.

**24** Vả, khi Áp-ra-ham chịu phép cắt bì, thì đã được chín mươi chín tuổi;

**25** còn Ích-ma-ên, con người, khi chịu phép cắt bì, thì được mười ba tuổi.

**26** Cũng trong một ngày đó, Áp-ra-ham và Ích-ma-ên chịu phép cắt bì,

**27** và mọi người nam trong nhà, hoặc sanh tại đó, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, đồng chịu phép cắt bì với người.

## CHƯƠNG 18

**Đ**ức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ra-ham nơi lùm cây dẻ bộp của Mam-rê, đương khi ngồi nơi cửa trại lúc trời nắng ban ngày.

**2** Áp-ra-ham nhướng mắt lên, thấy ba người đứng trước mặt. Vừa khi thấy, bèn bắt từ cửa trại chạy đến trước mặt ba người đó, sắp mình xuống đất,

**3** và thưa rằng: Lạy Chúa, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy ghé lại nhà kẻ tôi tớ Chúa, đừng bỏ đi luôn.

**4** Xin các đấng hãy cho phép người ta lấy chút nước rửa chơn các đấng, và xin hãy nằm nghỉ mát dưới cội cây này.

**5** Tôi sẽ đi đem một miếng bánh cho các đấng ăn vững lòng, rồi sẽ dời gót lên đường; vì có ấy, nên mới quá bộ lại nhà kẻ tôi tớ các đấng vậy. Các đấng phán rằng: Hãy cứ việc làm như ngươi đã nói.

**6** Đoạn, Áp-ra-ham lật đật vào trại đến cùng Sa-ra mà rằng: Hãy mau mau lấy ba đấu bột lọc nhồi đi, rồi làm bánh nhỏ.

**7** Áp-ra-ham bèn chạy lại bầy, bắt một con bò con ngon, giao cho đầy tớ mau mau nấu dọn;

**8** rồi lấy mỡ-sữa và sữa cùng con bò con đã nấu xong, dọn ngay trước mặt các đấng; còn người thì đứng hầu trước mặt, dưới cội cây. Vậy các đấng đó bèn ăn.

**9** Các đấng hỏi Áp-ra-ham rằng: Sa-ra, vợ ngươi, ở đâu? Đáp rằng: Kìa, nàng ở trong trại kia.

**10** Một đấng nói rằng: Trong độ một năm nữa, ta sẽ trở lại đây với ngươi không sai, và chừng đó, Sa-ra, vợ ngươi, sẽ có một con trai. Sa-ra ở nơi cửa trại sau lưng đấng đó,

nghe các lời này.

**11** Và, Áp-ra-ham cùng Sa-ra đã già, tuổi tác đã cao; Sa-ra không còn chi nữa như thể thường người đờn bà.

**12** Sa-ra cười thầm mà rằng: Già như tôi thế này, để còn được điều vui đó sao? Còn chúa tôi cũng đã già rồi!

**13** Đức Giê-hô-va phán hỏi Áp-ra-ham rằng: Có sao Sa-ra cười như vậy mà rằng: Có quả thật rằng tôi già đến thế này lại còn sanh sản chăng?

**14** Há điều chi Đức Giê-hô-va làm không được chăng? Đến kỳ đã định, trong một năm nữa, ta sẽ trở lại cùng ngươi, và Sa-ra sẽ có một con trai.

**15** Vì Sa-ra sợ, nên chối mà thưa rằng: Tôi có cười đâu! Nhưng Ngài phán rằng: Thật ngươi có cười đó!

**16** Các đấng đều đứng dậy mà đi, ngó về phía, Sô-đôm. Áp-ra-ham cũng theo để tiễn bước các đấng.

**17** Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào ta giấu Áp-ra-ham điều chi ta sẽ làm sao?

**18** vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước.

**19** Ta đã chọn người đấng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

**20** Đức Giê-hô-va phán rằng: Tiếng kêu oan về Sô-đôm và Gô-mô-rơ thật là quá, tội lỗi các thành đó thật là trọng.

**21** Ta muốn ngự xuống, để xem xét chúng nó ăn ở có thật như tiếng đã kêu thấu đến ta chăng; nếu chẳng thật, thì ta sẽ biết.

**22** Vậy, thì đấng bèn từ đó đi qua hướng Sô-đôm; nhưng Áp-ra-ham hãy còn đứng châu trước mặt Đức Giê-hô-va.

**23** Áp-ra-ham lại gần và thưa rằng: Chúa sẽ diệt người công bình luôn với người độc ác sao?

**24** Ngộ trong thành có năm mươi người công bình, Chúa cũng sẽ diệt họ hết sao? Há chẳng tha thứ cho thành đó vì có năm mươi người công bình ở trong sao?

**25** Không lẽ nào Chúa làm điều như vậy, diệt người công bình luôn với kẻ độc ác; đến đổi kẻ người công bình cũng như người độc ác. Không, Chúa chẳng làm điều như vậy bao giờ! Đấng đoán xét toàn thể gian, há lại không làm sự công bình sao?

**26** Đức Giê-hô-va phán rằng: Nếu ta tìm được trong Sô-đôm năm mươi người công bình, vì tình thương bấy nhiêu người đó ta sẽ tha hết cả thành.

**27** Áp-ra-ham lại thưa rằng: mặc dầu tôi đây vốn là tro bụi, song tôi cũng dám cả gan thưa lại cùng Chúa.

**28** Hãy trong năm mươi người công bình rui thiếu hết năm; vì có năm người thiếu Chúa sẽ diệt hết cả thành chăng? Ngài trả lời rằng: Nếu ta tìm được có bốn mươi lăm người, ta chẳng diệt thành đâu.

**29** Áp-ra-ham cứ thưa rằng: Ngộ trong thành chỉ có bốn mươi người công bình, thì sẽ ra sao? Ngài phán rằng: Ta sẽ chẳng diệt đâu, vì tình thương bốn mươi này.

**30** Áp-ra-ham cứ tiếp: Tôi xin Chúa đừng giận, thì tôi sẽ thưa: Ngộ trong đó chỉ có ba mươi người, thì sẽ ra sao? Ngài phán: Nếu ta tìm trong đó có ba mươi người, thì ta chẳng diệt đâu.

**31** Áp-ra-ham thưa rằng: Tôi đây cũng cả gan thưa cùng Chúa: Nếu chỉ có hai mươi người, thì lại làm sao? Ngài rằng: Vì tình thương hai mươi người đó, ta sẽ chẳng diệt thành đâu.

<sup>32</sup> Áp-ra-ham lại thưa: Xin Chúa đừng giận, để cho tôi thưa chỉ một lần nữa: Ngộ chỉ có mười người, thì nghĩ làm sao? Ngài phán rằng: Ta cũng sẽ chẳng diệt thành đâu, vì tình thương mười người đó.

<sup>33</sup> Khi Đức Giê-hô-va phán xong cùng Áp-ra-ham, thì Ngài ngự đi; còn Áp-ra-ham trở về trại mình.

## CHƯƠNG 19

**L**ối chiều, hai thiên sứ đến Sô-đôm; lúc đó, Lót đương ngồi tại cửa thành. Khi Lót thấy hai thiên sứ đến, đứng dậy mà đón rước và sắp mình xuống đất.

<sup>2</sup> Người thưa rằng: Đây, lạy hai chúa, xin hãy đến ở nhà của kẻ tôi tớ, và hãy nghỉ đêm tại đó. Hai chúa hãy rửa chơn, rồi sáng mai thức dậy lên đường. Hai thiên sứ phán rằng: Không, đêm này ta sẽ ở ngoài đường.

<sup>3</sup> Nhưng Lót cố mời cho đến đổi hai thiên sứ phải đi lại vào nhà mình. Người dâng một bữa tiệc, làm bánh không men, và hai thiên sứ bèn dùng tiệc.

<sup>4</sup> Hai thiên sứ chưa đi nằm, mà các người nam ở Sô-đôm, từ trẻ đến già, tức cả dân, đều chạy đến bao chung quanh nhà.

<sup>5</sup> Bọn đó gọi Lót mà hỏi rằng: Những khác đã vào nhà ngươi buổi chiều tối nay ở đâu? Hãy dẫn họ ra đây, hầu cho chúng ta được biết.

<sup>6</sup> Lót bèn ra đến cùng dân chúng ở ngoài cửa, rồi đóng cửa lại,

<sup>7</sup> và nói cùng họ rằng: Đây, tôi xin anh em đừng làm điều ác đó!

<sup>8</sup> Đây, tôi sẵn có hai con gái chưa chồng, tôi sẽ đưa chúng nó cho anh em, rồi mặc tình anh em tính làm sao tùy ý; miễn đừng làm cho hại cho hai người kia; vì có đó, nên họ đến núp bóng mái nhà tôi.

<sup>9</sup> Bọn dân chúng nói rằng: Ngươi hãy tránh chỗ khác! Lại tiếp rằng: Người này đến đây như kẻ kiêu ngạo, lại muốn đoán xét nữa sao! Vậy, thôi! chúng ta sẽ đãi ngươi bạc-tệ hơn hai khách kia. Đoạn, họ lấn ép Lót mạnh quá, và tràn đến đập phá cửa.

<sup>10</sup> Nhưng hai thiên sứ giơ tay ra, đem Lót vào nhà, và đóng cửa lại,

<sup>11</sup> đoạn, hành phạt bọn dân chúng ở ngoài cửa, từ trẻ đến già, đều quáng lòa mắt, cho đến đổi tìm cửa mặt mà không được.

<sup>12</sup> Hai thiên sứ bèn hỏi Lót rằng: Ngươi còn có ai tại đây nữa chẳng? Rể, con trai, con gái và ai trong thành thuộc về ngươi, hãy đem ra khỏi hết đi!

<sup>13</sup> Chúng ta sẽ hủy diệt chỗ này, vì tiếng kêu oan về dân thành này đã thấu lên đến Đức Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng ta xuống mà hủy diệt.

<sup>14</sup> Lót bèn đi ra và nói cùng rể đã cưới con gái mình rằng: Hãy chỗi dậy, đi ra khỏi chốn này, vì Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt thành. Nhưng các chàng rể tưởng người nói chơi.

<sup>15</sup> Đến sáng, hai thiên sứ hỏi Lót và phán rằng: Hãy thức dậy, dẫn vợ và hai con gái ngươi đương ở đây ra, e khi ngươi cũng chết lây về việc hình phạt của thành nữa chẳng.

<sup>16</sup> Nhưng Lót lần lữa; vì có Đức Giê-hô-va thương xót Lót, nên hai thiên sứ nắm lấy tai kéo người, vợ cùng hai con gái người, và dẫn ra khỏi thành.

<sup>17</sup> Và, khi hai thiên sứ dẫn họ ra khỏi rồi, một trong hai vì nói rằng: Hãy chạy trốn cứu lấy mạng, đừng ngoái lại sau và cũng đừng dừng bước lại nơi nào ngoài đồng bằng; hãy chạy trốn lên núi, kéo phải bỏ mình chẳng.

<sup>18</sup> Lót đáp lại rằng: Lạy Chúa, không được!

<sup>19</sup> Đây, tôi tớ đã được ơn trước mặt Chúa; Chúa đã tỏ lòng nhơn từ rất lớn cùng tôi mà cứu tròn sự sống tôi. Nhưng tôi chạy trốn lên núi không kịp trước khi tai nạn đến, thì tôi

phải chết.

**20** Kìa, thành kia đã nhỏ, lại cũng gần đến tôi có thể ẩn mình. Ôi! chớ chi Chúa cho tôi ẩn đó để cứu tròn sự sống tôi. Thành này há chẳng phải nhỏ sao?

**21** Thiên sứ phán rằng: Đây, ta ban ơn này cho ngươi nữa, sẽ không hủy diệt thành của ngươi đã nói đó đâu.

**22** Mau mau hãy lại ẩn đó, vì ta không làm chi được khi ngươi chưa vào đến nơi. Bởi có ấy, nên người ta gọi tên thành này là Xoa.

**23** Khi mặt trời mọc lên khỏi đất, thì Lót vào đến thành Xoa.

**24** Đoạn, Đức Giê-hô-va giáng mưa diêm sanh và lửa từ nơi Ngài trên trời sa xuống Sô-đôm và Gô-mô-rơ,

**25** hủy diệt hai thành này, cả đồng bằng, hết thấy dân sự cùng các cây cỏ ở nơi đất đó.

**26** Nhưng vợ của Lót quay ngo lại đằng sau mình, nên hóa ra một tượng muối.

**27** Áp-ra-ham dậy sớm, đi đến nơi mà người đã đứng chờ Đức Giê-hô-va,

**28** ngo về hướng Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cùng khắp xứ ở đồng bằng, thì thấy từ dưới đất bay lên một luồng khói, như khói của một lò lửa lớn.

**29** Vả, khi Đức Chúa Trời hủy diệt các thành nơi đồng bằng, tức là thành Lót ở, thì nhớ đến Áp-ra-ham, cứu Lót ra khỏi chốn phá tan đó.

**30** Lót ở Xoa thì sợ hãi, nên cùng hai con gái mình bỏ đó mà lên núi, ở trong một hang đá kia.

**31** Cô lớn nói cùng em mình rằng: Cha ta đã già, mà không còn ai trên mặt đất đến sánh duyên cùng ta theo như thể thường thiên hạ.

**32** Hè! chúng ta hãy phục rượu cho cha, và lại nằm cùng người, để lưu truyền dòng giống cha lại.

**33** Đêm đó, hai nàng phục rượu cho cha mình; nàng lớn đến nằm cùng cha; nhưng người chẳng hay lúc nào nàng nằm, lúc nào nàng dậy hết.

**34** Qua ngày mai, chị nói cùng em rằng: Này, đêm hôm qua ta đã nằm cùng cha rồi; hôm nay chúng ta hãy phục rượu cho cha nữa, rồi em hãy lại nằm cùng người, để lưu truyền dòng giống cha lại.

**35** Đêm đó, hai nàng lại phục rượu cho cha mình nữa, rồi nàng nhỏ thức dậy lại nằm cùng cha; nhưng người chẳng hay lúc nào nàng nằm, lúc nào nàng dậy hết.

**36** Vậy, hai con gái của Lót do nơi cha mình mà thọ thai.

**37** Nàng lớn sanh được một con trai, đặt tên là Mô-áp; ấy là tổ phụ của dân Mô-áp đến bây giờ.

**38** Người em cũng sanh được một con trai, đặt tên là Bê-n-Am-mi; ấy là tổ phụ của dân Am-môn đến bây giờ.

## CHƯƠNG 20

**Á**p-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đê và Su-rơ.

**2** Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình rằng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra sai người bắt Sa-ra.

**3** Nhưng trong cơn chiêm bao ban đêm, Đức Chúa Trời hiện đến cùng vua A-bi-mê-léc mà phán rằng: Này, ngươi sẽ chết bởi có người đờn bà mà ngươi đã bắt đến; vì nàng có chồng rồi.

**4** Vả, vua A-bi-mê-léc chưa đến gần người đó, nên thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa há sẽ hủy

diệt cả một dân công bình chẳng?

<sup>5</sup> Người đó há chẳng nói với tôi rằng: ấy là em gái tôi chẳng? và chánh người nữ há chẳng nói rằng: ấy là anh tôi sao? Tôi làm sự này bởi lòng ngay thẳng và tay thanh khiết của tôi.

<sup>6</sup> Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết người vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi có ấy, ta mới ngăn trở người phạm tội cùng ta, và không cho động đến người đó.

<sup>7</sup> Bây giờ, hãy giao đờn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đấng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thầy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết.

<sup>8</sup> Vua A-bi-mê-léc dậy sớm, đòi các tôi tớ mình đến, thuật lại hết mọi lời, thì họ lấy làm kinh ngạc.

<sup>9</sup> Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Người đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà người làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, người đã làm những việc không nên làm đó.

<sup>10</sup> Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Người có ý gì mà làm như vậy?

<sup>11</sup> Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì cơ vợ tôi mà giết tôi chẳng.

<sup>12</sup> Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ.

<sup>13</sup> Khi Đức Chúa Trời làm cho tôi phải lưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Đây là ơn của người sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi.

<sup>14</sup> Đoạn, vua A-bi-mê-léc đem chiên và bò, tôi trai cùng tứ gái cho Áp-ra-ham, và trả Sa-ra vợ người lại, mà phán rằng:

<sup>15</sup> Nay, xứ ta sẵn dành cho người; người thích đâu thì ở đó.

<sup>16</sup> Rồi vua phán cùng Sa-ra rằng: Đây, ta ban cho anh người một ngàn miếng bạc; số tiền đó dùng cho người như một bức màn che trước mắt về mọi việc đã xảy ra cùng người; và mọi người đều sẽ cho người là công bình.

<sup>17</sup> Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con.

<sup>18</sup> Vả, lúc trước, vì vụ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, nên Đức Giê-hô-va làm cho cả nhà A-bi-mê-léc đều son sẻ.

## CHƯƠNG 21

**Đ**ức Giê-hô-va đến viếng Sa-ra, theo như lời Ngài đã phán, và làm cho nàng như lời Ngài đã nói.

<sup>2</sup> Sa-ra thọ thai, sanh một con trai cho Áp-ra-ham trong khi tuổi đã già, đúng kỳ Đức Chúa Trời đã định.

<sup>3</sup> Áp-ra-ham đặt tên đứa trai mà Sa-ra đã sanh cho mình là Y-sác.

<sup>4</sup> Đúng tám ngày, Áp-ra-ham làm phép cắt bì cho Y-sác theo như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

<sup>5</sup> Vả, khi Y-sác ra đời, thì Áp-ra-ham đã được một trăm tuổi.

<sup>6</sup> Sa-ra nói rằng: Đức Chúa Trời làm cho tôi một việc vui cười; hết thầy ai hay được cũng sẽ vui cười về sự của tôi.

<sup>7</sup> Lại nói rằng: Há ai dám nói với Áp-ra-ham rằng Sa-ra sẽ cho con bú ư? vì tôi đã sanh

một đứa trai trong lúc người già yếu rồi.

<sup>8</sup> Đứa trẻ lớn lên, thì thôi bú. Chánh ngày Y-sác thôi bú, Áp-ra-ham bày một tiệc lớn ăn mừng.

<sup>9</sup> Sa-ra thấy đứa trai của A-ga, người Ê-díp-tô, đã sanh cho Áp-ra-ham, cười cợt,

<sup>10</sup> thì người nói với Áp-ra-ham rằng: Hãy đuổi con đòi với con nó đi đi, vì đứa trai của con đòi này sẽ chẳng được kế nghiệp cùng con trai tôi là Y-sác đâu.

<sup>11</sup> Lời này lấy làm buồn lòng Áp-ra-ham lắm, vì có con trai mình.

<sup>12</sup> Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Người chớ buồn bực vì con trai và con đòi người. Sa-ra nói thế nào, hãy nghe theo tiếng người nói; vì do nơi Y-sác sẽ sanh ra dòng dõi lưu danh người.

<sup>13</sup> Ta cũng sẽ làm cho đứa trai của con đòi trở nên một dân, vì nó cũng do một nơi người mà ra.

<sup>14</sup> Áp-ra-ham dậy sớm, lấy bánh và một bầu nước, đưa cho A-ga; để các món đó trên vai nàng, và giao đứa trai cho nàng, rồi đuổi đi. Nàng ra đi, đi đông dài trong đồng vắng Bê-e-Sê-ba.

<sup>15</sup> Khi nước trong bầu đã hết, nàng để đứa trẻ dưới một cội cây nhỏ kia,

<sup>16</sup> đi ngồi đối diện cách xa xa dài chừng một khoảng tên bắn; vì nói rằng: Ôi! tôi nữ nào thấy đứa trẻ phải chết! Nàng ngồi đối diện đó, cất tiếng la khóc.

<sup>17</sup> Đức Chúa Trời nghe tiếng đứa trẻ khóc, thì thiên sứ của Đức Chúa Trời từ trên trời kêu nàng A-ga mà phán rằng: Hỡi A-ga! Người có điều gì vậy? Chớ sợ chi, vì Đức Chúa Trời đã nghe tiếng đứa trẻ ở đâu đó rồi.

<sup>18</sup> Hãy đứng dậy đỡ lấy đứa trẻ và giơ tay nắm nó, vì ta sẽ làm cho nó nên một dân lớn.

<sup>19</sup> Đoạn, Đức Chúa Trời mở mắt nàng ra; nàng bèn thấy một cái giếng nước, và đi lại múc đầy bầu cho đứa trẻ uống.

<sup>20</sup> Đức Chúa Trời vừa giúp đứa trẻ; nó lớn lên, ở trong đồng vắng, có tài bắn cung.

<sup>21</sup> Nó ở tại trong đồng vắng Pha-ran; mẹ cưới cho nó một người vợ quê ở xứ Ê-díp-tô.

<sup>22</sup> Về thuở đó, vua A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan tổng binh mình, nói cùng Áp-ra-ham rằng: Đức Chúa Trời vừa giúp người trong mọi việc người làm.

<sup>23</sup> Vậy bây giờ, hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề rằng: Người sẽ chẳng gạt ta, con ta cùng dòng giống ta. Nhưng người sẽ dối ta và xứ người đương trú ngụ, một lòng tử tế như ta đã dối người vậy.

<sup>24</sup> Áp-ra-ham đáp rằng: Tôi xin thề.

<sup>25</sup> Áp-ra-ham phàn nàn cùng vua A-bi-mê-léc về vụ một giếng kia bị đầy tở người chiếm đoạt.

<sup>26</sup> Vua A-bi-mê-léc bèn nói rằng: Ta chẳng hay ai đã làm nên nông nổi đó; chính người chẳng cho ta hay trước; ngày nay ta mới rõ đây mà thôi.

<sup>27</sup> Đoạn, Áp-ra-ham bắt chiên và bò, dâng cho vua A-bi-mê-léc; rồi hai người kết ước cùng nhau.

<sup>28</sup> Áp-ra-ham lựa để riêng ra bảy con chiên tơ trong bầy;

<sup>29</sup> thì vua A-bi-mê-léc hỏi rằng: Làm chi để bảy con chiên tơ đó riêng ra vậy?

<sup>30</sup> Đáp rằng: Xin vua hãy nhận lấy bảy con chiên tơ này mà chánh tay tôi dâng cho, đặt làm chứng rằng tôi đã đào cái giếng này.

<sup>31</sup> Bởi có ấy, nên họ đặt tên chỗ này là Bê-e-Sê-ba; vì tại đó hai người đều đã thề nguyện cùng nhau.

<sup>32</sup> Vậy, hai người kết ước cùng nhau tại Bê-e-Sê-ba. Đoạn vua A-bi-mê-léc cùng quan tổng binh Phi-côn đứng dậy, trở về xứ Phi-li-tin.

<sup>33</sup> Áp-ra-ham trồng một cây me tại Bê-e-Sê-ba, và ở đó người cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời hằng-hữu.

<sup>34</sup> Áp-ra-ham trú ngụ lâu ngày tại xứ Phi-li-tin.

## CHƯƠNG 22

**K**hi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây.

<sup>2</sup> Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đưa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đưa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho.

<sup>3</sup> Áp-ra-ham dậy sớm, thắng lừa, đem hai đầy tớ và con mình, là Y-sác, cùng đi; người cũng chặt củi để dùng về của lễ thiêu, rồi đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã truyền dạy.

<sup>4</sup> Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhướng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa,

<sup>5</sup> thì nói cùng hai kẻ đầy tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lừa; ta cùng đưa trẻ sẽ đi đến chốn kia dựng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người.

<sup>6</sup> Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lừa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi.

<sup>7</sup> Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lừa đây, nhưng chiên con đây có dựng làm của lễ thiêu?

<sup>8</sup> Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sẵn sẵn lấy chiên con dựng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi.

<sup>9</sup> Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đồng củi trên bàn thờ.

<sup>10</sup> Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao dựng giết con mình.

<sup>11</sup> Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây.

<sup>12</sup> Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi có không tiếc với ta con người, tức con một người.

<sup>13</sup> Áp-ra-ham nhướng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình.

<sup>14</sup> Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi có ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sẵn sẵn.

<sup>15</sup> Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu Áp-ra-ham lần thứ nhì mà rằng:

<sup>16</sup> Đức Giê-hô-va phán rằng: Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì ta lấy chính mình ta mà thề rằng:

<sup>17</sup> sẽ ban phước cho người, thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch.

<sup>18</sup> Bởi vì người đã vâng theo lời dặn ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước.

<sup>19</sup> Đoạn Áp-ra-ham trở về nơi hai người đầy tớ; họ đứng dậy, đồng nhau đi về Bê-e-Sê-ba. Áp-ra-ham cứ ở tại Bê-e-Sê-ba.

<sup>20</sup> Sau các việc đó, người ta thuật lại với Áp-ra-ham tin này rằng: Này, nàng Minh-ca cũng sanh con cho em người, là Na-cô.

<sup>21</sup> Con trưởng nam là Uút-xơ, em trai là Bu-xơ, Kê-mu-ên, cha của A-ram;

<sup>22</sup> Kê-sết, Ha-xô, Phin-đát, Díp-láp và Bê-tu-ên;

<sup>23</sup> Bê-tu-ên là người sanh Rê-be-ca. Minh-ca sanh tám người con trai đó cho Na-cô, em của Áp-ra-ham.

<sup>24</sup> Còn người vợ nhỏ, tên là Rê-u-ma, cũng sanh con, là Tê-la, Ga-ham, Ta-hách và Ma-a-ca.

## CHƯƠNG 23

**S**a-ra hưởng thọ được một trăm hai mươi bảy tuổi. Ấy là bao nhiêu năm của đời Sa-ra.

<sup>2</sup> Sa-ra qua đời tại Ki-ri-át-a-ra-ba, tức là Hếp-rôn, thuộc về xứ Ca-na-an. Áp-ra-ham đến chịu tang cho Sa-ra và than khóc người.

<sup>3</sup> Đoạn, Áp-ra-ham đứng dậy trước người chết mình và nói cùng dân họ Hếch rằng:

<sup>4</sup> Ta là một khách kiều ngụ trong vòng các người; xin hãy cho một nơi mộ địa trong xứ các người, để chôn người thác của ta.

<sup>5</sup> Dân họ Hếch đáp rằng:

<sup>6</sup> Lạy Chúa, xin hãy nghe chúng tôi: giữa chúng tôi, chúa tức là một quân trưởng của Đức Chúa Trời; hãy chôn người chết của chúa nơi mộ địa nào tốt hơn hết của chúng tôi. Trong bọn chúng tôi chẳng có ai tiếc mộ địa mình, đừng chôn người chết của chúa đâu.

<sup>7</sup> Áp-ra-ham bèn đứng dậy, sắp mình xuống trước mặt các dân của xứ, tức dân họ Hếch,

<sup>8</sup> mà nói rằng: Nếu các người bằng lòng cho chôn người chết ta, thì hãy nghe lời, và cầu xin Ép-rôn, con của Xô-ha giùm ta,

<sup>9</sup> đừng người nhượng cho ta hang đá Mặc-bê-la, ở về tận đầu đồng người, để lại cho đúng giá, hầu cho ta được trong vòng các người một nơi mộ địa.

<sup>10</sup> Vả, Ép-rôn, người Hê-tít, đương ngồi trong bọn dân họ Hếch, đáp lại cùng Áp-ra-ham trước mặt dân họ Hếch vẫn nghe và trước mặt mọi người đến nơi cửa thành, mà rằng:

<sup>11</sup> Không, thưa chúa, hãy nghe lời tôi: Hiện trước mặt dân tôi, tôi xin dâng cho chúa cánh đồng, và cũng dâng luôn cái hang đá ở trong đó nữa; hãy chôn người chết của chúa đi.

<sup>12</sup> Áp-ra-ham sắp mình xuống trước mặt dân của xứ,

<sup>13</sup> và nói lại cùng Ép-rôn hiện trước mặt dân của xứ đương nghe, mà rằng: Xin hãy nghe, ta trả giá tiền cái đồng, hãy nhận lấy đi, thì ta mới chôn người chết ta,

<sup>14</sup> Ép-rôn đáp rằng:

<sup>15</sup> Thưa Chúa, hãy nghe lời tôi: một miếng đất giá đáng bốn trăm siếc-lơ bạc, mà tôi cùng chúa, thì có giá chi đâu? Xin hãy chôn người chết của chúa đi.

<sup>16</sup> Áp-ra-ham nghe theo lời Ép-rôn, trước mặt dân họ Hếch cân bốn trăm siếc-lơ bạc cho người, là bạc thông dụng nơi các tay buôn bán.

<sup>17</sup> Vậy, cái đồng của Ép-rôn, tại Mặc-bê-la, nằm ngang Mam-rê, nghĩa là cái đồng ruộng hang đá, các cây cối ở trong và chung quanh theo giới hạn đồng,

<sup>18</sup> đều trước mặt có các dân họ Hếch cùng mọi người đến cửa thành, nhận chắc cho Áp-ra-ham làm sản nghiệp.

<sup>19</sup> Sau các việc đó, Áp-ra-ham chôn Sa-ra, vợ mình, trong hang đá của đồng Mặc-bê-la, nằm ngang Nam-rê tại Hếp-rôn, thuộc về xứ Ca-na-an.

<sup>20</sup> Đồng và hang đá đều có các người họ Hếch nhận chắc, để lại cho Áp-ra-ham dùng làm mộ địa.

## CHƯƠNG 24

**V**à, Áp-ra-ham đã già, tuổi đã cao; trong mọi việc Đức Giê-hô-va đã ban phước cho người.

<sup>2</sup> Áp-ra-ham nói cũng người đầy tớ ở lâu hơn hết trong nhà mình, có quyền quản trị các gia tài, mà rằng: Xin hãy đặt tay lên đùi ta,

<sup>3</sup> và ta sẽ biểu người chỉ Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của trời và đất, mà thề rằng: người không cưới một cô nào trong bọn con gái của dân Ca-na-an, tức giữa dân ấy ta trú ngụ, làm vợ cho con trai ta.

<sup>4</sup> Nhưng hãy đi về quê hương ta, trong vòng bà con ta, cưới một người vợ cho Y-sác, con trai ta.

<sup>5</sup> Người đầy tớ thưa rằng: Có lẽ người con gái không khứng theo tôi về xứ này; vậy, có phải tôi dẫn con trai ông đến xứ mà ông đã ra đi khỏi chăng?

<sup>6</sup> Áp-ra-ham nói rằng: Hãy cẩn thận, đừng dẫn con ta về xứ đó!

<sup>7</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên trời, là Đấng đã đem ta ra khỏi nhà cha ta và xứ sở ta, có phán và thề rằng: Ta sẽ cho dòng dõi người xứ này! Chánh Ngài sẽ sai thiên sứ đi trước người, và nơi đó người hãy cưới một vợ cho con trai ta.

<sup>8</sup> Nếu người con gái không khứng theo, thì người sẽ khỏi mắc lời của ta biểu người thề; mà dầu thế nào đi nữa, chớ đem con ta về chốn đó.

<sup>9</sup> Đoạn, người đầy tớ để tay lên đùi Áp-ra-ham chủ mình, và thề sẽ làm theo như lời người đã dặn biểu.

<sup>10</sup> Đoạn, người đầy tớ bắt mười con lạc đà trong bầy của chủ mình, đem theo đủ các tài vật của chủ đã giao, rồi đứng dậy đi qua xứ Mê-sô-bô-ta-mi, đến thành của Na-cô.

<sup>11</sup> Người cho lạc đà nằm quì gối xuống nghỉ ở ngoài thành, gần bên một giếng kia, vào buổi chiều, đến giờ của những con gái ra đi xách nước.

<sup>12</sup> Người nói rằng: Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi ơi! xin ngày nay cho tôi gặp điều mà tôi tìm kiếm, và hãy làm ơn cho chủ Áp-ra-ham tôi!

<sup>13</sup> Này, tôi đứng gần bên giếng này, các con gái của dân trong thành sẽ ra đi xách nước,

<sup>14</sup> xin cho người gái trẻ nào mà tôi nói như vậy: "Xin nàng hãy nghiêng bình, cho tôi uống nhờ hóp nước," mà nàng trả lời rằng: "Hãy uống đi, rồi tôi sẽ cho các lạc đà người uống nữa," là chánh người mà Chúa đã định cho Y-sác, kẻ tôi tớ người; và nhờ đó tôi sẽ biết rằng Chúa đã làm ơn cho chủ tôi vậy.

<sup>15</sup> Người đầy tớ chưa dứt lời, này, nàng Rê-be-ca vác bình trên vai đi ra. Nàng là con gái của Bê-tu-ên, Bê-tu-ên là con trai của Minh-ca, vợ Na-cô, em trai của Áp-ra-ham.

<sup>16</sup> Người gái trẻ đó thật rất đẹp, còn đồng trinh, chưa gả cho ai. Nàng xuống giếng nhận đầy bình nước, rồi trở lên.

<sup>17</sup> Đầy tớ bèn chạy lại trước mặt nàng và nói rằng: Xin hãy cho tôi uống một hóp nước trong bình.

<sup>18</sup> Nàng đáp rằng: Thưa chúa, hãy uống đi; rồi nàng lật đặt đỡ bình xuống tay và cho người uống.

<sup>19</sup> Khi đỡ cho người uống xong rồi, nàng lại tiếp rằng: Tôi cũng sẽ xách cho mấy con lạc đà chúa uống nữa, chừng nào uống đã thì thôi.

<sup>20</sup> Nàng lật đặt đổ nước bình ra máng, chạy xuống giếng xách nước thêm nữa cho hết thấy các con lạc đà uống.

<sup>21</sup> Còn người ngồi làm thinh mà nhìn nàng, để cho biết Đức Giê-hô-va làm thành công việc mình đi đây hay chăng.

<sup>22</sup> Khi lạc đà vừa thôi uống, người đầy tớ bèn lấy một khoanh vàng nặng được nửa siếc-lơ và đôi xuyên nặng được mười siếc-lơ,

- 23 mà nói rằng: Nàng là con ai? xin nói cho tôi biết. Trong nhà cha nàng có chỗ nào cho tôi ở nghỉ ban đêm chẳng?
- 24 Nàng đáp rằng: Tôi là con gái của Bê-tu-ên, cháu nội của Minh-ca và Na-cô.
- 25 Rồi lại nói: Nhà chúng tôi có nhiều rơm và cỏ, và cũng có chỗ để cho ở nghỉ nữa.
- 26 Người bèn cúi đầu và sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va,
- 27 mà nói rằng: Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi! Ngài chẳng ngót thương xót và thành thực đối cùng chủ tôi! Khi đương đi, Đức Giê-hô-va dẫn dắt tôi đến nhà anh em của chủ tôi vậy.
- 28 Người gái trẻ đó chạy về, thuật chuyện này lại cho nội nhà mẹ mình.
- 29 Vả, nàng Rê-be-ca có một anh, tên là La-ban. La-ban chạy đến người đầy tớ đó ở gần bên giếng.
- 30 Vừa thấy khoanh vàng và đôi xuyên nơi tay em gái mình, và đã nghe chuyện Rê-be-ca thuật lại rằng: Người này nói vậy! thì đi đến người, đương đứng gần bên mấy con lạc đà, ở nơi giếng nước,
- 31 mà thưa rằng: Hỡi người đã được Đức Giê-hô-va ban phước! Xin mời vào. Sao đứng ngoài này vậy? Tôi đã sửa soạn nhà và dọn-dẹp một nơi cho mấy con lạc đà rồi.
- 32 Người đầy tớ bèn vào nhà; La-ban cố yên cho lạc đà, đem cỏ cùng rơm cho các thú đó; rồi lấy nước đặt rửa chơn cho người đầy tớ và mấy kẻ đi theo.
- 33 Đoạn, người nhà bày bữa và mời ăn; nhưng người đầy tớ nói: Không, tôi không ăn đâu, nếu chưa nói được những điều tôi cần phải nói. La-ban đáp rằng: Hãy nói đi!
- 34 Người bèn nói rằng: Tôi là đầy tớ của Áp-ra-ham.
- 35 Đức Giê-hô-va đã ban phước cho chủ tôi bội phần, trở nên thanh vượng; Ngài cho chủ tôi chiên, bò, bạc, vàng, tôi trai tớ gái, lạc đà và lừa.
- 36 Vả, Sa-ra, vợ chủ tôi, trở về già, có sanh một con trai cho người; người đã giao gia tài mình lại hết cho con trai đó.
- 37 Chủ tôi lại có bắt tôi thề rằng: Người chớ cưới cho con trai ta một người vợ nào trong bọn con gái của dân Ca-na-an, là xứ ta đương trú ngụ;
- 38 nhưng hãy về nhà cha ta, trong vòng bà con ta, mà cưới cho nó một người vợ tại đó.
- 39 Tôi nói cùng chủ tôi rằng: Có lẽ người con gái không khứng theo tôi về.
- 40 Chủ đáp rằng: Đức Giê-hô-va là Đấng ta phục sự sẽ sai thiên sứ theo người, làm cho thành công việc người đi; và người sẽ cưới cho con trai ta một người vợ trong vòng bà con ta, tại nhà cha ta.
- 41 Vậy, nếu khi người đi về bà con ta, mà họ không khứng gả cho, thì người sẽ được gỡ lời thề nặng của người đã thề cùng ta đó.
- 42 Ngày nay, khi đi đến giếng kia, tôi có cầu rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi! Xin đoái đến mà giúp công việc của tôi đi đây cho được thành!
- 43 Này, tôi ngồi gần bên giếng này: cầu xin hễ người gái trẻ nào sẽ ra xách nước mà tôi nói cùng nàng rằng: Xin cho tôi uống một hớp nước trong bình;
- 44 mà sẽ trả lời rằng: Hãy uống đi, trước tôi sẽ xách cho các lạc đà người uống nữa, xin cho người gái trẻ đó là vợ mà Đức Giê-hô-va đã định cho con trai của chủ tôi!
- 45 Chưa dứt lời thăm nguyện, bỗng đâu nàng Rê-be-ca vác bình trên vai đi ra, xuống giếng xách nước. Tôi nói với nàng rằng: Xin cho tôi uống hớp nước.
- 46 Nàng lật đặt hạ bình trên vai xuống mà nói rằng: Hãy uống đi, rồi tôi sẽ cho các lạc đà người uống nữa; vậy tôi có uống và nàng cũng có cho các lạc đà uống nữa.
- 47 Tôi bèn hỏi nàng rằng: Nàng là con gái ai? Nàng đáp: Tôi là con gái của Bê-tu-ên, cháu nội của Na-cô và Minh-ca. Tôi liền đeo cái khoanh nơi lỗ mũi và đôi xuyên vào tay nàng.

- 48** Đoạn, tôi cúi đầu và sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, mà đã dẫn tôi vào đường chánh đáng, để chọn được cho con trai người con gái của em chủ tôi.
- 49** Vậy, bây giờ, nếu các ông muốn lấy lòng tử tế và trung tín đối cùng chủ tôi, xin hãy tỏ điều đó cho, dầu không, xin cũng nói cho biết, hầu cho tôi sẽ xây về bên hữu hay là về bên tả.
- 50** La-ban và Bê-tu-ên đáp rằng: Điều đó do nơi Đức Giê-hô-va mà ra, chúng tôi đâu nói được cùng người rằng quấy hay rằng phải.
- 51** Kìa, Rê-be-ca đương ở trước mặt người, hãy dẫn nó đi, để nó được làm vợ của con trai chủ người, theo như lời Đức Giê-hô-va phán định.
- 52** Đầy tớ của Áp-ra-ham vừa nghe lời hai người nói xong, liền sắp mình xuống đất trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 53** Người lấy đồ trang sức bằng bạc, vàng, và áo xống trao cho Rê-be-ca; rồi cùng lấy các vật quý dâng cho anh và mẹ nàng.
- 54** Đoạn người đầy tớ cùng các người đi theo ngồi ăn uống; rồi ngủ tại đó. Qua ngày sau, khi họ đã thức dậy, người đầy tớ nói rằng: Xin hãy cho tôi trở về chủ.
- 55** Nhưng anh và mẹ nàng rằng: Hãy cho người gái trẻ ở lại cùng chúng tôi ít ngày nữa, độ chừng mười bữa, rồi nó sẽ đi.
- 56** Đầy tớ đáp rằng: Xin chớ cầm tôi trễ lại, vì Đức Giê-hô-va có làm việc đi đường tôi được thành. Hãy cho tôi đi, trở về nhà chủ tôi.
- 57** Họ đáp rằng: Chúng ta hãy gọi người gái trẻ đó và hỏi ý nó ra sao;
- 58** bèn kêu Rê-be-ca và nói rằng: Con muốn đi cùng người này chăng? Nàng rằng: Tôi muốn đi.
- 59** Đoạn, họ cho Rê-be-ca, em gái mình, và người vú của nàng, đi về theo người đầy tớ của Áp-ra-ham và các kẻ đi theo.
- 60** Họ chúc phước cho Rê-be-ca mà rằng: Hỡi em gái chúng ta! Chúc cho em được trở nên mẹ của ức triệu người, và cho dòng dõi em được chiếm lấy cửa thành của quân nghịch.
- 61** Rê-be-ca và các đòi nàng đứng dậy, lên cỡi lạc đà, đi theo người đầy tớ đó. Vậy, người đầy tớ dẫn Rê-be-ca đi.
- 62** Bấy giờ Y-sác ở tại nam phương từ giếng La-chai-Roi trở về;
- 63** lối chiều, người đi ra ngoài đồng vắng suy ngẫm; nhướng mắt lên, kìa ngó thấy lạc đà đâu đi đến.
- 64** Nàng Rê-be-ca cũng nhướng mắt lên, bèn chợt thấy Y-sác; liền nhảy xuống lạc đà,
- 65** và hỏi đầy tớ rằng: Người ở đằng trước mặt tôi đi lại trong đồng đó là ai: Đầy tớ thưa rằng: Ấy là chủ tôi đó. Nàng bèn lấy lúp che mặt lại.
- 66** Rồi, đầy tớ thuật cho Y-sác nghe hết các việc mà mình đã làm;
- 67** Y-sác bèn dẫn Rê-be-ca vào trại của Sa-ra, mẹ mình, cưới làm vợ, và yêu mến nàng. Vậy, Y-sác được giải phiền sau khi mẹ mình qua đời.

## CHƯƠNG 25

**Á**p-ra-ham cưới một người vợ khác, tên là Kê-tu-ra.

**2** Người sanh cho Áp-ra-ham Xim-ram, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác và Su-ách.

**3** Giốc-chan sanh Sê-ba và Đê-đan; con cháu của Đê-đan là họ A-chu-rim, họ Lê-tu-chim

và họ Lê-um-mim.

<sup>4</sup> Con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa và Ên-đa. Các người trên đây đều là dòng dõi của Kê-tu-ra.

<sup>5</sup> Áp-ra-ham cho Y-sác hết thầy gia tài mình; còn cho các con dòng thứ những tiền của;

<sup>6</sup> rồi, khi còn sống, người sai họ qua đông phương mà ở, cách xa con dòng chánh, là Y-sác.

<sup>7</sup> Áp-ra-ham hưởng thọ được một trăm bảy mươi lăm tuổi;

<sup>8</sup> người tuổi cao tác lớn và đã thỏa về đời mình, tắt hơi, được qui về nơi tổ tông.

<sup>9</sup> Hai con trai người, Y-sác và Ích-ma-ên, chôn người trong hang đá Mặc-bê-la tại nơi đồng của Ép-rôn, con trai Sô-ha, người Hê-tít, nằm ngang Mam-rê.

<sup>10</sup> Ấy là cái đồng mà lúc trước Áp-ra-ham mua lại của dân họ Hêch; nơi đó họ chôn Áp-ra-ham cùng Sa-ra, vợ người.

<sup>11</sup> Sau khi Áp-ra-ham qua đời, Đức Giê-hô-va ban phước cho Y-sác con trai người. Y-sác ở gần bên cái giếng La-chai-Roi.

<sup>12</sup> Đây là dòng dõi của Ích-ma-ên, con trai của Áp-ra-ham, do nơi nàng A-ga, người Ê-díp-tô, con đòi của Sa-ra, đã sanh.

<sup>13</sup> Và đây là trên các con trai của Ích-ma-ên, sắp thứ tự theo ngày ra đời: Con trưởng nam của Ích-ma-ên là Nê-ba-giốt; kế sau Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam,

<sup>14</sup> Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa,

<sup>15</sup> Ha-đa, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và Kết-ma.

<sup>16</sup> Đó là các con trai của Ích-ma-ên và tên của họ tùy theo làng và nơi đóng trại mà đặt. Ấy là mười hai vị công hầu trong dân tộc của họ.

<sup>17</sup> Ích-ma-ên hưởng thọ được một trăm ba mươi bảy tuổi, rồi tắt hơi mà qua đời, được qui về nơi tổ tông.

<sup>18</sup> Dòng dõi người ở trước mặt anh em mình, từ Ha-vi-la cho đến Xu-xơ, đối ngang Ê-díp-tô, chạy qua A-si-ri.

<sup>19</sup> Đây là dòng dõi của Y-sác, con trai Áp-ra-ham. Áp-ra-ham sanh Y-sác.

<sup>20</sup> Vả, khi Y-sác được bốn mươi tuổi, thì cưới Rê-be-ca, con gái của Bê-tu-ên và em gái của La-ban, đều là dân A-ram, ở tại xứ Pha-đan-a-ram.

<sup>21</sup> Y-sác khẩn cầu Đức Giê-hô-va cho vợ mình, vì nàng son sẻ. Đức Giê-hô-va cảm động lời khẩn cầu đó, nên cho Rê-be-ca thọ thai.

<sup>22</sup> Nhưng vì thai đôi làm cho đụng nhau trong bụng, thì nàng nói rằng: Nếu quả thật vậy, cố sao đều này xảy đến làm chi? Đoạn nàng đi hỏi Đức Giê-hô-va.

<sup>23</sup> Đức Giê-hô-va phán rằng: Hai nước hiện ở trong bụng ngươi, và hai thứ dân sẽ do lòng ngươi mà ra; dân này mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ.

<sup>24</sup> Đến ngày nàng phải sanh nở, này hai đứa sanh đôi trong bụng nàng ra.

<sup>25</sup> Đứa ra trước đỏ hồng, lông cùng mình như một áo tơ lông; đặt tên là Ê-sau.

<sup>26</sup> Kế em nó lại ra sau, tay nắm lấy gót Ê-sau; nên đặt tên là Gia-cốp. Khi sanh hai đứa con này thì Y-sác đã được sáu mươi tuổi.

<sup>27</sup> Khi hai đứa trai này lớn lên, thì Ê-sau trở nên một thợ săn giỏi, thường giông ruổi nơi đồng ruộng; còn Gia-cốp là người hiền lành cứ ở lại trại.

<sup>28</sup> Y-sác yêu Ê-sau, vì người có tánh ưa ăn thịt rừng; nhưng Rê-be-ca lại yêu Gia-cốp.

<sup>29</sup> Một ngày kia, Gia-cốp đương nấu canh, Ê-sau ở ngoài đồng về lấy làm mệt mỏi lắm;

<sup>30</sup> liền nói cùng Gia-cốp rằng: Em hãy cho anh ăn canh gì đó đó với, vì anh mệt mỏi lắm. Bởi cố ấy, người ta gọi Ê-sau là Ê-đôm.

- <sup>31</sup> Gia-cốp đáp rằng: Nay anh hãy bán quyền trưởng nam cho tôi đi.
- <sup>32</sup> Ê-sau đáp rằng: Này, anh gần thác, quyền trưởng nam để cho anh dùng làm chi?
- <sup>33</sup> Gia-cốp đáp lại rằng: Anh hãy thề trước đi. Người bèn thề; vậy, người bán quyền trưởng nam cho Gia-cốp.
- <sup>34</sup> Rồi, Gia-cốp cho Ê-sau ăn bánh và canh đậu; ăn uống xong, người bèn đứng dậy đi. Vậy, Ê-sau khinh quyền trưởng nam là thế.

## CHƯƠNG 26

**T**rừ cơn đói kém thứ nhứt trong đời Áp-ra-ham, bấy giờ tại xứ lại có một lần nữa. Y-sác bèn đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra.

<sup>2</sup> Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Chớ xuống xứ Ê-díp-tô; hãy ở lại xứ mà ta sẽ chỉ cho.

<sup>3</sup> Hãy ngụ trong xứ này, ta sẽ ở cùng người và ban phước cho người; vì ta sẽ cho người cùng dòng dõi người các xứ này và ta sẽ làm thành lời ta đã thề cùng Áp-ra-ham, cha người.

<sup>4</sup> Ta sẽ thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, sẽ cho họ các xứ này; hết thầy dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước;

<sup>5</sup> vì Áp-ra-ham đã vâng lời ta và đã giữ điều ta phán dạy, lệnh, luật và lệ của ta.

<sup>6</sup> Vậy, Y-sác ở tại Ghê-ra.

<sup>7</sup> Bởi nàng Rê-be-ca sắc-sảo dung nhan, nên khi dân xứ đó hỏi thăm vợ người, thì người đáp rằng: "Ấy là em gái tôi," e khi nói: "Ấy là vợ tôi," thì họ sẽ giết mình chẳng.

<sup>8</sup> Vả, người ngụ tại xứ đó cũng đã lâu; một ngày kia A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, ngó ngang qua cửa sổ, thấy Y-sác đương giỡn chơi cùng Rê-be-ca, vợ người,

<sup>9</sup> bèn đòi Y-sác mà rằng: Quả thật là vợ người đó; sao có nói: Ấy là em gái tôi? Y-sác đáp rằng: Vì tôi có thề nói: Chớ khá vì nàng mà tôi phải bỏ mình.

<sup>10</sup> A-bi-mê-léc hỏi: Người làm chi cho chúng ta vậy? Ngộ có một người dân đến nằm cùng vợ người, người làm cho chúng ta phải phạm tội!

<sup>11</sup> A-bi-mê-léc bèn truyền lệnh cho cả dân chúng rằng: Kẻ nào động đến người này, hay là vợ người này, thì sẽ bị xử tử.

<sup>12</sup> Y-sác gieo hột giống trong xứ đó; năm ấy gặt được bội trăm phần; vì Đức Giê-hô-va đã ban phước cho.

<sup>13</sup> Người nên thanh vượng, của cải càng ngày càng thêm cho đến nỗi người trở nên rất lớn.

<sup>14</sup> Người có nhiều bầy chiên, bầy bò và tôi tớ rất đông; bởi có ấy, dân Phi-li-tin đem lòng ganh ghét.

<sup>15</sup> Mấy cái giếng lúc trước đầy tớ của Áp-ra-ham, cha người, đã đào, bây giờ đều bị dân Phi-li-tin lấp đất lại hết.

<sup>16</sup> A-bi-mê-léc nói cùng Y-sác rằng: Hãy ra khỏi nơi ta, vì người thanh vượng hơn chúng ta bội phần.

<sup>17</sup> Vậy, Y-sác bỏ chốn này đi đến đóng trại tại trũng Ghê-ra và ở đó.

<sup>18</sup> Y-sác bèn đào lại mấy cái giếng người ta đã đào trong đời Áp-ra-ham, cha mình, mà bị dân Phi-li-tin lấp đất lại khi Áp-ra-ham qua đời, và đặt tên mấy giếng đó như tên của cha mình đã đặt.

<sup>19</sup> Các đầy tớ của Y-sác còn đào thêm giếng nơi trũng, gặp được một giếng nước mạch.

<sup>20</sup> Nhưng bọn chăn chiên Ghê-ra tranh giành cùng bọn chăn chiên của Y-sác, mà rằng:

Người đó của chúng ta; nên người đặt tên giếng này là Ê-sét. Vì bọn chăn chiên đó có tranh giành cùng mình.

**21** Kế ấy, các đầy tớ đào một giếng khác, thì bị tranh giành nhau nữa; người đặt tên giếng này là Sít-na.

**22** Đoạn, người bỏ chỗ đó đi đào một giếng khác; về giếng này, họ không tranh giành nhau, nên người đặt tên là Rê-hô-bốt, mà rằng: Bây giờ Đức Giê-hô-va đã để cho chúng ta được rộng rãi, và ta sẽ dựng thịnh vượng trong xứ.

**23** Y-sác ở đó đi, dờn lên Bê-e-Sê-ba.

**24** Đêm đó Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha ngươi; chớ sợ chi, ta ở cùng ngươi, sẽ ban phước cho và thêm dòng dõi ngươi, vì có Áp-ra-ham là tôi tớ ta.

**25** Y-sác lập một bàn thờ, cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va và đóng trại tại đó. Đoạn, các đầy tớ người đào một cái giếng tại nơi ấy.

**26** Vua A-bi-mê-léc ở Ghê-ra đi đến giếng Y-sác, có A-hu-sát, bạn mình, và Phi-côn, quan tổng binh mình, đi theo.

**27** Y-sác bèn hỏi rằng: Các người ghét tôi, đã đuổi tôi ra khỏi nơi mình, sao còn đi đến tôi mà chi?

**28** Chúng đáp rằng: Chúng tôi đã thấy rõ ràng Đức Giê-hô-va phù hộ người, nên nói với nhau rằng: Phải có một lời thề giữa chúng tôi và người, để chúng ta kết giao ước với người.

**29** Hãy thề rằng: Người chẳng bao giờ làm hại chúng tôi, như chúng tôi đã không động đến người, chỉ hậu đãi người và cho đi bình yên. Bây giờ người được Đức Giê-hô-va ban phước cho.

**30** Y-sác bày một bữa tiệc, các người đồng ăn uống.

**31** Qua ngày sau, chúng dậy sớm, lập lời thề với nhau. Rồi, Y-sác đưa các người đó đi về bình yên.

**32** Cùng trong ngày đó, các đầy tớ của Y-sác đến đem tin cho người hay về giếng họ đã đào, rằng: Chúng tôi đã thấy có nước.

**33** Người bèn đặt tên cái giếng đó là Si-ba. Vì có đó nên tên thành ấy là Bê-e-Sê-ba cho đến ngày nay.

**34** Khi Ê-sau được bốn mươi tuổi, cưới Giu-đít, con gái của Bê-e-ri, người Hê-tít; và Bách-mát, con gái của Ê-lôn, cũng người Hê-tít.

**35** Hai dâu đó là một sự cay đắng lòng cho Y-sác và Rê-be-ca.

## CHƯƠNG 27

**B**ởi Y-sác đã già, mắt lạng chẳng thấy được nữa, bèn gọi Ê-sau, con trưởng nam, mà rằng: Hỡi con! Ê-sau thưa rằng: Có con đây.

**2** Người bèn nói rằng: Này, cha đã già rồi, chẳng biết ngày nào phải chết;

**3** vậy bây giờ, cha xin con hãy lấy khí giới, ống tên và cung con, ra đồng săn thịt rừng cho cha,

**4** dọn một món ngon tùy theo cha sở thích; rồi dâng lên cho cha ăn, đặt linh hồn cha chúc phước cho con trước khi chết.

**5** Vả, đương khi Y-sác nói cùng Ê-sau con trai mình, thì Rê-be-ca có nghe. Ê-sau bèn ra đồng săn thịt rừng đặt đem về cho cha.

**6** Rê-be-ca nói cùng Gia-cốp, con trai mình, rằng: Này, mẹ có nghe cha nói cùng Ê-sau,

anh con, và dặn rằng:

<sup>7</sup> Hãy đem thịt rừng về cho cha, dọn một món ngon cha ăn; đừng trước khi qua đời, cha sẽ chúc phước cho con trước mặt Đức Giê-hô-va.

<sup>8</sup> Vậy, con ơi! bây giờ, hãy nghe mẹ và làm theo lời mẹ biểu:

<sup>9</sup> Hãy ra ngoài bầy, bắt hai dê con tốt, rồi mẹ sẽ dọn cho cha con một món ngon, tùy theo người sở thích;

<sup>10</sup> con sẽ đem cho cha ăn, đừng người chúc phước con trước khi qua đời.

<sup>11</sup> Gia-cốp thưa lại cùng mẹ rằng: Thưa mẹ, Ê-sau, anh con, có lông, còn con lại không.

<sup>12</sup> Có lẽ cha sẽ sờ mình chẳng, coi con như kẻ phỉnh gạt, thì con chắc lấy cho mình sự rửa sả, chớ chẳng phải sự chúc phước đâu.

<sup>13</sup> Mẹ đáp rằng: Con ơi! xin sự rửa sả đó để cho mẹ chịu; hãy cứ nghe lời mẹ, ra bắt hai dê con.

<sup>14</sup> Vậy, Gia-cốp đi bắt hai dê con, đem lại cho mẹ, làm món ngon, tùy theo cha sở thích.

<sup>15</sup> Đoạn Ê-be-ca lấy quần áo tốt nhất của Ê-sau, con trưởng nam, sẵn để trong nhà, mà mặc vào cho Gia-cốp, con út mình;

<sup>16</sup> rồi người lấy da dê con bao hai tay và cổ, vì tay và cổ Gia-cốp không có lông.

<sup>17</sup> Ê-be-ca bèn để món ngon và bánh của mình đã dọn vào tay con út mình.

<sup>18</sup> Gia-cốp bưng đến cha mình và nói rằng: Thưa cha! Y-sác đáp: Có cha đây; con là đứa nào đó?

<sup>19</sup> Gia-cốp thưa: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha; con đã làm theo lời cha dặn biểu; xin cha dậy, ngồi ăn lấy thịt sẵn của con, đừng linh hồn cha sẽ chúc phước cho con.

<sup>20</sup> Y-sác hỏi rằng: Sao con đi săn được mau thế? Thưa rằng: Ấy nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của cha xui tôi gặp mau vậy.

<sup>21</sup> Y-sác nói cùng Gia-cốp rằng: Hỡi con! hãy lại gần đừng cha sờ thử xem có phải là Ê-sau, con của cha chẳng?

<sup>22</sup> Gia-cốp bèn lại gần Y-sác; người sờ và nói rằng: Tiếng nói thì của Gia-cốp, còn hai tay lại của Ê-sau.

<sup>23</sup> Người chẳng nhận biết đừng vì hai tay cũng có lông như của anh, là Ê-sau. Vậy Y-sác chúc phước cho.

<sup>24</sup> Người lại hỏi rằng: Ấy con thật là Ê-sau, con trai ta, phải chẳng? Gia-cốp thưa: Phải, con đây.

<sup>25</sup> Y-sác bèn nói: Hãy dọn cho cha ăn lấy thịt sẵn của con, đừng linh hồn cha chúc phước cho con. Gia-cốp dọn cho người ăn, cũng có đem rượu cho người uống nữa.

<sup>26</sup> Rồi Y-sác cha người nói rằng: Hỡi con! hãy lại gần và hôn cha.

<sup>27</sup> Gia-cốp bèn lại gần và hôn người. Y-sác đánh mùi thơm của áo con, liền chúc phước cho, và nói rằng: Này, mùi hương của con ta Khác nào mùi hương của cánh đồng mà Đức Giê-hô-va đã ban phước cho.

<sup>28</sup> Cầu xin Đức Chúa Trời cho con sương móc trên trời xuống, Được màu mỡ của đất, và dư dật lúa mì cùng rượu.

<sup>29</sup> Muôn dân phải phục con, Các nước phải quì lạy trước mặt con! Hãy được quyền chủ các anh em, Các con trai của mẹ con phải quì lạy trước mặt con! Ai rửa sả con sẽ bị rửa sả lại, Ai cầu phước cho con, sẽ được ban phước lại!

<sup>30</sup> Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xuống, và vừa khi Gia-cốp lúi ra khỏi nơi cha mình, thì Ê-sau, anh người, đi săn trở về.

<sup>31</sup> Người cũng dọn một món ngon, dâng lên cho cha và thưa rằng: Xin dậy, ngồi ăn thịt sẵn của con trai cha, đừng linh hồn cha chúc phước cho con.

- <sup>32</sup> Y-sác, cha người, hỏi: Con là đứa nào? Thừa rằng: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha.
- <sup>33</sup> Y-sác lấy làm cảm động qua đổi mà nói rằng: Vậy, còn đứa nào đã săn thịt rừng, và đã dâng lên cho cha đó? Trước khi con về, cha đã ăn hết rồi, và chúc phước cho nó; nó lại sẽ được ban phước vậy.
- <sup>34</sup> Vừa nghe dứt lời cha, thì Ê-sau la lên một tiếng rất lớn, và rất thảm thiết mà thưa cùng cha rằng: Cha ơi! xin hãy chúc phước cho con luôn nữa!
- <sup>35</sup> Nhưng Y-sác lại đáp: Em con đã dùng mưu kế đến cướp sự chúc phước của con rồi.
- <sup>36</sup> Ê-sau liền nói rằng: Có phải vì người ta gọi nó là Gia-cốp mà đó hai lần chiếm lấy vị rồi chăng? Nó đã chiếm quyền trưởng nam tôi, và lại bây giờ còn chiếm sự phước lành của tôi nữa. Tiếp rằng: Cha chẳng có dành sự chúc phước chi cho tôi sao?
- <sup>37</sup> Y-sác đáp rằng: Nay, cho đã lập nó lên làm chủ con, và đã cho các anh em làm tôi nó; và đã dự bị lúa mì và rượu cho nó. Vậy, cha sẽ làm chi cho con đây?
- <sup>38</sup> Ê-sau thưa rằng: Cha ơi! cha chỉ có sự chúc phước đó thôi sao? Hãy chúc phước cho con với, cha! Rồi Ê-sau cất tiếng lên khóc.
- <sup>39</sup> Y-sác cha người, đáp rằng: Nay, nơi con ở sẽ thiếu màu mỡ của đất, Cùng sương-móc trên trời sa xuống.
- <sup>40</sup> Con sẽ nhờ gươm mới được sống. Và làm tôi tớ cho em con. Song khi con lưu lạc rày đó mai đây, Sẽ bẻ cái ách của em trên cổ con vậy.
- <sup>41</sup> Ê-sau trở lòng ghét Gia-cốp vì cơ cha mình chúc phước cho người, bèn nói thầm trong lòng rằng: Ngày tang của cha đã hầu gần; vậy, ta sẽ giết Gia-cốp, em ta, đi.
- <sup>42</sup> Họ đem lời Ê-sau, con lớn, thuật lại cùng Rê-be-ca, thì người sai gọi Gia-cốp, con út mình, mà nói rằng: Nay, Ê-sau, anh con, toan giết con để báo thù.
- <sup>43</sup> Vậy, bây giờ, hỡi con, hãy nghe lời mẹ, đứng dậy, chạy trốn qua nhà La-ban, cậu con, tại Cha-ran,
- <sup>44</sup> và hãy ở cùng người ít lâu, cho đến lúc nào cơn giận của anh con qua hết.
- <sup>45</sup> Khi cơn giận anh con bỏ qua rồi, và nó quên việc con đã gây nên với nó, thì mẹ sẽ biểu con về. Có lẽ đâu mẹ phải chịu mất cả hai đứa trong một ngày ư?
- <sup>46</sup> Rê-be-ca nói cùng Y-sác rằng: Tôi đã chán, không muốn sống nữa, vì có mấy con gái họ Hêch. Nếu Gia-cốp cưới một trong mấy con gái họ Hêch mà làm vợ, tức một người con gái trong xứ như các dân đó; thôi, tôi còn sống mà chi?

## CHƯƠNG 28

- Y**-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an.
- <sup>2</sup> Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-a-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con.
- <sup>3</sup> Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông.
- <sup>4</sup> Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kêu ngụ sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham!
- <sup>5</sup> Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-a-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.
- <sup>6</sup> Ê-sau thấy Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp, và sai đi qua xứ Pha-đan-a-ram đăng cưới vợ; và trong lúc đương chúc phước có dặn rằng: Chớ cưới vợ trong bọn con gái Ca-

na-an;

<sup>7</sup> lại đã thấy Gia-cốp vâng lời cha mẹ đi qua xứ Pha-đan-a-ram đó,

<sup>8</sup> thì biết rằng bọn con gái Ca-na-an không vừa ý Y-sác, cha mình;

<sup>9</sup> nên người bèn đi đến nhà Ích-ma-ên (ngoài hai người vợ đã có rồi) cưới thêm nàng Ma-ba-lát, con gái của Ích-ma-ên, cháu nội của Áp-ra-ham và em của Nê-ba-giốt.

<sup>10</sup> Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran,

<sup>11</sup> tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó;

<sup>12</sup> bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó.

<sup>13</sup> Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đương nằm ngủ đây.

<sup>14</sup> Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước.

<sup>15</sup> Này, ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng ngươi.

<sup>16</sup> Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết!

<sup>17</sup> Người bắt sợ và nói rằng: Chốn này đáng kinh khủng thay thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời!

<sup>18</sup> Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó;

<sup>19</sup> rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ.

<sup>20</sup> Gia-cốp bèn khẩn vái rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc,

<sup>21</sup> và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi.

<sup>22</sup> Hòn đá đã dùng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, Và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.

## CHƯƠNG 29

**Đ**oạn, Gia-cốp lên đường, đi đến xứ của dân Đông phương.

<sup>2</sup> Người nhìn xem, thấy một cái giếng trong đồng ruộng, gần đó có ba bầy chiên nằm nghỉ, vì nơi này là chốn người ta cho các bầy chiên uống nước. Hòn đá đặt trên miệng giếng rất lớn.

<sup>3</sup> Các bầy chiên đều hiệp lại đó, rồi họ lăn hòn đá trên miệng giếng ra, cho các bầy uống nước; đoạn, lăn đá lại chỗ cũ, đặt trên miệng giếng.

<sup>4</sup> Gia-cốp hỏi mấy tay chăn chiên rằng: Hỡi các anh! các anh ở đâu đây? Bọn đó đáp rằng: Chúng tôi ở Cha-ran đến.

<sup>5</sup> Người hỏi: Các anh có biết La-ban, con trai Na-cô, chẳng? Đáp rằng: Chúng tôi biết.

<sup>6</sup> Lại hỏi: Người đó được mạnh giỏi chẳng? Đáp rằng: Người vẫn được mạnh giỏi, và này, Ra-chên, con gái người, đương đi đến cùng bầy chiên kia.

<sup>7</sup> Người nói: Này, trời hãy còn sớm, chưa phải là giờ nhóm hiệp các súc vật; vậy, các anh hãy cho bầy chiên uống nước, rồi thả đi ăn lại đi.

<sup>8</sup> Đáp rằng: Chúng tôi làm như vậy chẳng được; phải đợi các bầy hiệp lại đủ hết rồi, bấy

giờ mới lần hòn đá trên miệng giếng ra, cho bầu uống nước được.

<sup>9</sup> Vả, đương lúc người còn nói chuyện cùng bọn đó, thì Ra-chên dắt bầu chiên của cha nàng đến, vì nàng vốn là người chần chừ.

<sup>10</sup> Khi vừa thấy Ra-chên, con gái La-ban, cậu mình, thì người liền lại gần lần hòn đá ra khỏi miệng giếng, cho bầu chiên của La-ban, cậu mình, uống nước.

<sup>11</sup> Gia-cốp hôn Ra-chên, cất tiếng lên khóc;

<sup>12</sup> rồi nói cho nàng biết rằng mình là bà con với cha nàng, tức con trai của Rê-bê-ca. Nàng bèn chạy về thuật lại cho cha hay.

<sup>13</sup> Vừa khi nghe nói Gia-cốp, con trai của em gái mình, thì La-ban chạy đến trước mặt người, ôm choàng lấy mà hôn, rồi mới vào nhà. Gia-cốp thuật lại cho La-ban nghe các việc đã xảy qua.

<sup>14</sup> La-ban bèn đáp rằng: Thật vậy, cháu là cốt nhục của cậu; rồi Gia-cốp ở một tháng cùng cậu.

<sup>15</sup> Đoạn, La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: vì có cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết.

<sup>16</sup> Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên.

<sup>17</sup> Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi.

<sup>18</sup> Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm.

<sup>19</sup> La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu.

<sup>20</sup> Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa.

<sup>21</sup> Kế đó, Gia-cốp nói cùng La-ban rằng: Hạn tôi đã mãn rồi; đâu! xin cậu hãy giao vợ tôi lại đừng tôi đến gần cùng nàng.

<sup>22</sup> La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc;

<sup>23</sup> đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng.

<sup>24</sup> La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình.

<sup>25</sup> Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã dối tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chẳng? Sao cậu lừa-gạt tôi?

<sup>26</sup> La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau.

<sup>27</sup> Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.

<sup>28</sup> Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng,

<sup>29</sup> và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.

<sup>30</sup> Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa.

<sup>31</sup> Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ.

<sup>32</sup> Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.

<sup>33</sup> Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng. Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này.

<sup>34</sup> Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dứ cùng tôi,

vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi có đó, đặt tên là Lê-vi.

<sup>35</sup> Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì có ấy, đặt tên là Giu-da. Đoạn, nàng thôi thai nghén.

## CHƯƠNG 30

**R**a-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết.

<sup>2</sup> Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao?

<sup>3</sup> Ra-chên rằng: Này con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh đẻ thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa.

<sup>4</sup> Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng.

<sup>5</sup> Bi-la thọ thai, sanh một con trai cho Gia-cốp.

<sup>6</sup> Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì có ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan.

<sup>7</sup> Bi-la, con đòi của Ra-chên, thọ thai nữa, và sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp.

<sup>8</sup> Ra-chên rằng: Tôi đã hết sức chống cự với chị tôi, và tôi được thắng; vì có ấy, nàng đặt tên đứa trai này là Nép-ta-li.

<sup>9</sup> Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp.

<sup>10</sup> Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp.

<sup>11</sup> Lê-a rằng: Phước biết dường bao! rồi đặt tên đứa trai đó là Gát.

<sup>12</sup> Xinh ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp;

<sup>13</sup> thì Lê-a rằng: Tôi lấy làm vui mừng dường bao! vì các con gái sẽ xưng ta được phước; nàng bèn đặt tên đứa trai đó là A-se.

<sup>14</sup> Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặt được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó.

<sup>15</sup> Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mầy còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ừ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó.

<sup>16</sup> Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng.

<sup>17</sup> Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm.

<sup>18</sup> Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì có tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.

<sup>19</sup> Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp,

<sup>20</sup> bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn.

<sup>21</sup> Kế đó, nàng sanh một con gái, đặt tên là Đì-na.

<sup>22</sup> Đức Chúa Trời nhớ lại Ra-chên, bèn nhậm lời và cho nàng sanh sản.

<sup>23</sup> Nàng thọ thai, sanh một con trai, mà rằng: Đức Chúa Trời đã rửa sự xấu hổ cho tôi rồi;

<sup>24</sup> bèn đặt tên đứa trai đó là Giô-sép; lại nói rằng: Cầu xin Đức Giê-hô-va thêm cho một con trai nữa!

- <sup>25</sup> Khi Ra-chên đã sanh Giô-sép thì Gia-cốp thưa cùng La-ban rằng: Xin cậu cho tôi thôi, đừng trở về quê hương tôi;
- <sup>26</sup> xin giao vợ và con lại cho tôi, mà tôi đã đứng vì có giúp cậu, để tôi đi; bởi cậu cũng biết rằng tôi đã giúp công việc cho cậu thế nào.
- <sup>27</sup> La-ban đáp rằng: Ước gì cậu được nhờ ơn cháu! Cậu cũng đoán rõ ràng Đức Giê-hô-va đã vì cháu mà ban phước cho cậu vậy.
- <sup>28</sup> Lại nói rằng: Cháu hãy định công giá cháu đi, rồi cậu sẽ trả cho!
- <sup>29</sup> Gia-cốp đáp: Cậu biết tôi giúp đỡ cậu thế nào, và về tay tôi bấy súc vật cậu được ra sao.
- <sup>30</sup> Trước khi tôi đến, súc vật của cậu thật ít, nhưng từ khi tôi đến ở, thì thêm nhiều quá bội. Đức Giê-hô-va đã ban phước cho cậu từ khi tôi bước chơn vào nhà này; bây giờ biết chừng nào tôi sẽ được lo việc nhà tôi?
- <sup>31</sup> La-ban rằng: Cậu sẽ cho cháu cái gì bây giờ? Đáp rằng: Sẽ chẳng cho tôi chi cả. Nếu thuận theo lời này, thì tôi sẽ cho ăn và chăn bấy súc vật cậu nữa:
- <sup>32</sup> Ngày nay tôi sẽ đi kiểm soát các bầy chiên và bầy dê của cậu; trong bầy chiên bầy dê, hễ con nào có rằn, có đốm, cùng chiên sắc đen, thì tôi sẽ để riêng ra; ấy sẽ là phần công giá của tôi đó.
- <sup>33</sup> Một mai cậu đi xem xét công giá tôi, thì lòng ngay thẳng tôi sẽ làm chứng trước mặt cậu. Hễ ở về phần bên tôi, các con dê nào không có rằn và đốm, các chiên con nào không có sắc đen, thì sẽ cho là ăn cắp.
- <sup>34</sup> La-ban đáp: Ừ thôi! được như lời cháu nói.
- <sup>35</sup> Chánh ngày đó, La-ban liền để riêng các dê đực có sọc, có đốm, các dê cái có rằn, có đốm, các vật nào có đốm trắng và các chiên con có sắc đen, giao cho mấy con trai mình;
- <sup>36</sup> rồi để Gia-cốp cùng mình ở cách xa nhau chừng ba ngày đường; Gia-cốp bèn chăn bấy súc vật của La-ban chỉ còn lại.
- <sup>37</sup> Đoạn, Gia-cốp lấy nhánh bạch dương, nhánh bồ đào và nhánh bá-tiên tươi, lột vỏ để bày lẫn da trắng ở trong ra.
- <sup>38</sup> Người để những nhánh đã lột vỏ trong máng trước mặt con chiên, là nơi các thú đó đến uống; khi đến uống nước thì con chiên có giao hiệp nhau.
- <sup>39</sup> Các con chiên ngó thấy những nhánh đó mà giao hiệp nhau thì sanh chiên con có sọc, có rằn và có đốm.
- <sup>40</sup> Gia-cốp để riêng chiên con ra, rồi để chiên cái trong bầy của La-ban trước mặt các con có sọc và có sắc đen; nhưng bầy mình thì riêng ra, không để gần bầy của La-ban.
- <sup>41</sup> Vả, mọi lần các con chiên mạnh mẽ giao hiệp, thì Gia-cốp để các nhánh đó dưới mắt trong máng uống nước, để chúng nó đổi nhánh mà giao hiệp cùng nhau.
- <sup>42</sup> Nhưng khi nào con chiên gầy ốm, thì người không để nhánh như vậy; thế thì, các chiên con gầy ốm để về phần La-ban, còn chiên con mạnh mẽ lại về phần Gia-cốp.
- <sup>43</sup> Vậy, người trở nên rất giàu, có nhiều bầy súc vật, tôi trai, tôi gái, lạc đà và lừa.

## CHƯƠNG 31

**G**ia-cốp được nghe lời các con La-ban nói rằng: Gia-cốp đã lấy hết gia tài cha ta, và vì nhờ của cha ta, nên mới được giàu có dường ấy.

<sup>2</sup> Gia-cốp cũng để ý coi nét mặt cậu, nhận biết rằng người chẳng đối ở với mình như trước nữa.

<sup>3</sup> Đức Giê-hô-va phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy trở về xứ của tổ phụ ngươi, chốn bà con

người, ta sẽ phù hộ người.

<sup>4</sup> Gia-cốp bèn sai người gọi Ra-chên và Lê-a đến nơi cầm bầy súc vật của mình ngoài đồng,

<sup>5</sup> và nói cùng họ rằng: Ta thấy sắc mặt cha hai người đối cùng ta chẳng còn như trước nữa, nhưng nhờ Đức Chúa Trời của cha ta phù hộ ta.

<sup>6</sup> Chánh hai người cũng biết rằng ta đã giúp cha hai người hết sức,

<sup>7</sup> còn cha hai người lại khinh bạc và mưòi lần thay đổi công giá ta; nhưng Đức Chúa Trời không cho phép người làm hại ta chút nào.

<sup>8</sup> Khi người dạy rằng: Các con chiên có đốm dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh con ra có sọc.

<sup>9</sup> Thế thì, Đức Chúa Trời đã bắt súc vật của cha hai người cho ta đó!

<sup>10</sup> Đương trong lúc chiên giao hiệp nhau, ta nhượng mắt lên, chiêm bao thấy các chiên đực đương giao hiệp cùng chiên cái đều có sọc, có rằn và có đốm.

<sup>11</sup> Thiên sứ Đức Chúa Trời phán cùng ta trong mộng rằng: Hỡi Gia-cốp! Ta bèn thưa: Có tôi đây.

<sup>12</sup> Thiên sứ rằng: Hỡi nhượng mắt lên mà nhìn: hết thấy chiên đực đương giao hiệp cùng chiên cái đều có sọc, có rằn và có đốm; vì ta đã thấy cách La-ban ăn ở cùng người rồi.

<sup>13</sup> Ta đây là Đức Chúa Trời của Bê-tên, tức nơi người đã thoa dầu đầu cây trụ và đã khẩn vái ta. Bây giờ, hãy đứng dậy, ra khỏi xứ bầy và trở về xứ của bà con người.

<sup>14</sup> Ra-chên và Lê-a đáp cùng người mà rằng: Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng?

<sup>15</sup> Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người dưng ư?

<sup>16</sup> Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi lời Đức Chúa Trời đã phải dạy.

<sup>17</sup> Gia-cốp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà,

<sup>18</sup> dẫn hết thầy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-a-ram, đặt trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an.

<sup>19</sup> Trong lúc La-ban mắc đi hót lông chiên người, thì Ra-chên ăn cắp các pho tượng thờ trong nhà của cha mình.

<sup>20</sup> Gia-cốp gạt La-ban, vì không nói rằng, mình muốn đi trốn.

<sup>21</sup> Vậy, người đứng dậy, đem theo hết thầy tài vật mình, trốn đi ngang qua sông, thẳng tuốt về núi Ga-la-át.

<sup>22</sup> Đến ngày thứ ba, người ta học lại cùng La-ban rằng Gia-cốp đã trốn đi rồi.

<sup>23</sup> Người bèn đem các anh em mình đuổi theo Gia-cốp trong bảy ngày đường, và theo kịp tại núi Ga-la-át.

<sup>24</sup> Nhưng trong cơn chiêm bao lúc ban đêm, Đức Chúa Trời đến cùng La-ban, người A-ram, mà phán rằng: Dầu lành dầu dữ, thế nào người khá giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cốp hết.

<sup>25</sup> Vậy, La-ban theo kịp Gia-cốp. Vả, Gia-cốp đương đóng trại trên núi; La-ban và các anh em người cũng đóng trại trên núi Ga-la-át.

<sup>26</sup> La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: Cháu đã làm chi vậy? Cháu đã gạt cậu và dẫn mấy đứa gái cậu như phu tù giặc.

<sup>27</sup> Sao trốn nhem, gạt và không cho cậu hay trước? Có lẽ cậu đưa đi rất vui vẻ, tiếng hát, tiếng đàn và tiếng trống phụ đưa.

<sup>28</sup> Cháu làm cách đại dột vậy, không để cho cậu hôn con trai và con gái cậu.

<sup>29</sup> Tay cậu có đủ quyền làm hại cháu; nhưng Đức Chúa Trời của cha cháu đã mách bảo cùng cậu tối hôm qua rằng: Dầu lành dầu dữ, ngươi khá giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cốp hết.

<sup>30</sup> Bây giờ, vì lòng cháu mong mỏi về nhà cha cháu, nên đã ra đi; nhưng có sao cháu lại ăn cắp các pho tượng cậu?

<sup>31</sup> Gia-cốp đáp rằng: Vì có tôi e cậu bắt hai người con gái lại chẳng.

<sup>32</sup> Nhưng tìm nơi ai được các pho tượng của cậu, thì ai đó sẽ bị chết đi! Tại trước mặt các anh em chúng ta, cậu hãy kiểm soát các món nơi tôi đi, và hãy lấy vật chi thuộc về cậu. Vả, Gia-cốp vốn không hay rằng Ra-chên đã trộm mấy pho tượng đó.

<sup>33</sup> Vậy, La-ban vào trại Gia-cốp, trại Lê-a, trại hai người đòi, chẳng tìm được chi cả. Đoạn, ở trại Lê-a bước ra đi vào trại Ra-chên.

<sup>34</sup> Vả, Ra-chên có lấy mấy pho tượng đó, giấu dưới bành lạc đà, rồi ngồi lên trên. La-ban soát lục khắp trại chẳng gặp pho tượng.

<sup>35</sup> Nàng bèn thưa cùng cha rằng: Vì trong mình con có việc riêng của đồn bà, nên đứng dậy rước chẳng được; xin chúa chớ giận con chi hết. Người kiểm, nhưng chẳng thấy pho tượng đâu hết.

<sup>36</sup> Gia-cốp bèn nổi giận rầy lộn cùng La-ban, mà rằng: Tôi có án gì, tội gì, mà cậu hăm hăm đuổi theo như vậy!

<sup>37</sup> Cậu đã soát lục các đồ hành lý tôi, có kiếm được món chi thuộc về nhà cậu chẳng? Hãy đem món đó ra trước mặt anh em tôi cùng anh em cậu, đừng họ xét đoán đôi ta.

<sup>38</sup> Kìa, đã hai mươi năm tôi ăn ở nơi nhà cậu, chiên cùng dê cậu nào có sảo thai, và tôi chẳng hề ăn thịt chiên đực của bầy cậu bao giờ;

<sup>39</sup> cũng chẳng hề đem về cho cậu một con nào bị xé; bằng có, chính tôi chịu đền đó thôi. Cậu có đòi luôn những con bị ăn cắp ban ngày và ăn trộm ban đêm.

<sup>40</sup> Ban ngày tôi chịu nắng nóng, ban đêm chịu lạnh lùng, ngủ nào có an giấc được đâu.

<sup>41</sup> Đó trong hai mươi năm tôi ở tại nhà cậu là thế; trong mười bốn năm giúp việc, để được hai con gái cậu, và sáu nămặng lãnh lấy bầy súc vật của cậu, mà cậu lại còn thay đổi mười lần công giá tôi.

<sup>42</sup> Nếu Đức Chúa Trời của cha tôi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, là Đấng mà Y-sác kính sợ, không phù hộ tôi, chắc bây giờ cậu đuổi tôi ra tay không, Đức Chúa Trời đã xem thấy nỗi đau-khổ tôi cùng công việc hai tay tôi làm, nên đem qua Ngài đã xét công bình rồi đó.

<sup>43</sup> La-ban đáp cùng Gia-cốp mà rằng: Các đứa gái này là con của cậu; các đứa trẻ này là trẻ của cậu; các bầy súc vật tức là bầy súc vật của cậu, và các vật chi cháu thấy được tức là của cậu hết; ngày nay cậu sẽ làm chi được cùng các con gái hai là các cháu cậu đó?

<sup>44</sup> Vậy bây giờ, hè! chúng ta kết-ước cùng nhau, để dùng làm chứng cho cậu và cháu.

<sup>45</sup> Gia-cốp lấy một hòn đá, dựng đứng lên làm trụ;

<sup>46</sup> và nói cùng các anh em mình rằng: Hãy lượm góp đá lại. Chúng bèn góp đá lại, chất thành một đồng, rồi ngồi lên trên ăn bữa.

<sup>47</sup> La-ban đặt trên đồng đá đó là Y-ê-ga Sa-ha-du-ta; còn Gia-cốp kêu là Ga-lét.

<sup>48</sup> La-ban nói rằng: Đồng đá này ngày nay làm chứng cho cậu và cháu đó. Cho nên chúng gọi là Ga-lét.

<sup>49</sup> Mà cũng gọi là Mích-ba, vì La-ban có nói thêm rằng: Khi chúng ta phân cách nhau, cầu xin Đức Giê-hô-va coi sóc cậu và cháu.

<sup>50</sup> Nếu cháu hành hạ các con gái cậu, nếu cưới vợ khác nữa, thì hãy giữ mình! Chẳng phải người thường soi xét ta đâu, bèn là Đức Chúa Trời làm chứng cho chúng ta vậy.

<sup>51</sup> La-ban lại nói cùng Gia-cốp rằng: Này đồng đá, này cây trụ mình cậu đã dựng lên giữa

cậu và cháu đây.

**52** Đồng đá này và cây trụ này làm chứng rằng cậu chẳng qua khỏi đây, đi đến nơi cháu, và cháu cũng chẳng vượt khỏi đây, đi đến nơi cậu, trong khi có ý muốn làm hại nhau.

**53** Cầu xin Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Na-cô, Đức Chúa Trời của cha các người đó đoán xét cho chúng ta! Gia-cốp chỉ Đấng của Y-sác, cha mình, kính sợ mà thôi.

**54** Đoạn, người dâng một cửa lễ tại trên núi, và mời các anh em mình dùng bánh. Vậy, chúng dùng bánh, rồi ở ban đêm trên núi.

**55** La-ban dậy sớm, hôn các con trai và các con gái mình, và chúc phước cho, rồi đi trở về nhà mình.

## CHƯƠNG 32

**G**ia-cốp cứ đi đường, có thiên sứ Đức Chúa Trời gặp người.

**2** Khi Gia-cốp thấy các vị này, nói rằng: Ấy là trại quân của Đức Chúa Trời! Nên người đặt tên chỗ đó là Ma-ha-na-im.

**3** Gia-cốp sai sứ giả đến trước cùng Ê-sau, anh mình, trong xứ Sê-i-rơ thuộc về địa-phận Ê-đôm;

**4** người bèn dặn rằng: Các người hãy thưa cùng Ê-sau, chúa ta như vầy: Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, có nói như vầy rằng: Tôi đã ngụ tại nhà La-ban đến ngày nay;

**5** có bò, lừa, chiên, tôi trai, tôi gái; vậy, xin sai đi nói cho chúa hay trước, hầu cho nhờ được ơn trước mặt chúa tôi.

**6** Các sứ giả trở về nói cùng Gia-cốp rằng: Chúng tôi đã đi đến Ê-sau, anh của chủ; này người đương đem bốn trăm người đến để rước chủ.

**7** Gia-cốp rất sợ hãi và sầu não, bèn chia các dân đi theo, cùng các bầy chiên, bò, lạc đà ra làm hai đội, mà rằng:

**8** Nếu Ê-sau đến hãm đánh một trong hai đội, thì đội còn lại sẽ thoát được.

**9** Đoạn, Gia-cốp cầu rằng: Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi! Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi, tức là Đức Giê-hô-va! Ngài có phán dạy tôi rằng: Hãy trở về xứ người và nơi bà con người, rồi ta sẽ làm ơn cho người!

**10** Tôi lấy làm hèn mọn không đáng chịu các ân huệ và các điều thành thực mà Ngài đã làm cho kẻ tôi tớ Ngài; vì lúc trước khi qua sông Giô-đanh chỉ có cây gậy tôi, mà ngày nay tôi lại trở nên hai đội quân này.

**11** Vậy, cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu tôi khỏi tay Ê-sau, anh tôi, vì e người đến đánh tôi và đánh luôn mẹ với con nữa.

**12** Vả, Ngài có nói rằng: Quả thật vậy, ta sẽ làm ơn cho người, và làm cho dòng dõi người đông như cát bãi biển, người ta sẽ không biết sao đếm được, vì đông đúc quá.

**13** Người ở ban đêm tại đó, lấy các vật có hiện trong tay để làm một cửa lễ dâng cho Ê-sau, anh mình,

**14** là hai trăm dê cái và hai chục dê đực; hai trăm chiên cái và hai chục chiên đực;

**15** ba chục lạc đà cái có con đương bú, bốn chục bò cái và mười bò đực; hai chục con lừa cái và mười lừa con.

**16** Rồi, giao mỗi bầy riêng ra nơi tay đầy tớ mình và dặn rằng: Các người hãy đi trước ta và dẫn bầy này cách một khoảng đến bầy kia.

**17** Người dẫn tên dẫn bầy đi trước hết như vầy: Khi Ê-sau, sanh ta, gặp và hỏi người rằng: Người ở với ai, đi đâu, và bầy súc vật trước mặt người đó thuộc về ai?

- <sup>18</sup> thì hãy thưa rằng: Cửa Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa; ấy là một lễ gởi dâng cho Ê-sau, chúa tôi; và này, chánh mình người đương theo sau.
- <sup>19</sup> Gia-cốp cũng dặn y lời cho tên dẫn bảy thứ nhì, thứ ba và hết thầy người theo coi chừng các bày, và lại nói: Khi gặp Ê-sau, các người hãy nhớ lời đó,
- <sup>20</sup> và nói như vậy: Này, Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, đương theo sau chúng tôi. Vì người thăm nghĩ rằng: Mình đem lễ này dâng trước cho Ê-sau nguôi giận đã, rồi mình sẽ giáp mặt sau; có lẽ người tiếp rước mình một cách thuận hiệp đó.
- <sup>21</sup> Vậy, lễ này đem đi trước, còn người, đem đó ở lại trại.
- <sup>22</sup> Ban đêm, người thức dậy, dẫn hai vợ, hai tên đòi và mười một đứa con mình đi qua rạch Gia-bốc.
- <sup>23</sup> Người đem họ qua rạch, và hết thầy của cải mình qua nữa.
- <sup>24</sup> Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình được rạng đông.
- <sup>25</sup> Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn.
- <sup>26</sup> Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi.
- <sup>27</sup> Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp.
- <sup>28</sup> Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng.
- <sup>29</sup> Gia-cốp hỏi: Xin cho tôi biết tên người. Đáp rằng: Làm sao người hỏi tên ta? Rồi người này ban phước cho Gia-cốp tại đó.
- <sup>30</sup> Gia-cốp đặt tên chỗ đó là Phê-ni-ên, và nói rằng: Tôi đã thấy Đức Chúa Trời đối mặt cùng tôi và linh hồn tôi được giải cứu.
- <sup>31</sup> Khi qua nơi Phê-ni-ên, thấy mặt trời mọc rồi; và người đi gieo cày.
- <sup>32</sup> Bởi có đó, cho đến ngày nay dân Y-sơ-ra-ên chẳng bao giờ ăn gân bắp vế của lối xương hông; vì người đó có đánh vào xương hông Gia-cốp, nơi gân của bắp vế.

## CHƯƠNG 33

**G**ia-cốp nhướng mắt lên và nhìn, kìa, Ê-sau dẫn bốn trăm người đi đến. Người bèn chia các con cho Lê-a, Ra-chên, và cho hai tên đòi;

- <sup>2</sup> sắp hai tên đòi và con cái họ ở trước; kể đến Lê-a và con cái nàng; Ra-chên cùng Giô-sép ở sau chót.
- <sup>3</sup> Còn người, thì đi trước họ và sắp mình xuống đất bảy lần cho đến khi tới gần anh mình.
- <sup>4</sup> Nhưng Ê-sau chạy đến trước mặt người, ôm choàng cổ mà hôn, rồi hai anh em đều khóc.
- <sup>5</sup> Đoạn, Ê-sau nhướng mắt lên thấy mấy người đồn bà và con cái, thì hỏi rằng: Các người mà em có đó là ai? Đáp rằng: Ấy là con cái mà Đức Chúa Trời đã cho kẻ tôi tớ anh.
- <sup>6</sup> Hai tên đòi và con cái họ lại gần người, sắp mình xuống.
- <sup>7</sup> Lê-a và các con cái nàng cũng lại gần, sắp mình xuống; đoạn, Ra-chên và Giô-sép lại gần, và sắp mình xuống.
- <sup>8</sup> Ê-sau hỏi: Toán quân anh đã gặp đi trước đó, em tính làm chi? Đáp rằng: Ấy để nhờ được ơn trước mặt chúa tôi.
- <sup>9</sup> Ê-sau nói: Hỡi em! anh đã được đủ rồi; vậy, hãy lấy lại vật chi của em đi.
- <sup>10</sup> Thưa rằng: Xin anh, không. Nếu em được ơn trước mặt anh, hãy nhậm lấy lễ vật bởi

tay em làm ra đi; vì em thấy được mặt anh khác nào người ta thấy được mặt Đức Chúa Trời, và anh đã đẹp lòng tiếp rước em.

<sup>11</sup> Xin anh hãy nhậm lấy lễ vật em đã dâng cho anh, vì Đức Chúa Trời cho em đầy dẫy ân huệ, và em có đủ hết. Người nài xin Ê-sau quá đến nỗi phải chịu nhậm lấy.

<sup>12</sup> Ê-sau nói: Hè, ta hãy lên đường! Anh sẽ đi trước em.

<sup>13</sup> Gia-cốp đáp: Chúa biết rằng các đũa trả yếu lắm, và em lại mắc coi chừng chiên và bò cái đương có con bú; nếu ép đi mau chỉ trong một ngày, chắc cả bầy phải chết hết.

<sup>14</sup> Xin chúa hãy đi trước kẻ tôi tớ chúa, còn tôi sẽ đi tới chậm chậm theo bước một của súc vật đi trước và của các trẻ, cho đến chừng nào tới nhà chúa tại xứ Sê-i-rơ.

<sup>15</sup> Ê-sau nói: Vậy, anh xin để lại cùng em một vài người tùy tùng của anh. Gia-cốp đáp rằng: Chi vậy? miễn em được nhờ ơn trước mặt chúa thôi!

<sup>16</sup> Nội ngày đó, Ê-sau bắt đường trở về Sê-i-rơ.

<sup>17</sup> Gia-cốp đi đến Su-cốt; bèn cất một nhà cho mình ở, và mấy cái lều cho súc vật; cho nên họ đặt tên chốn này là Su-cốt.

<sup>18</sup> Gia-cốp ở xứ Pha-ran-a-ram đến thành Si-chem thuộc về xứ Ca-na-an, được bình an. Người đóng trại trước thành,

<sup>19</sup> bèn mua miếng đất chỗ người đóng trại, giá một trăm miếng bạc của con Hê-mô, cha Si-chem.

<sup>20</sup> Nơi đó người lập một bàn thờ, đặt trên là En-Ên-ô-hê-Y-sơ-ra-ên.

## CHƯƠNG 34

**N**àng Đì-na, con gái của Lê-a sanh cho Gia-cốp, đi ra thăm bọn con gái của xứ đó.

<sup>2</sup> Si-chem, con trai Hê-mô, người Hê-vít, hoàng tử xứ đó, thấy nàng, thì cướp đi, nằm với nàng và làm điếm nhục nàng.

<sup>3</sup> Tâm hồn chàng vẩn-vít cùng Đì-na, con gái Gia-cốp, thương mến con gái tơ đó, lấy lời ngon ngọt nói cùng nàng.

<sup>4</sup> Si-chem nói cùng Hê-mô, cha mình, rằng: Hãy cho tôi con gái này làm vợ.

<sup>5</sup> Vả, Gia-cốp hay được rằng chàng làm hư danh giá Đì-na, con gái mình, nhưng các con trai mình mắc ở ngoài đồng cùng súc vật, nên người làm thỉnh đến khi họ trở về.

<sup>6</sup> Lúc đó, Hê-mô, cha Si-chem, đến cùng Gia-cốp đặng nói chuyện cùng người.

<sup>7</sup> Các con trai Gia-cốp ở ngoài đồng trở về, vừa hay được việc ấy, bèn nổi nóng và giận lắm, vì việc ô danh mà Si-chem đã xui cho họ Y-sơ-ra-ên, nằm cùng con gái của Gia-cốp, là việc chẳng bao giờ nên làm.

<sup>8</sup> Hê-mô nói cùng họ rằng: Tâm hồn Si-chem, con trai tôi, đã dan-díu cùng con gái các ông; xin hãy gả nàng cho nó làm vợ.

<sup>9</sup> Hãy kết sui-gia cùng nhau; các ông gả con gái cho chúng tôi, rồi cưới các con gái chúng tôi lại.

<sup>10</sup> Hãy ở cùng chúng tôi; xứ sẵn dành cho các ông; hãy ở, buôn bán và dựng cơ nghiệp tại đó.

<sup>11</sup> Si-chem thưa cùng cha và các anh em của người con gái rằng: Xin cho tôi được ơn trước mặt các ông, và điều chi các ông nói, tôi xin nạ cho.

<sup>12</sup> Xin hãy đòi một lễ cưới cho lớn, sính nghi cho cao, tôi xin nạ theo ý lời các ông nói; nhưng hãy gả con gái đó cho tôi làm vợ.

<sup>13</sup> Các con trai Gia-cốp đáp lại cùng Si-chem và Hê-mô, cha chàng, cùng dùng mưu nói chuyện với họ, vì Si-chem đã làm mất danh giá của Đì-na, em gái mình.

- <sup>14</sup> Các người ấy nói rằng: Gả em gái chúng tôi cho ai chẳng chịu phép cắt bì, ấy là một việc chúng tôi làm không được, vì sẽ là một nỗi nhục nhã cho chúng tôi vậy.
- <sup>15</sup> Chúng tôi sẽ nhậm lời các ông được, là khi nào các ông trở nên giống như chúng tôi, tức là mọi người nam chịu phép cắt bì;
- <sup>16</sup> vậy, chúng tôi sẽ gả con gái chúng tôi cho các ông, và sẽ cưới con gái các ông lại; đoạn ta sẽ ở chung nhau, thành ra một dân mà thôi.
- <sup>17</sup> Còn nếu không khứng nghe theo lời, và không chịu phép cắt bì, thì chúng tôi bắt con gái lại và đi ở nơi khác.
- <sup>18</sup> Bao nhiêu lời họ nói làm cho đẹp dạ Hê-mô và Si-chem, con trai người.
- <sup>19</sup> Chàng trẻ tuổi đó không ngần ngại các việc họ đã định, vì con gái của Gia-cốp đẹp lòng chàng. Vả, chàng đây là một người quý trọng hơn mọi người trong nhà cha mình.
- <sup>20</sup> Vậy, Hê-mô và Si-chem, con trai người, đi đến cửa thành mình, nói cùng dân trong thành như vậy:
- <sup>21</sup> Các người đó ăn ở hòa thuận giữa vòng chúng ta; vậy cho họ ở trong xứ đặng buôn bán. Này, xứ cũng rộng cho họ ở; chúng ta sẽ cưới con gái họ làm vợ, và gả các con gái chúng ta lại.
- <sup>22</sup> Nhưng họ bằng lòng ở cùng chúng ta đặng thành một dân, miễn khi nào các người nam trong bọn mình phải chịu phép cắt bì chính như mọi người nam của họ vậy.
- <sup>23</sup> Thế thì, há rằng các súc vật, các tài sản và các bầy của họ sẽ chẳng thuộc về chúng ta sao? thôi, ta hãy nhận theo họ điều đó đi, để họ ở chung cùng chúng ta.
- <sup>24</sup> Mọi người đi ra cửa thành mình đều nghe theo lời Hê-mô và Si-chem, con trai người, và hết thảy người nam đi ra cửa thành mình đều chịu phép cắt bì.
- <sup>25</sup> Đến ngày thứ ba, khi mọi người đương đau đớn, thì hai con trai Gia-cốp, là Si-mê-ôn và Lê-vi, anh nài người Đi-na, cầm mỗi người một thanh gươm, thừa khi ai nấy yên ổn, xông vào thành giết hết thảy người nam.
- <sup>26</sup> Hai người lại lấy gươm giết Hê-mô và Si-chem, con trai người, đem nàng Đi-na ra khỏi nhà Si-chem, rồi đi.
- <sup>27</sup> Vì cớ họ làm mất danh giá em gái mình, nên các con trai Gia-cốp xông vào những xác chết và phá cướp thành;
- <sup>28</sup> bắt các bầy chiên, bò, lừa, cùng vật chi trong thành và ngoài đồng;
- <sup>29</sup> cướp đem đi hết tài vật, các con trẻ và đàn bà, cùng mọi vật chi ở trong nhà vậy.
- <sup>30</sup> Gia-cốp bèn nói cùng Si-mê-ôn và Lê-vi rằng: Bay xui cho tao bối rối, làm cho dân xứ này, là người Ca-na-an và người Phê-rê-sít, oán ghét tao vậy. Tao đây, chỉ có ít người; nếu họ hiệp lại đánh tao, thì chắc tao và nội nhà đều bị tàn hại.
- <sup>31</sup> Đáp rằng: Chúng tôi nỡ chịu người ta đả em gái chúng tôi như con đĩ sao?

## CHƯƠNG 35

**Đ**ức Chúa Trời phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy chỗi dậy, đi lên Bê-tên mà ở, và hãy lập nơi đó một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, là Đấng hiện ra cùng ngươi đương lúc chạy trốn khỏi Ê-sau, anh ngươi.

- <sup>2</sup> Gia-cốp bèn nói cùng vợ con và mọi kẻ đi theo mình rằng: Hãy dẹp các tượng thần ngoại bang khỏi giữa các ngươi, làm cho mình được thanh sạch và thay áo xống đi.
- <sup>3</sup> Đoạn, chúng ta hãy chỗi dậy, đi đến Bê-tên, nơi đó ta sẽ lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, là Đấng đã trả lời ta trong lúc nguy hiểm, và đã phù hộ ta trong khi đi đường.
- <sup>4</sup> Họ bèn đưa cho Gia-cốp các tượng thần ngoại bang của mình, và các vòng đeo nơi tai;

rồi người chôn mấy vật đó dưới gốc cây dễ bộp, gần thành Si-chem.

<sup>5</sup> Đoạn, chúng khởi hành. Đức Chúa Trời bèn giáng sự kinh hãi cho các thành ở chung quanh đó, nên họ chẳng dám đuổi theo các con trai của Gia-cốp.

<sup>6</sup> Gia-cốp cùng mọi kẻ đi theo đến tại Lu-xơ (là thành Bê-tên), thuộc về xứ Ca-na-an.

<sup>7</sup> Người lập tại đó một bàn thờ, đặt tên chốn này Ên-Bê-tên, vì là nơi Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng người trong lúc chạy trốn khỏi anh mình.

<sup>8</sup> Khi đó Êđê-bô-ra, vợ của Rê-be-ca, qua đời, được chôn thân dưới thành Bê-tên tại gốc dễ bộp; nhưn đó người ta gọi là cây A-lôn-Ba-cút.

<sup>9</sup> Khi ở xứ Pha-đan-a-ram đến, Đức Chúa Trời lại hiện ra cùng Gia-cốp nữa, ban phước cho người,

<sup>10</sup> và phán rằng: Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên.

<sup>11</sup> Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra.

<sup>12</sup> Xứ ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì ta sẽ cho người cùng dòng dõi người.

<sup>13</sup> Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phải cùng Gia-cốp.

<sup>14</sup> Người dựng một cây trụ đó tại nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình, dâng lễ quán và tưới dầu vào.

<sup>15</sup> Đoạn, Gia-cốp đặt tên nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình là Bê-tên.

<sup>16</sup> Ở từ Bê-tên đi, họ còn cách Ên-phù-hộ-rát chừng vào thoi đường, thì Ra-chên sanh nở. Việc sanh nở của người thật đau đớn.

<sup>17</sup> Trong khi khó sanh, bà vợ nói rằng: Đừng sợ chi, vì nàng còn một con trai nữa.

<sup>18</sup> Vả, bởi Ra-chên gần trút linh hồn, vì đương cơn hấp hối, nên người đặt đứa con trai đó tên là Bê-nô-ni; còn cha nó lại đặt tên là Bê-ni-min.

<sup>19</sup> Vậy, Ra-chên qua đời, được chôn bên con đường đi về Ê-phơ-rát, tức là Bết-lê-hem.

<sup>20</sup> Gia-cốp dựng một mộ-bia; ấy là mộ-bia của Ra-chên đến ngày nay hãy còn di tích.

<sup>21</sup> Kế đó, Y-sơ-ra-ên đi, đóng trại ở ngoài nơi tháp Ê-đê.

<sup>22</sup> Vả, nhằm khi Y-sơ-ra-ên ngụ tại xứ này, thì Ru-bên có đến nằm cùng Bi-la, vợ lẽ của cha mình; Y-sơ-ra-ên hay được việc đó.

<sup>23</sup> Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn.

<sup>24</sup> Con của Ra-chên và Giô-sép và Bê-ni-min.

<sup>25</sup> Con của Bi-la, vợ lẽ của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li;

<sup>26</sup> và con của Xinh-ba, vợ lẽ của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-a-ram.

<sup>27</sup> Gia-cốp đến cùng Y-sác, cha mình, ở Mam-rê, tại thành Ki-ri-át-a-ra-ba, tức là Hếp-rôn, nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã kiều ngụ.

<sup>28</sup> Y-sác hưởng thọ được một trăm tám mươi tuổi.

<sup>29</sup> Người tuổi cao tác lớn, thỏa mãn về đời mình, tắt hơi, được về cùng tổ phụ. Ê-sau và Gia-cốp, hai con trai, chôn người.

## CHƯƠNG 36

**D**ây là dòng dõi của Ê-sau, tức là Ê-đôm vậy.

<sup>2</sup> Ê-sau cưới các vợ trong bọn con gái xứ Ca-na-an, là A-đa, con gái Ê-lôn, người Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na, cháu ngoại của Xi-bê-ôn, người Hê-vít,

<sup>3</sup> cùng Bách-mát, con gái Ích-ma-ên, và là em gái của Nê-ba-giốt.

<sup>4</sup> A-đa sanh Ê-li-pha cho Ê-sau; Bách-mát sanh Rê-u-ên;

<sup>5</sup> còn Ô-hô-li-ba-ma sanh Giê-úc, Gia-lam và Cô-ra. Ấy đó là các con trai của Ê-sau sanh tại xứ Ca-na-an.

<sup>6</sup> Ê-sau dẫn các vợ, con trai, con gái mình, mọi người nhà, các bầy chiên, lục-súc, và tài vật mình đã gây dựng tại xứ Ca-na-an, dời qua xứ khác, cách xa Gia-cốp, em mình.

<sup>7</sup> Vả, vì có hai anh em của cải nhiều, bầy súc vật đông, xứ đương kiêu ngạo không đủ đất dùng nữa, nên ở chung nhau chẳng được.

<sup>8</sup> Vậy, Ê-sau, tức là Ê-đôm, ở trên núi Sê-i-rơ.

<sup>9</sup> Đây là dòng dõi Ê-sau, tổ phụ dân Ê-đôm, ở trên núi Sê-i-rơ.

<sup>10</sup> Đây là tên các con trai Ê-sau: A-đa-vợ người, sanh Ê-li-pha; Bách-mát, cũng vợ người, sanh Rê-u-ên.

<sup>11</sup> Con trai của Ê-li-pha là Thê-ma, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tham và Kê-na.

<sup>12</sup> Thim-na, vợ lẽ Ê-li-pha, con trai của Ê-sau, sanh A-ma-léc cho người. Đó là cháu của A-đa, vợ Ê-sau.

<sup>13</sup> Còn đây là con trai của Rê-u-ên: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma và Mích-xa. Ấy là các cháu của Bách-mát, cùng vợ Ê-sau.

<sup>14</sup> Và mấy người này là con trai của Ô-lô-li-ba-ma, vợ của Ê-sau, con gái A-na, cháu ngoại Xi-bê-ôn. Nàng sanh cho Ê-sau Giê-úc, Gai-lam, và Cô-ra.

<sup>15</sup> Đây là các trưởng tộc trong vòng con cháu Ê-sau: Các con trai Ê-li-pha con trưởng nam của Ê-sau, là trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Ô-ma, trưởng tộc Xê-phô, trưởng tộc Kê-na,

<sup>16</sup> trưởng tộc A-ma-léc. Đó là các trưởng tộc do nơi Ê-li-pha sanh tại xứ Ê-đôm, và là các cháu của A-đa.

<sup>17</sup> Đây là các con trai của Rê-u-ên, con Ê-sau: trưởng tộc Na-hát, trưởng tộc Xê-rách, trưởng tộc Sam-ma, và trưởng tộc Mích-xa. Đó là các trưởng tộc do nơi Rê-u-ên sanh ra tại xứ Ê-đôm, và là các cháu của Bách-mát.

<sup>18</sup> Đây là các con trai của Ô-lo-li-ba-ma, vợ Ê-sau: trưởng tộc Giê-úc, trưởng tộc Gia-lam, và trưởng tộc Cô-ra. Đó là mấy trưởng tộc do Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái của A-na, sanh ra.

<sup>19</sup> Ấy là các con trai của Ê-sau, tức là Ê-đôm, và đó là mấy trưởng tộc của họ.

<sup>20</sup> Đây là các con trai của Sê-i-rơ, người Hô-rít, thuở xưa ở tại xứ đó: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,

<sup>21</sup> Đi-sôn, Ét-xe, và Đi-san. Đó là mấy con trai của Sê-i-rơ, trưởng tộc dân Hô-rít, ở tại xứ Ê-đôm.

<sup>22</sup> Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hê-man; còn Thim-na là em của gái Lô-than.

<sup>23</sup> Đây là các con trai của Sô-banh: Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam.

<sup>24</sup> Đây là các con trai của Xi-bê-ôn: Ai-gia và A-na. Ấy là A-na có tìmặng suối nước sôi nơi đồng vắng, trong khi chăn lừa cho Xi-bê-ôn, cha nàng.

<sup>25</sup> Đây là con cái của A-na: Đi-sôn và Ô-hô-li-ba-ma, con gái người.

<sup>26</sup> Đây là con trai của Đi-sôn: Hem-đan, Éch-ban, Dít-ran và Kê-ran.

<sup>27</sup> Đây là con trai của Ét-xe: Binh-han, Xa-van và A-can.

- <sup>28</sup> Đây là con trai của Đì-san: Uút-sơ và A-ran.
- <sup>29</sup> Còn đây là các trưởng tộc dân Hô-rít: trưởng tộc Lô-than, trưởng tộc Sô-banh, trưởng tộc Xi-bê-ôn, trưởng tộc A-na,
- <sup>30</sup> trưởng tộc Đì-sôn, trưởng tộc Ét-xe, và trưởng tộc Đì-san. Đó là các trưởng tộc của dân Hô-rít, ở tại xứ Sê-i-rơ.
- <sup>31</sup> Trước khi dân Y-sơ-ra-ên chưa có một vua nào cai trị, thì đây là các vua trị vì xứ Ê-đôm;
- <sup>32</sup> Bê-la, con trai Bê-ô, trị vì xứ Ê-đôm; tên thành người là Đin-ha-ba.
- <sup>33</sup> Vua Bê-la băng, Giô-báp, con trai Xê-rách, người Bốt-ra, lên kế vị.
- <sup>34</sup> Vua Giô-báp băng, Hu-sam, người xứ Thê-man, lên kế vị.
- <sup>35</sup> Vua Hu-sam băng, Ha-đát, con trai Bê-đát, lên kế vị. Ấy là vua này đánh thắng dân Ma-đi-an tại đồng Mô-áp; và tên thành người là A-vít.
- <sup>36</sup> Vua Ha-đát băng, Sam-la, người Ma-rê-ca lên kế vị.
- <sup>37</sup> Vua Sam-la băng, Sau-lơ, người Rê-hô-bốt ở trên mé sông, lên kế vị.
- <sup>38</sup> Vua Sau-lơ băng, Ba-anh-Ha-man, con trai Aïc-bồ, lên kế vị.
- <sup>39</sup> vua Ba-anh-Ha-nan băng, Ha-đa lên kế vị. Tên thành người là Ba-u; vợ người là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rết, cháu ngoại Mê-xa-háp.
- <sup>40</sup> Đây là trưởng tộc do nơi Ê-sau sanh ra, kể theo chi tộc, địa hạt và tên mình: trưởng tộc Thim-na, trưởng tộc Anh-va, trưởng tộc Giê-hết,
- <sup>41</sup> trưởng tộc Ô-hô-li-ba-ma, trưởng tộc Ê-la, trưởng tộc Phi-nôn,
- <sup>42</sup> trưởng tộc Kê-na, trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Mép-xa,
- <sup>43</sup> trưởng tộc Mác-đi-ên à trưởng tộc Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm, tùy theo nhà ở trong xứ của họ. Tổ phụ của dân Ê-đôm là Ê-sau.

## CHƯƠNG 37

**G**ia-cốp, tại xứ của cha mình đã kiêu ngạo, là xứ Ca-na-an.

<sup>2</sup> Đây là chuyện dòng dõi của Gia-cốp. Giô-sép, tuổi mười bảy, chăn chiên với các anh mình; người đi kết bạn cùng con trai Bi-la và con Xinh-ba, hai vợ cha mình. Giô-sép thuật lại với cha các chuyện xấu của họ nói.

<sup>3</sup> Vả, Y-sơ-ra-ên thương yêu Giô-sép hơn những con trai khác, vì là con muộn mình, nên may cho chàng một cái áo dài có nhiều sắc.

<sup>4</sup> Các anh thấy cha thương Giô-sép hơn bọn mình, bèn sanh lòng ganh ghét, chẳng có thể lấy lời tử tế nói cùng chàng được.

<sup>5</sup> Giô-sép có nằm chiêm bao, thuật lại cho các anh mình nghe; họ càng thêm ganh ghét nữa.

<sup>6</sup> Người nói rằng: Tôi có điềm chiêm bao, xin các anh hãy nghe tôi thuật:

<sup>7</sup> Chúng ta đương ở ngoài đồng bó lúa, nầy bó lúa tôi đứng dựng lên, còn bó lúa của các anh đều đến ở chung quanh, sắp mình xuống trước bó lúa tôi.

<sup>8</sup> Các anh người bèn đáp rằng: Vậy, mầy sẽ cai trị chúng ta sao? mầy sẽ hành-quyền trên chúng ta sao? Họ càng ganh ghét hơn nữa, vì điềm chiêm bao và lời nói của chàng.

<sup>9</sup> Giô-sép lại nằm chiêm bao nữa, thuật cùng các anh mình rằng: Tôi còn một điềm chiêm bao nữa: Nầy mặt trời, mặt trăng, và mười một ngôi sao đều sắp mình xuống trước mặt tôi!

<sup>10</sup> Chàng thuật chiêm bao đó lại cho cha và các anh mình nghe; nhưng cha chàng quở

mà hỏi rằng: Điềm chiêm bao của mày đó có nghĩa chi? Có phải tao, mẹ, và các anh mày đều phải đến sắp mình xuống đất trước mặt mày chăng?

**11** Các anh lấy làm ganh ghét chàng; còn cha lại ghi nhớ lấy điều đó.

**12** Các anh chàng đi chặn chiên của cha tại Si-chem.

**13** Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Các anh con có chặn bầy chiên tại Si-chem chăng? Lại đây, đừng cha sai con đi đến chúng nó. Giô-sép đáp rằng: Có con đây.

**14** Y-sơ-ra-ên biểu rằng: Con hãy đi, xem thử các anh con ra sao, và các bầy chiên thế nào; rồi đem tin về cho cha hay. Vậy, từ trứng Hếp-rôn, người sai Giô-sép đi đến Si-chem.

**15** Có một người gặp chàng đi lạc trong đồng ruộng, liền hỏi và nói cùng chàng rằng: Người tìm chi?

**16** Đáp rằng: Tôi tìm các anh tôi. Xin hãy chỉ giúp tôi họ chặn bầy chiên nơi nào.

**17** Người nói: Các anh người ở đây đi rồi, vì tôi có nghe họ nói rằng: Ta hãy đi đến Đô-ta-in. Vậy, Giô-sép, đi tìm các anh mình, gặp được tại Đô-ta-in.

**18** Các anh thấy chàng đi ở đằng xa, chưa đến gần, thì đã lập mưu để giết chàng.

**19** Chúng bèn nói nhau rằng: Kìa, thằng nằm mộng đến kìa!

**20** Bây giờ, nào! chúng ta hãy giết nó đi, quăng xuống một cái hố nước nào đó; đoạn ta sẽ nói rằng nó đã bị thú rừng xé ăn, rồi sẽ xem các điềm chiêm bao của nó ra sao.

**21** Ru-bên nghe qua lời đó, liền giải cứu chàng ra khỏi ra các anh mà rằng: Chúng ta đừng giết chết nó;

**22** lại tiếp: Chúng ta chớ nên làm đổ máu ra; hãy liệng nó trong cái hố nước nơi đồng vắng kia, và đừng tra tay vào mình nó. Người nói vậy, có ý muốn giải cứu chàng khỏi tay họ, để trả chàng về cùng cha mình.

**23** Vừa khi Giô-sép đến gần các anh, họ bèn lột áo chàng, là áo có nhiều sắc đương mặc trong mình;

**24** rồi, bắt chàng đem quăng trong hố nước. Vả, hố khô cạn, chẳng có nước.

**25** Đoạn, họ ngồi lại ăn. Nhướng mắt lên chợt thấy một đoàn dân Ích-ma-ên ở phía Ga-la-át đi đến, trên lưng lạc đà họ chở đầy thuốc thơm, nhũ hương và một dực đương đem đi đến xứ Ê-díp-tô.

**26** Giu-đa bèn nói cùng các anh em rằng: Giết em ta mà giấu máu nó, có dùng cho ta được việc chi?

**27** Hè! hãy đem bán nó cho dân Ích-ma-ên và đừng tra tay vào mình nó; vì nó là em, là cốt nhục của chúng ta. Các anh em đều nghe theo lời người nói.

**28** Vả, khi những lái-buôn Ma-đi-an đi ngang qua, các anh kéo Giô-sép lên khỏi hố nước, rồi bán chàng giá hai mươi miếng bạc cho dân Ích-ma-ên đem qua xứ Ê-díp-tô.

**29** Ru-bên trở lại hố; nầy Giô-sép đâu mất rồi; bèn xé áo mình,

**30** trở lại nơi các em mình mà rằng: Ôi! đứa trẻ đâu mất rồi! còn tôi, sẽ đi đâu.

**31** Các anh giết một con dê đực, rồi lấy áo Giô-sép nhúng vào trong máu;

**32** đoạn, gói cái áo nhiều sắc đó đem về cho cha mình và dặn nói rằng: Đây là vật chúng tôi đã kiếm được. Vậy, xin hãy nhìn coi, có phải áo của con trai cha chăng.

**33** Gia-cốp nhìn và nói rằng: Ấy là áo của con trai ta đó; một thú dữ đã xé cấu nó! Quả thật Giô-sép đã bị phân thân rồi!

**34** Người xé quần áo mình ra, lấy bao quăn ngang hông, và để tang lâu ngày cho con trai mình.

**35** Hết thấy con trai, con gái hiệp lại an ủi người, nhưng không chịu; bèn nói rằng: Ta để

tang luôn xuống chốn âm phủ cùng con ta! Ấy đó, cha Giô-sép khóc than chàng như vậy.

<sup>36</sup> Các lái buôn Ma-đi-an đem Giô-sép đến xứ Ê-díp-tô, bán cho Phô-ti-pha, quan thị vệ của Pha-ra-ôn.

## CHƯƠNG 38

**T**rong lúc đó, Giu-đa, lìa xa các anh em mình, đến ở cùng một người A-đu-lam, tên là Hi-ra.

<sup>2</sup> Tại đó, Giu-đa thấy con gái của một người Ca-na-an, tên là Su-a, bèn cưới làm vợ, và ăn ở cùng nàng.

<sup>3</sup> Nàng thọ thai, sanh được một con trai, đặt tên là Ê-rơ.

<sup>4</sup> Nàng thọ thai nữa, sanh được một con trai đặt tên là Ô-nan;

<sup>5</sup> lại sanh thêm một con trai, đặt tên là Sê-la. Vả, lúc vợ sanh sản, thì Giu-đa ngụ tại Kê-xíp.

<sup>6</sup> Giu-đa cưới cho Ê-rơ, con trưởng nam, một người vợ tên là Ta-ma.

<sup>7</sup> Nhưng Ê-rơ độc ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Ngài giết người đi.

<sup>8</sup> Giu-đa bèn biểu Ô-nan rằng: Con hãy lại gần vợ anh con, kết bạn cùng nàng như em chồng, đừng nối dòng dõi cho anh.

<sup>9</sup> Ô-nan biết rằng dòng dõi này sẽ chẳng thuộc về mình, nên đương khi đến cùng nàng, thì làm rơi rớt xuống đất, để đừng sanh dòng dõi cho anh.

<sup>10</sup> Nhưng điều người làm vậy không đẹp lòng Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng giết người luôn đi.

<sup>11</sup> Đoạn, Giu-đa biểu Ta-ma, dâu mình, rằng: Hãy về ở góa bên nhà cha con, cho đến chừng nào Sê-la, con trai cha, sẽ trở nên khôn lớn. Vì người nói rằng: Chúng ta hãy coi chừng, e khi nó cũng chết như hai anh nó chẳng. Ta-ma bèn đi về ở nhà cha mình.

<sup>12</sup> Ngày qua tháng lại, con gái của Su-a, vợ Giu-đa, qua đời. Khi đã nguôi lòng, thì Giu-đa đi cùng bạn là Hi-ra, người A-đu-lam, lên đến nơi mấy thợ hót lông chiên mình, tại Thim-na.

<sup>13</sup> Người ta cho nàng Ta-ma hay điều đó mà rằng: Này, ông gia người đi khiến Thim-na đặt hót lông chiên.

<sup>14</sup> Nàng bèn cởi áo góa bụa mình lại, rồi ngồi trước cửa thành Ê-na-im, bên con đường đi về Thim-na; làm vậy là vì nàng đã thấy Sê-la khôn lớn rồi, nhưng họ không gả mình cho chàng làm vợ.

<sup>15</sup> Giu-đa thấy nàng, cho là một kỹ nữ, vì nàng che mặt,

<sup>16</sup> bèn lại gần mà nói rằng: Hãy cho ta đến cùng nàng; vì có người không biết nàng là dâu mình. Nàng đáp rằng: Người sẽ cho tôi món chiặng đi đến cùng tôi?

<sup>17</sup> Đáp rằng: Ta sẽ gởi cho nàng một con dê con của bầy ta. Nàng hỏi: Người sẽ cho tôi một của chi làm tin, cho đến chừng nào sẽ gởi con dê?

<sup>18</sup> Đáp rằng: Ta sẽ cho nàng của chi làm tin bây giờ? Nàng đáp: Con dậu, dây và cây gậy của người đương cầm nơi tay. Người liền cho, đi lại cùng nàng; nàng thọ thai vì người vậy. Đoạn, nàng đứng dậy mà đi,

<sup>19</sup> cởi lúp ra và mặc quần áo góa bụa lại.

<sup>20</sup> Giu-đa cậy bạn A-đu-lam mình đem cho con dê con chặng chuộc mấy vật tin nơi tay người đồn bà này; nhưng tìm nàng chẳng thấy.

<sup>21</sup> Bạn bèn hỏi dân tại nơi nàng ở rằng: Người kỹ nữ khi trước ở ngoài đường nơi cửa thành Ê-na-im đâu rồi? Họ đáp rằng: Ở đây chẳng có một kỹ nữ nào hết.

- <sup>22</sup> Bạn bèn trở về Giu-đa mà rằng: Tôi kiếm nàng không được; và dân nơi đó có nói: ở đây chẳng có một ky nữ nào.
- <sup>23</sup> Giu-đa rằng: Này, tôi đã gởi dê con đến, mà bạn chẳng thấy nàng; vậy, để cho nàng giữ lấy của tin đó, chẳng nên gây điều như nhuốc cho chúng ta.
- <sup>24</sup> Cách chừng ba tháng sau, người ta có học lại cùng Giu-đa rằng: Ta-ma, dâu người, đã làm ky nữ, và vì nông nổi đó, nàng đã hoang-thai. Giu-đa đáp: Hãy đem nó ra thiêu đi.
- <sup>25</sup> Đương khi người ta đem nàng ra, thì nàng sai đến nói cùng ông gia rằng: Xin cha hãy nhìn lại con dấu, dây và gậy này là của ai. Tôi thọ thai do nơi người mà có các vật này.
- <sup>26</sup> Giu-đa nhìn biết mấy món đó, bèn nói rằng: Nàng phải hơn ta, vì ta không đưa Sê-la, con trai ta, cho nàng. Đoạn, người không ăn ở cùng nàng nữa.
- <sup>27</sup> Đến kỳ sanh nở, này trong bụng nàng có thai đôi.
- <sup>28</sup> Đương lúc sanh nở, một trong hai đứa đưa tay ra trước; bà mẹ bắt lấy tay buộc một sợi chỉ điều, và nói rằng: Đứa này ra trước.
- <sup>29</sup> Nhưng nó rút tay vào, thì đây, anh nó lại ra. Bà mẹ nói rằng: Mày, tông rách đường này! Họ đặt tên là Phê-rết.
- <sup>30</sup> Kế em nó ra sau, là đứa nơi tay có sợi chỉ điều, và họ đặt tên là Sê-rách.

## CHƯƠNG 39

- V**ả, Giô-sép bị đem qua xứ Ê-díp-tô, thì Phô-ti-pha, người bốn xứ, làm quan thị vệ của Pha-ra-ôn, mua chàng nơi thay dân Ích-ma-ên đã dẫn đến.
- <sup>2</sup> Giô-sép ở trong nhà chủ mình, là người Ê-díp-tô, được Đức Giê-hô-va phù hộ, nên thành lợi luôn.
- <sup>3</sup> Chủ thấy Đức Giê-hô-va phù hộ chàng và xui cho mọi việc chi chàng lãnh làm nơi tay đều được thành vượng.
- <sup>4</sup> Vậy, Giô-sép được ơn trước mặt chủ mình; chủ cất chàng hầu việc, đặt cai quản cửa nhà, và phó của cải mình cho chàng hết.
- <sup>5</sup> Từ khi người đặt Giô-sép cai quản cửa nhà cùng hết thầy của cải mình rồi, thì Đức Giê-hô-va vì Giô-sép ban phước cho nhà người; sự ban phước của Đức Giê-hô-va bủa khắp mọi vật của người làm chủ, hoặc trong nhà, hoặc ngoài đồng.
- <sup>6</sup> Người giao hết của cải mình cho Giô-sép coi sóc, chẳng lo đến việc nào nữa, trừ ra các phân vật thực của mình ăn mà thôi. Vả, Giô-sép hình dung đẹp đẽ, mặt mày tốt tươi.
- <sup>7</sup> Sau các việc này, vợ chủ đưa mắt cùng Giô-sép, mà nói rằng: Hãy lại nằm cùng ta.
- <sup>8</sup> Chàng từ chối và đáp rằng: Chủ đã giao nơi tay tôi mọi vật của người, và này, chủ chẳng lo biết đến việc chi trong nhà nữa;
- <sup>9</sup> trong nhà này chẳng ai lớn hơn tôi, và chủ cùng không cấm chi tôi, trừ ra một mình người, vì là vợ của chủ tôi. Thế nào tôi dám làm điều đại ác dường ấy, mà phạm tội cùng Đức Chúa Trời sao?
- <sup>10</sup> Thường ngày người dễ dành mặc dầu, thì Giô-sép chẳng khăng nghe lời dụ dỗ nằm cùng hay là ở cùng người chút nào.
- <sup>11</sup> Một ngày kia, Giô-sép vào nhà đặt làm công việc; vả, chẳng có người nhà nào ở đó,
- <sup>12</sup> thì người bèn nắm áo chàng mà rằng: Hãy nằm cùng ta! Nhưng chàng liền tuột áo để lại trong tay người mà chạy trốn ra ngoài.
- <sup>13</sup> Khi người thấy áo còn lại nơi tay mình, và chàng đã chạy trốn ra ngoài như vậy,
- <sup>14</sup> bèn gọi người nhà mà nói rằng: Bay coi! Họ khéo đem vào nhà một thằng Hê-bơ-rơ để chọc ghẹo ta. Nó lại gần toan nằm cùng ta, nhưng ta la lớn lên.

- <sup>15</sup> Vừa khi nó nghe ta cất tiếng la, thì tuột áo lại bên ta, chạy trốn ra ngoài.
- <sup>16</sup> Người bèn để áo của Giô-sép bên mình đợi khi chủ về nhà,
- <sup>17</sup> học lại cùng chủ y như lời trước, rằng: Thằng nô lệ Hê-bơ-rơ mà ông khéo đem về nhà đã đến gần đây chộc ghẹo tôi;
- <sup>18</sup> nhưng khi tôi cất tiếng la lên, nó tuột áo lại bên tôi, rồi chạy trốn ra ngoài.
- <sup>19</sup> Vừa khi chủ của Giô-sép nghe lời vợ nói rằng: Đó, kẻ nô lệ ông làm điều như vậy, thì nổi giận phừng phừng,
- <sup>20</sup> bèn bắt chàng đem bỏ vào tù, là nơi cầm các kẻ phạm tội của vua. Vậy, chàng ở tù tại đó.
- <sup>21</sup> Đức Giê-hô-va phù hộ Giô-sép và tỏ lòng nhân từ cùng chàng, làm cho được ơn trước mặt chủ ngục.
- <sup>22</sup> Chủ ngục giao hết các kẻ tù trong tay Giô-sép, chẳng việc chi làm qua khỏi được chàng.
- <sup>23</sup> Chủ ngục chẳng soát lại những việc đã ở nơi tay Giô-sép, vì có Đức Giê-hô-va phù hộ chàng, xui cho việc chi chàng làm cũng được thành vượng

## CHƯƠNG 40

**M**ấy việc này qua rồi, xảy có quan tể chánh và quan thượng thiện của vua Ê-díp-tô phạm đến chúa mình.

- <sup>2</sup> Pha-ra-ôn nổi giận cùng hai quan mình, là tể chánh và thượng thiện,
- <sup>3</sup> bèn đem họ cầm ngục tại dinh quan thị vệ, là nơi đương cầm Giô-sép.
- <sup>4</sup> Quan thị vệ cắt phần Giô-sép hầu việc hai quan đó; họ bị ngồi ngục một ít lâu.
- <sup>5</sup> Cùng trong một đêm, quan tể chánh và quan thượng thiện của vua Ê-díp-tô đương bị cầm ngục, thấy một điềm chiêm bao, mỗi người một chiêm bao, và mỗi chiêm bao có ý nghĩa rõ ràng.
- <sup>6</sup> Sáng mai, Giô-sép đến cùng họ, nhìn thấy sắc buồn bực,
- <sup>7</sup> bèn hỏi rằng: Ngày nay sao hai quan có sắc mặt âu sầu vậy?
- <sup>8</sup> Đáp rằng: Chúng tôi có thấy một điềm chiêm bao mà không ai bàn giùm. Giô-sép rằng: Sự bàn chiêm bao há chẳng do nơi Đức Chúa Trời ư? Xin hãy thuật lại điềm chiêm bao của hai quan cho tôi nghe đi.
- <sup>9</sup> Quan tể chánh thuật điềm chiêm bao mình lại cho Giô-sép mà rằng: Trong chiêm bao, tôi thấy một gốc nho ở trước mặt tôi;
- <sup>10</sup> gốc nho đó lại có ba nhánh. Dường như thấy nhánh nảy chồi, trổ bông, chùm có trái chín thì phải.
- <sup>11</sup> Tay tôi đương cầm cái chén của Pha-ra-ôn; tôi hái nho đó, ép nước nho vào, rồi dâng tể bô vào tay Pha-ra-ôn.
- <sup>12</sup> Giô-sép nói: Ý-nghĩa chiêm bao đó là thế này: Ba nhánh nho tức là ba ngày.
- <sup>13</sup> Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ tha quan ra khỏi ngục, phục chức lại, quan sẽ dâng cái chén của Pha-ra-ôn vào tay người như cũ, như khi còn làm chức tể chánh.
- <sup>14</sup> Song khi quan được hưởng lạc lại rồi, xin nhớ đến tôi, làm ơn tâu cùng Pha-ra-ôn về nỗi tôi, và đem tôi ra khỏi chốn này.
- <sup>15</sup> Vì tôi bị người ta bắt đem ra khỏi xứ của người Hê-bơ-rơ, và tại đây tôi cũng chẳng có làm gì mà bị cầm nơi lao-lung này.
- <sup>16</sup> Quan thượng thiện thấy Giô-sép bàn mộng được tốt, bèn nói: Còn trong điềm chiêm

bao của tôi đây, tôi đội ba giỏ bánh trắng trên đầu;

<sup>17</sup> trong giỏ cao hơn hết, có đủ món thực vật của thợ làm bánh hấp cho Pha-ra-ôn; chim đập vào giỏ trên đầu tôi ăn các món đó.

<sup>18</sup> Giô-sép đáp rằng: Ý-nghĩa chiêm bao này là, ba giỏ, tức là ba ngày.

<sup>19</sup> Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ xử trăm quan, sai đem treo lên cây cho chim chóc ăn thịt quan vậy.

<sup>20</sup> Đến ngày thứ ba, là ngày sanh-nhật của Pha-ra-ôn, người bèn bày tiệc đãi cả quần thần, và tha quan tể chánh cùng quan thượng thiện ra khỏi ngục.

<sup>21</sup> Pha-ra-ôn phục chức quan tể chánh lại như xưa, đặt quan này dân tể bơi vào tay mình;

<sup>22</sup> nhưng lại hạ lệnh đem treo quan thượng thiện, y như lời Giô-sép đã bàn ra.

<sup>23</sup> Đoạn, quan tể chánh chẳng còn nhớ đến Giô-sép nữa; quên người đi.

## CHƯƠNG 41

**C**ách hai năm sau, Pha-ra-ôn nằm chiêm bao thấy mình đứng bên bờ sông.

<sup>2</sup> Đây đâu dưới sông đi lên bảy con bò mập và tốt, ăn cỏ trong bụng.

<sup>3</sup> Rồi này, bảy con bò khác, xấu dạng, gầy guộc, ở dưới sông đi theo lên sau, đến đứng gần các con bò trước trên bờ sông.

<sup>4</sup> Bảy con bò xấu dạng, gầy guộc nuốt bảy con bò mập tốt. Pha-ra-ôn bèn thức giấc.

<sup>5</sup> Vua nằm ngủ lại, chiêm bao lần thứ nhì, thấy bảy gié lúa chắc, tốt tươi, mọc chung trên một cộng rạ.

<sup>6</sup> Kế đó, bảy gié lúa khác lép và bị gió đông thổi háp, mọc theo bảy gié lúa kia.

<sup>7</sup> Bảy gié lúa lép nuốt bảy gié lúa chắc. Pha-ra-ôn bèn thức giấc; và này, thành ra một điềm chiêm bao.

<sup>8</sup> Sáng mai, tâm thần người bất định, truyền đòi các pháp-sư và các tay bác sĩ xứ Ê-díp-tô đến, thuật lại điềm chiêm bao mình cho họ nghe; nhưng chẳng có ai bàn được điềm chiêm bao đó cho vua hết.

<sup>9</sup> Quan tể chánh bèn tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Bây giờ, tôi nhớ đến lỗi của tôi.

<sup>10</sup> Ngày trước, bệ hạ nổi giận cùng quần thần, có cầm ngục quan thượng thiện và tôi nơi dinh quan thị vệ.

<sup>11</sup> Trong lúc đó, cùng một đêm kia, chúng tôi có thấy điềm chiêm bao, chiêm bao mỗi người đều có ý nghĩa riêng rõ ràng.

<sup>12</sup> Tại đó, cùng chung ngục, có một người Hê-bơ-rơ, còn trẻ, kẻ gia-đình của quan thị vệ; chúng tôi thuật lại cho chàng nghe điềm chiêm bao của mình; chàng bàn rõ ra cho ai mỗi chiêm bao nấy.

<sup>13</sup> Rồi ra, công việc xảy đến y như lời chàng bàn: bệ hạ phục chức tôi lại, và xử treo quan kia.

<sup>14</sup> Pha-ra-ôn bèn sai đi đòi Giô-sép; họ lập tức tha người ra khỏi ngục, cạo mặt mày cho, biểu thay đổi áo xống, rồi vào chầu Pha-ra-ôn.

<sup>15</sup> Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép rằng: Trẫm có thấy một điềm chiêm bao mà chẳng ai bàn ra. Vậy, trẫm nghe rằng khi người ta thuật điềm chiêm bao lại cho, thì người bàn được.

<sup>16</sup> Giô-sép tâu rằng: Đó chẳng phải tôi, nhưng ấy là Đức Chúa Trời đem sự bình an đáp cho bệ hạ vậy.

<sup>17</sup> Pha-ra-ôn phán rằng: Này, trong điềm chiêm bao trẫm đương đứng bên bờ sông.

- 18 Này đâu bảy con bò mập và tốt dưới sông đi lên, đến ăn cỏ trong bưng.
- 19 Rồi bảy con bò khác xấu dạng gầy guộc đi theo lên sau; thật trầm chẳng thấy trong xứ Ê-díp-tô này có bò xấu dạng như vậy bao giờ.
- 20 Bảy con bò xấu dạng gầy guộc đó nuốt bảy con bò mập tốt trước kia,
- 21 nuốt vào bụng, mà dường như không có nuốt, vì các con bò đó vẫn xấu dạng như xưa.
- 22 Trầm bèn thức giấc; rồi lại thấy điềm chiêm bao khác, là bảy gié lúa chắc tốt tươi mọc chung trên một cội rạ.
- 23 Kế đó, bảy gié lúa khác, khô, lép, bị gió đông thổi hóp, mọc theo bảy gié lúa kia;
- 24 và bảy gié lúa lép đó lại nuốt bảy gié lúa chắc. Trầm đã thuật điềm chiêm bao này cho các pháp-sư, nhưng không ai giải nghĩa ra được.
- 25 Giô-sép tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Hai điềm chiêm bao của bệ hạ thấy đó đồng một nghĩa mà thôi; Đức Chúa Trời mách cho bệ hạ biết trước những việc Ngài sẽ làm.
- 26 Bảy con bò mập tốt đó, tức là bảy năm; bảy gié lúa chắc đó cũng là bảy năm. Ấy chỉ đồng một điềm chiêm bao vậy.
- 27 Bảy con bò xấu dạng gầy guộc lên theo sau bảy con bò kia, tức là bảy năm; và bảy gié lúa lép bị gió đông thổi hóp đó, tức là bảy năm đói kém.
- 28 Ấy là điều tôi đã tâu cùng bệ hạ rồi: Đức Chúa Trời có cho bệ hạ thấy những việc Ngài sẽ làm.
- 29 Này, trong khắp xứ Ê-díp-tô sẽ có bảy năm được mùa dư dật.
- 30 Nhưng bảy năm đó lại liên tiếp bảy năm đói kém; dân bốn xứ đều sẽ quên sự dư dật đó, và ách đói kém sẽ làm cho toàn xứ hao mòn.
- 31 Và vì sự đói kém liên tiếp này lớn quá, nên thiên hạ chẳng còn thấy chi về sự dư dật đó nữa.
- 32 Nếu điềm chiêm bao đến hai lần cho bệ hạ, ấy bởi Đức Chúa Trời đã quyết định điều đó rồi, và Ngài mau mau lo làm cho thành vậy.
- 33 Bây giờ bệ hạ khá chọn một người thông minh trí-huệ, lập người lên làm đầu trong xứ Ê-díp-tô,
- 34 cùng lập các ủy viên trong xứ, để góp một phần năm của số thâu vào trong bảy năm được mùa dư dật đó.
- 35 Họ hãy thâu góp hết thảy mùa màng trong bảy năm được mùa dư dật sẽ đến sau này, cùng thâu thập lúa mì sẵn dành cho Pha-ra-ôn, dùng làm lương để dành trong các thành, và họ hãy giữ gìn lấy.
- 36 Các lương thực này phải để dành cho bảy năm đói kém sẽ đến trong xứ Ê-díp-tô, hầu cho xứ này khỏi bị diệt bởi sự đói kém đó.
- 37 Các lời này đẹp ý Pha-ra-ôn và quần thần.
- 38 Pha-ra-ôn phán cùng quần thần rằng: Chúng ta há dễ tìm một người như người này, có thần minh của Đức Chúa Trời được sao?
- 39 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép rằng: Vì Đức Chúa Trời xui cho người biết mọi việc này, thì chẳng còn ai được thông minh trí-huệ như người nữa.
- 40 Vậy, người sẽ lên cai trị nhà trầm; hết thảy dân sự của trầm đều sẽ vâng lời người. Trầm lớn hơn người chỉ vì ngự ngôi vua mà thôi.
- 41 Pha-ra-ôn lại phán cùng Giô-sép rằng: Hãy xem! trầm lập người cầm quyền trên cả xứ Ê-díp-tô.
- 42 Vua liền cỡi chiếc nhẫn trong tay mình, đeo vào tay Giô-sép, truyền mặc áo vải gai mịn, và đeo vòng vàng vào cổ người;
- 43 rồi, truyền cho lên ngồi sau xe vua, có người đi trước hô rằng: Hãy quì xuống! Ấy, Giô-

sép được lập lên cầm quyền cả xứ Ê-díp-tô là vậy.

**44** Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép: Ta là Pha-ra-ôn, nhưng nếu chẳng có người, thì trong cả xứ Ê-díp-tô không có ai giơ tay đưa chơn lên được.

**45** Pha-ra-ôn đặt tên Giô-sép là Xa-phơ-nát-Pha-nê-ách, đưa nàng Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, cho người làm vợ. Người thường tuần hành trong xứ Ê-díp-tô.

**46** Và, khi Giô-sép ra mắt Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, thì người đã ba mươi tuổi. Vậy, người từ tạ Pha-ra-ôn mà đi tuần khắp xứ Ê-díp-tô.

**47** Trong bảy năm được mùa dư dật, đất sanh sản ra đầy dẫy.

**48** Giô-sép bèn thuê góp hết thầy lương thực của bảy năm đó trong xứ Ê-díp-tô, và chứa lương thực này khắp các thành; trong mỗi thành, đều dành chứa hoa lợi của các ruộng ở chung quanh thành đó.

**49** Vậy, Giô-sép thuê góp lúa mì rất nhiều, như cát nơi bờ biển, cho đến nỗi người ta đếm không được, vì đầy dẫy vô số.

**50** Trước khi đến năm đói kém, thì Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, sanh cho Giô-sép hai con trai.

**51** Giô-sép đặt tên đứa đầu lòng là Ma-na-se, vì nói rằng: Đức Chúa Trời đã làm cho ta quên điều cực nhọc, và cả nhà cha ta.

**52** Người đặt tên đứa thứ nhì là Ép-ra-im, vì nói rằng: Đức Chúa Trời làm cho ta được hưng vượng trong xứ mà ta bị khốn khổ.

**53** Bảy năm được mùa dư dật trong xứ Ê-díp-tô bèn qua,

**54** thì bảy năm đói kém khởi đến, y như lời Giô-sép đã bàn trước. Khắp các xứ khác cũng đều bị đói, nhưng trong cả xứ Ê-díp-tô lại có bánh.

**55** Đoạn, cả xứ Ê-díp-tô đều bị đói, dân chúng đến kêu cầu Pha-ra-ôn xin lương. Pha-ra-ôn phán cùng bốn dân rằng: Hãy đi đến Giô-sép, rồi làm theo lời người sẽ chỉ bảo cho.

**56** Khi khắp xứ bị đói kém, thì Giô-sép mở mọi kho lúa mà bán cho dân Ê-díp-tô.

**57** Xứ càng đói nhiều nữa; vả, vì khắp thế gian đều bị đói quá, nên đâu đâu cũng đổ đến Ê-díp-tô mua lúa nơi Giô-sép bán.

## CHƯƠNG 42

**G**ia-cốp thấy xứ Ê-díp-tô có lúa bán ra, bèn nói cùng các con trai mình rằng: Sao bay ngơ ngẩn nhìn nhau vậy?

**2** Lại rằng: Này, cha nghe dưới xứ Ê-díp-tô có lúa bán; bay hãy xuống đó mua lúa cho chúng ta, hầu cho chúng ta sống và khỏi chết, chớ!

**3** Mười người anh của Giô-sép bèn xuống Ê-díp-tô để mua lúa.

**4** Nhưng Gia-cốp không cho Bên-gia-min, em Giô-sép, đi cùng các anh; vì nghĩ rằng: Ta nên giữ chừng, kẻo xảy ra điều rủi ro cho nó.

**5** Xứ Ca-na-an bấy giờ cũng đói, nên các con trai của Y-sơ-ra-ên cũng đổ xuống Ê-díp-tô mua lúa như các người khác.

**6** Vả, lúc này, chánh Giô-sép cai trị trong nước, và bán lúa cho cả dân bốn xứ. Các anh Giô-sép bèn đến, sắp mình xuống trước mặt người.

**7** Giô-sép thấy, nhìn biết các anh mình; nhưng giả làm mặt lạ cùng họ, nói một cách xằng rằng: Các người ở đâu đến? Đáp rằng: Ở xứ Ca-na-an đến để mua lúa.

**8** Vậy, Giô-sép nhìn biết các anh mình; nhưng họ nhìn lại chẳng ra.

**9** Giô-sép nhớ lại điềm chiêm bao mình đã thấy về anh em mình, liền thét rằng: Các

người là thám tử, đến đây dựng dòm hành những nơi yếu ớt của xứ ta.

**10** Đáp rằng: Thừa chúa, chẳng phải vậy; các tôi tớ chúa đến dựng mua lúa mà thôi.

**11** Chúng tôi đây đều là con một cha, vốn nhà lương thiện, chẳng phải là thám tử đâu.

**12** Người đáp lại rằng: Chẳng phải; các người đến dựng dòm hành những nơi yếu ớt của xứ này.

**13** Đáp rằng: Kẻ tôi tớ chúa có mười hai anh em, con của một cha, nguyên xứ Ca-na-an; này một người đã đi mất biệt, còn người út hiện bây giờ hãy ở tại nhà cùng cha chúng tôi.

**14** Giô-sép nói: Ấy quả thật như ta nói, các người là thám tử.

**15** Đây là điều ta thử các người: Ta chỉ mạng Pha-ra-ôn mà thề rằng, hễ em út các người không đến đây thì chẳng bao giờ các người ra khỏi chốn này được.

**16** Hãy sai một người nào trong bọn các người về dẫn em út xuống; còn bao nhiêu thì phải ở tù lại đây. Lờn các người phải thử đã, rồi ta sẽ biết các người nói đó có quả thật chẳng. Nếu chẳng thật, thì ta chỉ mạng Pha-ra-ôn thề rằng, các người là thám tử đó.

**17** Đoạn, Giô-sép truyền đem giam họ chung trong ngục ba ngày.

**18** Ngày thứ ba, Giô-sép nói cùng họ rằng: Ta kính sợ Đức Chúa Trời; hãy làm như điều này, thì được sống.

**19** Nếu các người vốn nhà lương thiện, thì hãy để một người nào ở tù lại đây, còn bao nhiêu đem lương thực về nuôi đói cho nhà các người.

**20** Đoạn, hãy dẫn em út xuống đây, thì lờn các người sẽ cho là thật, và các người chẳng phải chết. Vậy, họ nghe theo.

**21** Họ bèn nói với nhau rằng: Quả thật chúng ta cam tội cùng em ta ra; vì lúc trước ta thấy tâm hồn nó buồn thảm khi nó xin nhờ ơn, nhưng ta không khứng cho; vậy nên tai vạ này mới xảy đến cho chúng ta.

**22** Ru-bên đáp rằng: Anh há không có nói cùng các em rằng: Chớ phạm tội này cùng đứa trẻ đó sao? Nhưng các em không nghe; nên bây giờ huyết nó đòi chúng ta thường lại.

**23** Vả, Giô-sép vẫn dùng người thông ngôn nói chuyện lại cùng các anh, nên họ tưởng Giô-sép chẳng nghe hiểu.

**24** Giô-sép xây mặt qua chỗ khác mà khóc. Đoạn xây mặt lại nói chuyện cùng họ; bèn bắt Si-mê-ôn trong vòng anh em, truyền trói lại trước mặt họ.

**25** Giô-sép truyền đầy tớ xúc lúa đổ đầy bao và để bạc lại trong đó cho mỗi người anh em, cũng để thêm lương thực dùng dọc đường. Đầy tớ làm y như lời.

**26** Đoạn, anh em chất mấy bao lúa lên lưng lừa, rồi đi.

**27** Đến quán, một người trong bọn mở bao ra cho lừa ăn thóc, thấy bạc mình ở tại miệng bao;

**28** bèn nói cùng anh em rằng: Bạc của tôi trả lại, hiện trong bao tôi đây! Các anh em nhát gan, vừa nói với nhau, vừa run, mà rằng: Đức Chúa Trời đã làm chi cho chúng ta đây?

**29** Các anh em trở về cùng Gia-cốp, cha mình, tại xứ Ca-na-an, thuật lại cho người nghe mọi nỗi đã xảy đến, rằng:

**30** người đương làm chúa tại xứ Ê-díp-tô nói với chúng tôi cách xằng xớm, cho chúng tôi là thám tử.

**31** Song chúng tôi có thưa cùng người rằng: Chúng tôi vốn nhà lương thiện, nào có phải là thám tử đâu.

**32** Chúng tôi được mười hai anh em, con một cha; một người đã đi mất biệt, còn người út hiện bây giờ ở nhà cùng cha, tại xứ Ca-na-an.

**33** Người làm chúa xứ đó dạy rằng: Làm như vậy, ta mới cho các người là lương thiện: Hãy để lại cùng ta một người nào trong bọn các người, còn bao nhiêu sẽ đem lương thực

về nuôi đói cho nhà các người;

<sup>34</sup> Đoạn, hãy dẫn em út đến cho ta. Vậy, ta mới biết rằng các người chẳng phải là thám tử, nhưng là người lương thiện; ta sẽ giao em lại cho, và các người sẽ được buôn bán trong xứ này.

<sup>35</sup> Vả, đương khi các anh em trút lúa mì ra bao, này đâu, trong mỗi bao có gói bạc của mỗi người; cha và các anh em thấy những gói bạc mình, đều lấy làm sợ hãi.

<sup>36</sup> Gia-cốp, cha họ bèn nói rằng: Bay làm mất các con tao; Giô-sép đã mất biệt, Si-mê-ôn cũng mất biệt; mà bây giờ, lại muốn dẫn Bê-gia-min đi nữa sao! Các nông nổi này đều đổ lại cho tao hết!

<sup>37</sup> Ru-bên thưa lại cùng cha rằng: Cha hãy giao em nơi tôi, tôi sẽ dẫn về cho. Ví bằng chẳng dẫn em về, thì cha hãy giết hai đứa con trai tôi đi.

<sup>38</sup> Nhưng Gia-cốp đáp rằng: Con út tao sẽ chẳng đi xuống với bay đâu; vì anh nó đã chết rồi, chỉ còn một mình nó mà thôi. Nếu điều rủi ro chi xảy đến cho nó nơi dọc đường bay đi, tức nhiên bay làm cho kẻ tóc bạc này đau lòng xót dạ xuống âm phủ.

## CHƯƠNG 43

**V**ả, sự đói kém trong xứ lớn lắm.

<sup>2</sup> Khi nội nhà đã ăn hết lương thực ở xứ Ê-díp-tô đem về rồi, thì cha các người ấy dạy rằng: Bay hãy trở xuống mua một ít lương thực cho chúng ta.

<sup>3</sup> Giu-đa thưa: Người đó có nói quyết cùng các con rằng: Ví em út không theo xuống với các người, thì sẽ không bao giờ thấy mặt ta.

<sup>4</sup> Nếu cha cho em đi với, thì chúng tôi mới xuống Ê-díp-tô mua lương thực cho cha được.

<sup>5</sup> Bằng không, thì chúng tôi chẳng trở xuống đâu, vì người đó đã nói rằng: Ví em út không theo xuống với các người, thì sẽ không bao giờ thấy mặt ta.

<sup>6</sup> Y-sơ-ra-ên quở rằng: Sao bay khéo tệ cùng tao, mà tỏ cho người ấy rằng bay còn một em nữa?

<sup>7</sup> Thưa rằng: Người đó hỏi kỹ càng về chúng tôi, và về bà con chúng tôi rằng: Thân-phụ các người còn sống chẵn? cò có một người anh em nào nữa chẳng? Chúng tôi có đáp các lời hỏi đó. Há dễ biết người đó sẽ dặn chúng tôi rằng: Hãy đem em út xuống đây, sao?

<sup>8</sup> Giu-đa lại thưa cùng Y-sơ-ra-ên cha mình, rằng: Hãy cho đứa trẻ theo con, thì chúng tôi sẽ đứng dậy đi, hầu cho chúng ta, nào các con, nào cha, nào các cháu của cha đây đều được sống và khỏi chết.

<sup>9</sup> Con sẽ bảo lãnh em cho; cha sẽ cứ nơi con mà đòi em. Nếu không dẫn em về không để em trước mặt cha, thì con đây sẽ cam tội cùng cha mãi mãi.

<sup>10</sup> Vả, nếu không có điều dùng dằng, thì chúng tôi đã đi và về được hai lần rồi.

<sup>11</sup> Đoạn, Y-sơ-ra-ên, cha các anh em, nói rằng: Nếu việc đã thế kia, thì bay phải làm thế này: Hãy lấy trong đồ hành lý những thổ sản quý nhứt của xứ ta: một ít nhũ hương và mật ong, các hương hoa và một dưc, phi tử và hạnh nhân, đem dâng cho người đó làm của lễ.

<sup>12</sup> Hãy đem theo một số tiền bằng hai,ặng thối hồi tiền mà họ đã để lại nơi miệng bao của bay: có lẽ là một sự lộn chẳng.

<sup>13</sup> Bay hãy đứng dậy đi, dẫn em út theo và trở xuống đến người đó.

<sup>14</sup> Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng xui cho bay được ơn trước mặt người, và tha đứa em kia và Bê-gia-min cho bay. Còn phần cha, nếu phải mất con, thì cha chịu phận vậy!

- 15** Vậy, các anh em đem theo cửa lễ và một số tiền bằng hai, cùng dẫn Bên-gia-min đồng đứng dậy đi xuống Ê-díp-tô, mà ra mắt Giô-sép.
- 16** Vừa khi Giô-sép thấy Bên-gia-min đi theo xuống với, bèn truyền cho quản gia rằng: Hãy đưa các người này vào nhà trong, bắt con gì làm thịt và nấu dọn đi; vì trưa này họ sẽ dùng bữa cùng ta.
- 17** Quản gia làm theo y như lời dặn, đưa họ vào nhà Giô-sép.
- 18** Anh em thấy mình phải đưa vào nhà Giô-sép, thì sợ hãi, và nói với nhau rằng: Ấy cũng vì số tiền đã để lại vào bao chúng ta lần trước, nên họ mới đem chúng ta vào chốn này, để tìm có xông vào đánh chúng ta, bắt chúng ta làm tôi mọi, và chiếm đoạt mấy con lừa của chúng ta.
- 19** Mấy anh em bèn đến gần quản gia của Giô-sép, thưa cùng người tại ngoài cửa
- 20** mà rằng: Xin chúa tha lỗi cho! anh em chúng tôi đã đến đây một lần rồi, để mua lương thực;
- 21** và khi trở về đến nhà quán, mở các bao ra, này số bạc của mỗi người đều ở tại miệng bao mình; cân nặng bao nhiêu đều y như bấy nhiêu. Này, chúng tôi có đem lại số bạc đó,
- 22** và cũng có đem thêm số bạc nữa để mua lương thực. Chẳng biết ai để bạc lại trong bao chúng tôi.
- 23** Quản gia đáp rằng: Mọi việc đều bình yên! đừng sợ chi cả! Ấy là Đức Chúa Trời của các người, tức Đức Chúa Trời của cha các người, đã ban vật quý vào bao. Còn bạc các người thì đã có giao cho ta. Đoạn, người dẫn Si-mê-ôn đến cùng anh em;
- 24** rồi đưa anh em vào nhà Giô-sép, đem nước ra cho rửa chơn, và cũng cho những lừa ăn cỏ nữa.
- 25** Các anh em bèn sửa soạn cửa lễ, đợi trưa Giô-sép về; vì có hay rằng mình sẽ ăn bữa tại nhà này.
- 26** Khi Giô-sép trở về, các anh em bèn lấy cửa lễ đã đem theo, dâng cho Giô-sép tại nhà; rồi cùng sắp mình xuống đất trước mặt người.
- 27** Người liền hỏi thăm họ mạnh giỏi thể nào, và nói rằng: Người cha già mà các người đã nói cùng ta đó được mạnh khỏe chăng? còn sống chăng?
- 28** Đáp rằng: Kê tôi tớ cháu, là cha chúng tôi, vẫn mạnh khỏe và còn sống. Đoạn, họ cúi đầu và lạy.
- 29** Giô-sép nhướng mắt thấy Bên-gia-min, em ruột, con trai của mẹ mình, thì hỏi rằng: Đó có phải em út mà các người đã nói cùng ta chăng? Và tiếp rằng: Con út ơ! cầu xin Đức Chúa Trời làm ơn cho người!
- 30** Vì thấy em mình, nên Giô-sép tắt lòng cảm động, lật đặt bước ra ngoài, tìm nơi nào để khóc. Người vào phòng nhà trong và khóc.
- 31** Đoạn, rửa mặt, bước ra, làm bộ chắc gan mà nói rằng: Hãy dọn bữa ăn đi.
- 32** Người ta dọn cho Giô-sép ăn riêng, và cho các anh em ăn riêng. Người Ê-díp-tô ăn chung cùng người cũng dọn cho ngồi riêng nữa; vì người Ê-díp-tô có tánh gớm người Hê-bơ-rơ, nên không ăn chung được.
- 33** Vậy, các anh em bèn ngồi lại trước mặt Giô-sép, lớn nhỏ tùy theo thứ tự mình, ngờ ngẩn mà nhìn nhau.
- 34** Giô-sép sai đem mấy món đồ ăn trước mặt mình cho các anh em; nhưng phần Bên-gia-min lại nhiều gấp năm của các người khác. Họ uống và ăn ngon vui cùng Giô-sép.

## CHƯƠNG 44

**G**iô-sép bèn truyền lệnh cho quản gia rằng: Hễ các người đó chở nổi bao nhiêu, thì hãy đổ lương thực cho họ đầy bao bấy nhiêu, rồi để bạc của mỗi người lại nơi miệng bao họ.

<sup>2</sup> Lại hãy để cái chén bằng bạc ta tại miệng bao chung với bạc mua lúa của người út nữa. Quản gia bèn làm y như lời Giô-sép dặn mình.

<sup>3</sup> Ngày mai, trời vừa sáng, người ta cho các người đó và lừa về.

<sup>4</sup> Khi đi ra khỏi thành chưa xa, Giô-sép nói cùng quản gia rằng: Người hãy đứng dậy, đuổi theo mấy người đó; khi theo kịp rồi, hãy nói rằng: Sao các người lấy oán trả ơn như vậy?

<sup>5</sup> Có phải cái chén này là của chúa ta thường dùng uống rượu và bôi chằng? Các người đã làm một việc chẳng thiện đó.

<sup>6</sup> Quản gia theo kịp, lặp lại mấy lời ấy;

<sup>7</sup> các anh em bèn đáp rằng: Sao chúa nói như vậy? Chẳng bao giờ kẻ tôi tớ chúa có tưởng làm đến việc thế này!

<sup>8</sup> Đây, từ xứ Ca-na-an chúng tôi có đem bạc đã được nơi miệng bao xuống giao lại cho người thay; để nào lại có ý mong ăn cắp bạc hay vàng của dinh chủ người sao?

<sup>9</sup> Xin cho kẻ tôi tớ nào mà người tìm được cái chén đó phải chết đi, và chính chúng tôi sẽ làm tội mọi cho chúa.

<sup>10</sup> Quản gia đáp: Ừ thôi! hãy làm như lời các người đã nói: ta tìm được chén nơi ai thì người đó sẽ làm tội mọi cho ta đó; còn các người thì vô tội.

<sup>11</sup> Tức thì, mỗi người lật đặt hạ bao mình xuống đất và mở ra.

<sup>12</sup> Quản gia lục soát, bắt từ bao anh cả lần đến bao em út. Cái chén bèn tìm được trong bao Bê-gia-min.

<sup>13</sup> Mỗi người xé áo mình ra, chất bao lúa lên lưng lừa, rồi cùng trở lại thành.

<sup>14</sup> Giu-đa cùng anh em đồng vào đến nhà Giô-sép, người hãy còn ở nơi đó; họ bèn sấp mình xuống đất trước mặt người.

<sup>15</sup> Giô-sép hỏi: Các người gây nên nông nổi chi vậy? Há chẳng biết một kẻ như ta đây có tài bói sao?

<sup>16</sup> Giu-đa đáp: Chúng tôi sẽ nói cùng chúa làm sao? sẽ phân lại làm sao? sẽ chữa mình chúng tôi làm sao? Đức Chúa Trời đã thấu rõ điều gian ác của tôi tớ chúa rồi. Nay, chúng tôi cùng kẻ đã bị bắt được chén nơi tay đều làm kẻ tôi tớ cho chúa.

<sup>17</sup> Nhưng Giô-sép đáp rằng: Ta chẳng hề có ý làm như vậy đâu! Người mà đã bị bắt được chén nơi tay sẽ làm tội mọi ta; còn các người hãy trở về nhà cha mình bình yên.

<sup>18</sup> Giu-đa bèn lại gần Giô-sép mà thưa rằng: Vì chúa ngang vai Pha-ra-ôn, xin lỗi chúa, chớ nổi giận cùng kẻ tôi tớ, để tôi nói một lời cho chúa nghe.

<sup>19</sup> Chúa có hỏi kẻ tôi tớ rằng: Các người còn cha hay là anh em nào chẳng?

<sup>20</sup> Có thưa lại cùng chúa rằng: Chúng tôi còn một cha già, cùng một con trai đã sanh muộn cho người. Anh ruột đứa này đã chết rồi, nên trong vòng các con của mẹ nó, nó còn một mình, và cha thương nó lắm.

<sup>21</sup> Và, chúa có dặn rằng: Hãy dẫn nó xuống đến ta, hầu cho ta thấy nó được tận mắt.

<sup>22</sup> Và chúng tôi có thưa lại cùng chúa rằng: Đứa trẻ chẳng lìa cha được; nếu lìa ra thì cha sẽ chết.

<sup>23</sup> Nhưng chúa lại dạy: Nếu em út không theo các người xuống đây, thì các người chẳng còn thấy mặt ta nữa.

<sup>24</sup> Nên khi chúng tôi trở về nhà kẻ tôi tớ chúa, là cha tôi, thì chúng tôi có thuật lại cho người nghe những lời của chúa.

<sup>25</sup> Kế ấy, cha lại biểu chúng tôi rằng: Hãy trở xuống để mua một ít lương thực.

- <sup>26</sup> Chúng tôi thưa lại rằng: Không được; nhưng nếu em út đi theo cùng, thì mới trở xuống được; bằng không, thì chúng tôi không thể ra mắt người đó.
- <sup>27</sup> Kê tôi tớ chúa, là cha tôi, đáp rằng: Bây biết rằng vợ ta sanh cho ta hai đứa con trai;
- <sup>28</sup> một đứa đã từ ta đi mất-biệt; ta cũng đã nói: Chắc đã bị thú dữ xé rồi, vì đến bây giờ chưa thấy lại.
- <sup>29</sup> Nếu bây còn dắt đứa này đi khỏi mặt ta nữa, rủi có điều tai hại chi xảy đến cho nó, tức nhiên bây sẽ làm cho kẻ tóc bạc này đau lòng xót dạ mà xuống âm phủ.
- <sup>30</sup> Cha thương em út tôi lắm đến nỗi hai linh hồn khắng khít nhau; nếu bây giờ, khi tôi trở về nơi kẻ tôi tớ chúa, là cha tôi, mà không có em út đó,
- <sup>31</sup> thì khi vừa thấy con út không còn nữa, chắc người sẽ chết. Nếu vậy, các tôi tớ chúa sẽ làm cha già tóc bạc của chúng tôi, cũng là kẻ tôi tớ chúa, đau lòng xót dạ xuống âm phủ.
- <sup>32</sup> Vì kẻ tôi tớ này có chịu bảo lãnh đứa con út đó mà thưa rằng: Nếu con không đem em về cho cha, thì sẽ cam tội cùng cha mãi mãi.
- <sup>33</sup> Vậy bây giờ, xin cho kẻ tôi tớ chúa ở tôi mọi thể cho đứa trẻ, đừng nó theo trở lên cùng các anh mình.
- <sup>34</sup> Vì, nếu đứa trẻ không theo về, làm sao tôi dám về cùng cha tôi? Ôi, tôi nào thấy điều tai họa của cha tôi ư!

## CHƯƠNG 45

**B**ây giờ, Giô-sép không còn thể nào cầm lòng cho đau được trước mặt các người hầu chung quanh, bèn la lên rằng: Hãy đuổi họ ra hết khỏi đây! Khi Giô-sép tỏ thật cùng các anh em mình, thì không có một người nào khác ở tại đó hết.

- <sup>2</sup> Người cất tiếng lên khóc; dân Ê-díp-tô nghe và nhà Pha-ra-ôn nghe nữa.
- <sup>3</sup> Giô-sép nói cùng anh em rằng: Tôi là Giô-sép. Cha tôi còn sống chăng? Nhưng trước mặt người các anh em bối rối, chẳng đáp lời được.
- <sup>4</sup> Người lại nói rằng: Các anh em hãy lại gần tôi. Họ bèn lại gần. Người nói: Tôi là Giô-sép, em mà các anh đã bán đặng bị dẫn qua xứ Ê-díp-tô.
- <sup>5</sup> Bây giờ, đừng sầu não, và cũng đừng tiếc chi về điều các anh đã bán tôi đặng bị dẫn đến xứ này; vì để giữ gìn sự sống các anh, nên Đức Chúa Trời đã sai tôi đến đây trước các anh.
- <sup>6</sup> Kìa, hai năm rồi trong xứ đã bị đói kém, và còn năm năm nữa sẽ không còn cày cấy chi, gặt hái chi được hết.
- <sup>7</sup> Đức Chúa Trời sai tôi đến đây trước, đặng làm cho các anh còn nổi dòng trên mặt đất, và nung một sự giải cứu lớn đặng giữ gìn sự sống cho anh em.
- <sup>8</sup> Không, chẳng phải các anh sai tôi đến đây đâu, ấy là Đức Chúa Trời; Ngài dường đặt tôi làm cha Pha-ra-ôn, cai quản cả nhà người, vì trị khắp xứ Ê-díp-tô.
- <sup>9</sup> Các anh hãy mau mau trở về cha tôi đi, và nói với người rằng: Giô-sép, con của cha, có nói như vậy: Đức Chúa Trời đã đặt tôi làm chúa cả xứ Ê-díp-tô, cha hãy xuống với tôi; xin đừng chậm trễ,
- <sup>10</sup> cha, các con, các cháu, các chiên, bò cùng tài vật của cha sẽ ở tại xứ Gô-sen gần tôi đây.
- <sup>11</sup> Ở đó tôi sẽ nuôi cha, (vì còn năm năm đói kém nữa), e khi cha, người nhà cha, và hết thầy loài vật của cha phải bị ách mà hao mòn.
- <sup>12</sup> Nay, các anh và Bên-gia-min, em tôi, đã thấy tận mắt rằng, chánh miệng tôi đã nói chuyện cùng các anh em đó.

- <sup>13</sup> Vậy, hãy thuật lại các điều vinh hiển của tôi tại xứ Ê-díp-tô, cùng mọi việc mà anh em đã thấy cho cha nghe, và hãy mau mau dõn cha xuống đây.
- <sup>14</sup> Đoạn, người ôm lấy cổ Bên-gia-min, em mình, mà khóc; Bên-gia-min cũng ôm cổ người mà khóc.
- <sup>15</sup> Người cũng ôm các anh em mình mà khóc. Đoạn, anh em nói chuyện cùng người.
- <sup>16</sup> Lập tức, tiếng đồn đến nhà Pha-ra-ôn rằng: Anh em Giô-sép đã đến. Pha-ra-ôn và quần thần nghe lấy làm đẹp dạ.
- <sup>17</sup> Pha-ra-ôn bèn phán cùng Giô-sép rằng: Hãy dẫn các anh em ngươi rằng: Hãy chớ đồ lên lừa, đi trở về xứ Ca-na-an,
- <sup>18</sup> rước cha và người nhà của các ngươi xuống ở cùng ta. Ta sẽ nhượng cho vật tốt nhất trong xứ Ê-díp-tô, và các ngươi sẽ hưởng màu mỡ của đất.
- <sup>19</sup> Còn ta dẫn ngươi hãy nói lại cùng họ như vậy: Hãy đem xe cộ từ xứ Ê-díp-tô về cho con nhỏ và vợ mình, cùng dõn cha các ngươi xuống đây.
- <sup>20</sup> Đừng tiếc tài vật mình, vì vật tốt nhất của xứ Ê-díp-tô sẽ về phần các ngươi.
- <sup>21</sup> Các con trai của Y-sơ-ra-ên làm y như lời; Giô-sép vâng mạng Pha-ra-ôn, đưa những xe cộ cho anh em mình, và luôn vật thực dùng trong lúc đi đường.
- <sup>22</sup> Người cũng đưa áo xống mặc đổi thay cho mỗi người, còn Bên-gia-min, người cho trăm miếng bạc cùng năm bộ áo xống.
- <sup>23</sup> Người cũng sai đem về cho cha mình mười con lừa chõ các vật quý nhất trong xứ Ê-díp-tô, mười con lừa cái chõ lúa, bánh, và lương thực để dành dùng trong khi cha đi đường.
- <sup>24</sup> Vậy, Giô-sép đưa anh em mình lên đường. Lại dặn họ rằng: Xin anh em đừng cãi lẫn nhau dọc đường.
- <sup>25</sup> Các anh em ở Ê-díp-tô trở lên và đến xứ Ca-na-an, nơi Gia-cốp, cha mình,
- <sup>26</sup> thuật lại lời này mà rằng: Giô-sép hãy còn sống; lại ấy là người đang cai trị cả xứ Ê-díp-tô. Nhưng lòng Gia-cốp vẫn vô tình vì người không tin lời họ nói.
- <sup>27</sup> Anh em thuật lại cho người nghe mọi lời Giô-sép đã nói; Gia-cốp vừa thấy các xe cộ của Giô-sép sai đem vềặng rước mình, thì tâm thần người tỉnh lại,
- <sup>28</sup> bèn nói rằng: Thôi, biết rồi; Giô-sép, con trai ta, hãy còn sống; ta sẽ đi thăm nó trước khi ta qua đời.

## CHƯƠNG 46

**Y**-sơ-ra-ên ra đi, đem theo các tài vật mình. Đến Bê-e-Sê-ba, người bày của lễ dâng cho Đức Chúa Trời của Y-sác, cha mình.

<sup>2</sup> Trong một sự hiện thấy ban đêm kia, Đức Chúa Trời có phán cùng Y-sơ-ra-ên rằng: Hỡi Gia-cốp, Gia-cốp! Y-sơ-ra-ên đáp rằng: Có tôi đây.

<sup>3</sup> Đức Chúa Trời phán: Ta là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của cha ngươi. Hãy xuống Ê-díp-tô, đừng sợ chi, vì tại đó ta sẽ làm cho ngươi thành một nước lớn.

<sup>4</sup> Chánh ta sẽ xuống đến đó với ngươi, và chánh ta cũng sẽ dẫn ngươi về chẳng sai. Giô-sép sẽ vuốt mắt ngươi nhắm lại.

<sup>5</sup> Từ Bê-e-Sê-ba, Gia-cốp khởi đi; các con trai Y-sơ-ra-ên để Gia-cốp, cha mình, cùng các vợ và con mình lên xe cộ của Pha-ra-ôn đã sai đến rước những người đó.

<sup>6</sup> Chúng cũng đem theo các súc vật và của cải mình đã gây dựng tại xứ Ca-na-an, mà đi đến xứ Ê-díp-tô.

<sup>7</sup> Vậy, Gia-cốp cùng cả nhà người, nào các con trai, nào các cháu trai, nào các con gái,

nào các cháu gái, thầy đều xuống xứ Ê-díp-tô.

<sup>8</sup> Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên, tức là Gia-cốp, đến xứ Ê-díp-tô: Con trưởng nam của Gia-cốp là Ru-bên.

<sup>9</sup> Các con trai của Ru-bên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cật-mi.

<sup>10</sup> Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lơ, tức con của người vợ xứ Ca-na-an.

<sup>11</sup> Các con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.

<sup>12</sup> Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, O-nan, Sê-la, Phê-rết và Sê-rách. Nhưng Ê-rơ và O-nan đã thác tại xứ Ca-na-an; con của Phê-rết là Hết-rôn, và Ha-mun.

<sup>13</sup> Các con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Gióp và Sim-rôn.

<sup>14</sup> Các con trai của Sa-bu-lôn là Sê-rết, Ê-lôn, và Gia-lê-ên.

<sup>15</sup> Vả, các con trai, và một con gái tên là Đì-na, mà Lê-a sanh cho Gia-cốp khi ở tại Pha-đan-a-ram, cùng các cháu đó, hết thầy là ba mươi ba người.

<sup>16</sup> Các con trai của Gát là Xi-phi-ôn, Ha-ghi, Su-ni, Ét-bôn, Ê-ri, A-rô-đi và A-rê-li.

<sup>17</sup> Các con trai của A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, và Bê-ri-a, cùng Sê-rách, em gái các người đó. Con của Bê-ri-a là Hê-be, và Manh-ki-ên.

<sup>18</sup> Vả, các con của nàng Xinh-ba sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thầy là mười sáu người. Nàng là con đòi của của La-ban đã cho theo hầu Lê-a, con gái mình.

<sup>19</sup> Các con trai của Ra-chên, vợ Gia-cốp, Giô-sép, và Bê-ni-min.

<sup>20</sup> Giô-sép đã có con tại xứ Ê-díp-tô, là Ma-na-se, và Ép-ra-im, mà Ách-nát, con gái của Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, đã sanh cho người.

<sup>21</sup> Các con trai của Bê-ni-min là Bê-la, Bê-kê, Ách-bên, Giê-ra, Na-a-man, Ê-hi, Rô-sơ, Mốt-bim, Hốt-bim, và A-rết.

<sup>22</sup> Vả, các con trai của Ra-chên sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thầy là mười bốn người.

<sup>23</sup> Con trai của Đan là Hu-sim.

<sup>24</sup> Các con trai của Nép-ta-li là Giát-sê-ên, Gu-ni, Dít-se, và Si-lem.

<sup>25</sup> Vả, các con trai của nàng Bi-la sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thầy là bảy người. Nàng là con đòi của La-ban đã cho theo hầu Ra-chên, con gái mình.

<sup>26</sup> Các người đi đến xứ Ê-díp-tô với Gia-cốp, tức là các người do nơi Gia-cốp sanh, nếu không kể các nàng dâu, thì hết thầy là sáu mươi sáu người.

<sup>27</sup> Con của Giô-sép đã sanh tại Ê-díp-tô được hai. Vậy, các người thuộc về nhà Gia-cốp đi đến Ê-díp-tô, cộng hết thầy là bảy mươi người.

<sup>28</sup> Gia-cốp sai Giu-đa đi đến trước đặng xin Giô-sép đưa mình vào bờ cõi Gô-sen. Vậy, họ đều vào xứ Gô-sen.

<sup>29</sup> Giô-sép thẳng xe đi lên Gô-sen, đón Y-sơ-ra-ên, cha mình. Người ra mắt cha, ôm choàng lấy người và khóc một hồi lâu.

<sup>30</sup> Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Chớ chi cho cha chết bây giờ đi! vì cha đã thấy được mặt con, và biết con vẫn còn sống.

<sup>31</sup> Đoạn Giô-sép nói cùng anh em và người nhà cha mình rằng: Tôi sẽ lên trước tàu cho Pha-ra-ôn hay rằng: Anh em và cả nhà cha tôi, ở xứ Ca-na-an đã đến cùng tôi.

<sup>32</sup> Họ vốn làm nghề chăn chiên, nuôi bầy súc vật; có dẫn theo hết bầy chiên, bò và các tài vật của mình.

<sup>33</sup> Và khi Pha-ra-ôn truyền gọi anh em mà hỏi rằng: Các người làm nghề chi?

<sup>34</sup> Thì hãy tâu rằng: Kẻ tôi tớ chúa cùng tổ phụ chúng tôi vẫn làm nghề nuôi súc vật từ thuở còn nhỏ cho đến giờ. Ấy hầu cho anh em đừng ở lại xứ Gô-sen, vì dân Ê-díp-tô có tánh gớm ghê hết thấy kẻ chăn chiên lắm.

## CHƯƠNG 47

**G**iô-sép đến tâu mọi điều đó cho Pha-ra-ôn hay, và nói rằng: Cha và anh em tôi đã ở xứ Ca-na-an đến, có đem theo chiên, bò, cùng các tài vật của mình. Hiện bây giờ đương ở trong xứ Gô-sen.

<sup>2</sup> Người bèn đưa năm người trong bọn anh em mình vào yết kiến Pha-ra-ôn.

<sup>3</sup> Pha-ra-ôn hỏi: Các ngươi làm nghề chi? Tâu rằng: Kẻ tôi tớ bệ hạ là kẻ chăn chiên, như tổ phụ chúng tôi khi trước.

<sup>4</sup> Rồi lại tâu rằng: Ấy đáng kiêu ngạo trong xứ mà kẻ tôi tớ bệ hạ đã đến; vì xứ Ca-na-an đói kém lớn lắm, không còn đồng cỏ chi hết cho bầy súc vật ăn. Vậy, xin phép cho kẻ tôi tớ bệ hạ ngụ tại xứ Gô-sen.

<sup>5</sup> Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép như vầy: Cha và anh em ngươi đã đến cùng ngươi;

<sup>6</sup> vậy, xứ Ê-díp-tô sẵn dành cho ngươi; hãy cho cha và anh em ở chốn nào tốt hơn hết trong xứ; hãy cho ở tại xứ Gô-sen vậy. Và nếu trong các người đó, người biết ai giỏi, hãy đặt họ chăn các bầy súc vật của ta.

<sup>7</sup> Đoạn, Giô-sép dẫn Gia-cốp, cha mình, đến yết-kiến Pha-ra-ôn. Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn.

<sup>8</sup> Pha-ra-ôn hỏi Gia-cốp rằng: Ngươi hưởng thọ được bao nhiêu tuổi?

<sup>9</sup> Gia-cốp tâu rằng: Người năm tôi sống ở đời phiêu lưu hết thảy là một trăm ba mươi năm; các năm của đời tôi lấy làm ngắn-ngủi và lại nhọc nhằn, chẳng bằng những năm bình sanh của tổ phụ tôi khi người ở phiêu lưu đó.

<sup>10</sup> Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn một lần nữa, rồi lui ra khỏi mặt người.

<sup>11</sup> Vậy, Giô-sép vâng mạng Pha-ra-ôn, định chỗ ở cho cha và anh em mình, cho họ một sở đất tốt nhất trong xứ Ê-díp-tô làm sản nghiệp, tại miền Ram-se.

<sup>12</sup> Giô-sép, tùy theo số người, cấp lương thực cho cha, anh em và cả nhà cha mình.

<sup>13</sup> Vả, sự đói kém lớn lắm, nên trong khắp xứ chẳng còn lương thực nữa; xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an đều bị hao mòn vì ách đói kém đó.

<sup>14</sup> Giô-sép thâu hết bạc tiền trong xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an, tức giá tiền của muôn dân mua lúa; rồi chứa bạc đó vào kho Pha-ra-ôn.

<sup>15</sup> Khi bạc tiền trong xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an đã hết, thì tất cả dân Ê-díp-tô đều đến cùng Giô-sép mà kêu rằng: Xin cho chúng tôi lương thực; lẽ nào vì có hết tiền mà chúng tôi phải chết trước mặt chúa sao?

<sup>16</sup> Giô-sép đáp rằng: Nếu hết bạc tiền rồi, hãy giao súc vật các ngươi cho ta, ta sẽ phát lương thực đổi lại.

<sup>17</sup> Đoạn, dân chúng bèn dẫn súc vật lại cho Giô-sép; Giô-sép phát lương thực đổi lấy ngựa, bầy chiên, bầy bò, và lừa. Năm đó, người thâu các bầy súc vật của họ mà đổi thế lương thực cho.

<sup>18</sup> Mãn năm rồi, năm sau dân chúng lại đến kêu cùng người rằng: tiền bạc sạch trơn, bầy súc vật đã giao cho chúa; bây giờ chỉ sẵn dành cho chúa bốn thân và đất ruộng.

<sup>19</sup> Lẽ nào chúng tôi và đất ruộng phải hao mòn trước mặt chúa sao? Hãy mua đổi lấy lương thực chúng tôi và đất ruộng luôn đi. Vậy, chúng tôi cùng đất ruộng sẽ làm tôi mọi cho Pha-ra-ôn. Hãy cho giống chi đáng gieo, hầu cho chúng tôi sống khỏi chết, và đất

không phải bỏ hoang.

**20** Giô-sép bèn mua hết thầy ruộng đất trong xứ Ê-díp-tô cho Pha-ra-ôn; vì sự đói kém thúc giục nên mọi người Ê-díp-tô đều đem bán ruộng mình; vậy, ruộng đất đều thuộc về Pha-ra-ôn.

**21** Còn dân chúng, từ đầu này đến đầu kia, người đều dời về ở trong các thành.

**22** Song ruộng đất của những thầy cả thì Giô-sép không mua đến, vì những thầy cả có lãnh một phần lương của Pha-ra-ôn đã định; vậy, họ ăn phần lương thực của Pha-ra-ôn đã cấp cho. Thế cho nên những thầy cả chẳng đem bán đất của mình.

**23** Giô-sép nói cùng dân chúng rằng: Này, ta đã mua các người và ruộng đất cho Pha-ra-ôn; đây, hột giống cho các người cấy gieo mạ trong ruộng đó.

**24** Đến mùa gặt, phải nộp cho Pha-ra-ôn một phần năm, còn bốn phần kia để cho các người làm giống gieo mạ, dùng lương thực cho mình, cho người nhà cùng cho các con nhỏ mình.

**25** Dân chúng nói rằng: Chúa đã cứu mạng chúng tôi! Cầu xin cho chúng tôi được nhờ ơn trước mặt chúa, thì sẽ làm tôi mọi cho Pha-ra-ôn.

**26** Về việc đó, Giô-sép bèn định một luật, cho đến ngày nay hãy còn, buộc đất Ê-díp-tô phải nộp thuế cho Pha-ra-ôn một phần năm hoa lợi mình. Chỉ đất ruộng của những thầy cả chẳng thuộc về Pha-ra-ôn.

**27** Vậy, Y-sơ-ra-ên trú ngụ tại miền Gô-sen thuộc về xứ Ê-díp-tô, gây được cơ nghiệp tại đó, sanh sản và thêm lên bội phần.

**28** Gia-cốp kiều ngụ trong xứ Ê-díp-tô được mười bảy năm, hưởng thọ được một trăm bốn mươi bảy tuổi.

**29** Khi ngày gần chết, Y-sơ-ra-ên gọi Giô-sép, con trai mình, mà nói rằng: Nếu cha được nhờ ơn trước mặt con, xin hãy để tay trên đùi cha cậy hết lòng nhưn từ và thành thực ở cùng cha, xin con đừng chôn cha tại đất Ê-díp-tô.

**30** Khi cha an-giác cùng tổ phụ rồi, hãy đem cha ra khỏi Ê-díp-tô; chôn chung cùng mồ mả của người. Giô-sép thưa rằng: Con sẽ làm y theo lời cha dặn.

**31** Giô-sép nói: Con hãy thề đi. Giô-sép bèn thề. Đoạn, Y-sơ-ra-ên quì lạy nơi đầu giường mình.

## CHƯƠNG 48

**V**ả, khi các việc đó qua rồi, có người nói cùng Giô-sép rằng: Này cha người đau; Giô-sép bèn đem Ma-na-se và Ép-ra-im, hai đứa con trai mình, cùng đi đến.

**2** Họ cho Gia-cốp hay và nói rằng: Này Giô-sép, con trai ông, đến thăm ông đó; Y-sơ-ra-ên cố gượng ngồi dậy trên giường.

**3** Gia-cốp nói cùng Giô-sép rằng: Đức Chúa Trời toàn năng đã hiện ra, bà ban phước cho cha tại Lu-xơ, trong xứ Ca-na-an,

**4** mà phán rằng: Này ta sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều, làm thành một hội dân; ta sẽ cho dòng dõi người xứ này làm cơ nghiệp đời đời.

**5** Bây giờ, hai đứa con trai đã sanh cho con tại xứ Ê-díp-tô trước khi cha đến, là Ép-ra-im và Ma-na-se, cũng sẽ thuộc về cha như Ru-bên và Si-mê-ôn vậy.

**6** Còn mấy đứa mà con sanh kể đó, thì sẽ thuộc về con; về phần hưởng cơ nghiệp, chúng nó sẽ đồng một thể cùng anh em mình.

**7** Khi cha ở Pha-đan trở về xứ Ca-na-an, thì Ra-chên chết dọc đường có mặt cha, gần Ê-phơ-rát; cha chôn người ở bên con đường đi về Ê-phơ-rát (tức là Bết-lê-hem).

- <sup>8</sup> Y-sơ-ra-ên thấy các con trai Giô-sép, bèn hỏi rằng: Những đứa này là ai?
- <sup>9</sup> Giô-sép thưa rằng: Ấy là những con trai của con mà Đức Chúa Trời đã cho tại xứ này. Y-sơ-ra-ên lại nói: Xin hãy đem đến đây, đặt cha chúc phước cho chúng nó.
- <sup>10</sup> Và, mắt của Y-sơ-ra-ên già nên làng, chẳng thấy chi nữa, bèn biểu chúng nó lại gần, ôm choàng và hôn.
- <sup>11</sup> Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Trước cha tưởng chẳng còn thấy được mặt con, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời lại làm cho cha thấy được đến dòng dõi con nữa.
- <sup>12</sup> Giô-sép dẫn hai đứa con trai ra khỏi hai đầu gối cha mình, rồi sắp mình xuống đất.
- <sup>13</sup> Đoạn, người dẫn hai đứa trẻ lại gần cha; tay hữu thì dẫn Ép-ra-im sang qua phía tả của cha, còn tay tả dắt Ma-na-se sang qua phía hữu.
- <sup>14</sup> Y-sơ-ra-ên đưa tay mặt ra, để trên đầu Ép-ra-im, là đứa nhỏ, còn tay trái lại để trên đầu Ma-na-se. Người có ý riêng để tay như vậy, vì Ma-na-se là đứa lớn.
- <sup>15</sup> Rồi người chúc phước cho Giô-sép rằng: Cầu xin Đức Chúa Trời mà tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác đã thờ phượng; là Đức Chúa Trời đã chăn nuôi tôi từ khi mới lọt lòng cho đến ngày nay,
- <sup>16</sup> thiên sứ đã cứu tôi ra ngoài vòng hoạn nạn, hãy ban phước cho hai đứa trẻ này; nối danh tôi và tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác, và cho chúng nó thêm lên nhiều vô số trên mặt đất!
- <sup>17</sup> Nhưng Giô-sép thấy cha mình để tay hữu trên đầu Ép-ra-im, thì có ý bất bình, liền nắm lấy tay cha đã để lên đầu Ép-ra-im mà trao đổi qua đầu Ma-na-se,
- <sup>18</sup> rồi thưa rằng: Chẳng phải vậy, cha. Đứa này đầu lòng, để tay hữu cha trên đầu nó mới phải chớ.
- <sup>19</sup> Nhưng cha người không chịu và cãi rằng: Cha biết, con, cha biết. Nó sẽ trở nên một dân; nó cũng sẽ lớn vậy, con; song thể nào em nó cũng sẽ lớn hơn và dòng dõi nó sẽ thành ra vô số nước.
- <sup>20</sup> Trong ngày đó, người chúc phước cho hai đứa con trai này mà nói rằng: Ấy vì người mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ chúc phước nhau rằng: Cầu xin Đức Chúa Trời làm cho người được giống như Ép-ra-im và Ma-na-se. Vậy, Gia-cốp đặt Ép-ra-im trước Ma-na-se.
- <sup>21</sup> Y-sơ-ra-ên lại nói cùng Giô-sép rằng: Nay, cha sẽ thác, nhưng Đức Chúa Trời sẽ phù hộ và đem các con trở về xứ tổ phụ.
- <sup>22</sup> Còn cha sẽ cho con một phần đất trội hơn các anh em, là phần đất của cha đã dùng cung-kiểm đoạt lấy của dân A-mô-rít đó.

## CHƯƠNG 49

**G**ia-cốp gọi các con trai mình lại và nói rằng: Hãy hội lại đây, cha sẽ nói những điều phải xảy đến cho các con ngày sau.

- <sup>2</sup> Hỡi các con trai Gia-cốp, hãy hội lại mà nghe; Nghe lời Y-sơ-ra-ên, cha của các con.
- <sup>3</sup> Hỡi Ru-bên! con là trưởng nam của cha, Sức lực cha, và đầu tiên sự mạnh mẽ cha; Vốn có sự tôn trọng và quyền năng tốt chúng.
- <sup>4</sup> Con sôi trào như nước, nên sẽ chẳng phần hơn ai! Vì con đã lên giường cha. Con lên giường cha bèn làm ô làm dơ đó!
- <sup>5</sup> Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em ruột. Thanh gươm chúng nó thật khí giới hung tàn.
- <sup>6</sup> Cầu cho tâm hồn cha chớ có đồng mưu, Vinh hiển cha chớ hiệp cùng hội họ; Vì họ đã giết người trong cơn giận dữ, Cắt nhượng bỏ đực vì ý riêng mình.
- <sup>7</sup> Đáng rửa sả thay cơn giận dữ họ, vì thật là hung mạnh! Đáng rửa sả thay khí giận họ, vì

dữ dần thay! Ta sẽ phân chia họ ra trong nhà Gia-cốp, Tan lạc họ trong dân Y-sơ-ra-ên.

<sup>8</sup> Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, Tay con chặn cổ quân nghịch, Các con trai cha sẽ quì lạy trước mặt con.

<sup>9</sup> Giu-đa là một sư tử tơ; Hỡi con! Con bắt được mồi rồi tha về. Nó sụm gối, nằm khác nào sư tử đực, Như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên?

<sup>10</sup> Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chơn nó, Cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, Và các dân vâng phục Đấng đó.

<sup>11</sup> Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, Lừa con mình vào nhành nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, Cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình.

<sup>12</sup> Mắt người đỏ vì có rượu, Răng nhiều trắng vì có sữa.

<sup>13</sup> Sa-bu-lôn sẽ ở nơi gành biển, Tức là nơi có tàu đậu; Bờ cõi người chạy về hướng Si-đôn.

<sup>14</sup> Y-sa-ca là một con lừa mạnh mẽ, Nằm nghỉ giữa chuồng;

<sup>15</sup> Thấy rằng sự yên ổn là tốt lành, Và đất-đai đẹp lắm thay. Người đã rùn vai vác gánh nặng, Phải vâng phục những điều sưu-dịch.

<sup>16</sup> Đan sẽ xử đoán dân chúng mình, Như một trong các chi phái Y-sơ-ra-ên.

<sup>17</sup> Đan sẽ là một con rắn trên đường, Một con rắn lục trong chốn nẻo cùng, Cắn vó ngựa, Làm cho kẻ cỡi phải té nhào.

<sup>18</sup> Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ơn chữa-cứu của Ngài!

<sup>19</sup> Còn Gát sẽ bị một đạo binh xông đánh, Nhưng người xông đánh lại và đuổi theo.

<sup>20</sup> Do nơi A-se có thực vật ngon, Người sẽ cung cấp mỹ vị cho các vua.

<sup>21</sup> Nép-ta-li là nai cái thả chuồng Nói bày nhiều lời văn hoa.

<sup>22</sup> Giô-sép là chồi của cây tươi tốt, Mọc gần bên suối nước; Nhành nhánh phủ bao trên ngọn tường.

<sup>23</sup> Kẻ cầm cung đã ghẹo-chọc người, Bắn tên vào, và hãm đánh;

<sup>24</sup> Nhờ tay Đấng toàn năng của Gia-cốp, Nên cung người vẫn bền-chắc; Nhờ Đấng Chấn chiên, là Đá của Y-sơ-ra-ên, Nên hai tay người thêm mạnh.

<sup>25</sup> Đức Chúa Trời của Cha sẽ giúp đỡ con; Đấng toàn năng sẽ ban phước cho con, Tức là phước lành ở chốn trời cao xuống, Cùng phước lành ở nơi vực rộng thăm lên, Phước lành của vú, và của lòng mẹ.

<sup>26</sup> Phước lành cha chúc cho con vượt lần lên Cao hơn các phước lành của tổ phụ cha, Cho đến các chót núi đồi: Các phước này sẽ ở nơi đầu Giô-sép, Nơi trán của chúa các anh em mình.

<sup>27</sup> Bên-gia-min là một con chó sói hay cấu-xé; Ban mai đi đánh chết mồi, Chiều phân chia mồi đã được.

<sup>28</sup> Các người đó là đầu trưởng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên; và đó là lời của cha họ nói đương khi chúc phước cho, chúc một lời phước riêng cho mỗi người vậy.

<sup>29</sup> Đoạn, người ra lệnh cho các con trai mà rằng: Cha sẽ về nơi tổ tông, các con hãy chôn cha chung cùng tổ phụ, nơi hang đá tại đồng ruộng Ép-rôn, người Hê-tít,

<sup>30</sup> tức là hang đá ở trong đồng Mặc-bê-la, ngang Mam-rê, thuộc về xứ Ca-na-an, mà Áp-ra-ham đã mua làm mộ địa luôn với đồng ruộng của Ép-rôn

<sup>31</sup> Ấy nơi đó, người ta đã chôn Áp-ra-ham và Sa-ra, vợ người; Y-sác và Rê-be-ca, vợ người; mà lại nơi đó cha cũng đã chôn Lê-a nữa.

<sup>32</sup> Cái đồng ruộng cùng hang đá ở tại đó đã mua của dân họ Hêch vậy.

<sup>33</sup> Khi trời mảy lờn này cho các con mình xong, thì Gia-cốp để chơn vào giường lại, rồi tắt hơi, được về cùng tổ tông mình.

## CHƯƠNG 50

**G**iô-sép bèn cúi đầu xuống mặt cha mình, hôn người và khóc.

<sup>2</sup> Đoạn, Giô-sép biểu mấy thầy thuốc hầu việc mình, dùng thuốc thơm xông cho xác cha; thầy thuốc bèn xông cho Y-sơ-ra-ên.

<sup>3</sup> Bốn mươi ngày xông thuốc hầu qua, vì ấy là hạn ngày dùng xông thuốc; dân Ê-díp-tô khóc người trong bảy mươi ngày.

<sup>4</sup> Khi mãn tang rồi, Giô-sép bèn nói cùng quần thần Pha-ra-ôn rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt các người, xin hãy thuật lại lời này cho Pha-ra-ôn nghe:

<sup>5</sup> Cha tôi có biểu tôi thề mà rằng: Đây, cha sẽ chết, con hãy chôn cha nơi mộ địa ta đã mua sẵn rồi trong xứ Ca-na-an. Vậy bây giờ, tôi phải lên đó chôn cha tôi, rồi sẽ trở xuống.

<sup>6</sup> Pha-ra-ôn bèn phán rằng: Hãy trở lên chôn cha người, y như lời người đã bắt thề đó.

<sup>7</sup> Giô-sép dờn xác cha mình trở lên chôn; quần thần Pha-ra-ôn, các bậc trưởng lão trong đền, các bậc trưởng lão trong xứ Ê-díp-tô,

<sup>8</sup> hết thầy nội nhà Giô-sép, các anh em và nội nhà cha mình đều đi lên theo đưa với người; trong Gô-sen chỉ còn những đứa trẻ và chiên, cùng bò của họ mà thôi.

<sup>9</sup> Lại cũng có đem ngựa và xe theo lên nữa: thật là một đám xác rất đông thay!

<sup>10</sup> Khi đến sân đập lúa của A-tát, ở bên kia sông Giô-đanh, thì họ làm lễ khóc than rất nên trọng thể tại đó; đoạn, Giô-sép để tang cha trong bảy ngày.

<sup>11</sup> Dân Ca-na-an, tức là dân xứ ấy, thấy khóc than nơi sân đập lúa A-tát, thì nói rằng: Ấy là một đám khóc than trọng thể của dân Ê-díp-tô đó! Bởi có ấy người ta gọi cái sân này tên là A-bên-Mích-ra-im ở bên kia sông Giô-đanh.

<sup>12</sup> Vậy, các con trai Gia-cốp làm theo lời cha trời lại,

<sup>13</sup> dờn xác người về xứ Ca-na-an, chôn trong hang đá của đồng Mặc-bê-la ngang Mam-rê, mà Áp-ra-ham đã mua luôn với đồng ruộng Ép-rôn, người Hê-tít, để dùng làm mộ địa.

<sup>14</sup> Chôn cha xong rồi, Giô-sép cùng các anh em và các người đi lên theo đưa xác cha, đều trở xuống xứ Ê-díp-tô.

<sup>15</sup> Các anh Giô-sép thấy cha mình chết rồi, thì nói với nhau rằng: Có lẽ Giô-sép sẽ ganh ghét chúng ta, và trả thù việc ác chúng ta đã làm cho người chẳng.

<sup>16</sup> Các anh bèn sai người đến nói cùng Giô-sép rằng: Trước khi qua đời, cha em có trời rằng:

<sup>17</sup> Hãy nói lại cho Giô-sép như vậy: Ôi! xin hãy tha điều ác, tội phạm của các anh con đi, vì chúng nó đã lỗi cũng con đó; nhưng bây giờ cha xin con hãy tha tội kẻ tội tớ của Đức Chúa Trời cha. Nghe qua mấy lời này, Giô-sép bèn khóc.

<sup>18</sup> Chánh các anh người đến sắp mình xuống dưới chơn mà nói rằng: Các anh đây thật là kẻ tội tớ của em đó.

<sup>19</sup> Giô-sép đáp rằng: Các anh đừng sợ chi, vì tôi há thay mặt Đức Chúa Trời sao?

<sup>20</sup> Các anh toan hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại toan làm điều ích cho tôi, hầu cho cứu sự sống cho nhiều người, y như đã xảy đến ngày nay, và giữ gìn sự sống của dân sự đông đảo.

<sup>21</sup> Vậy, đừng sợ, tôi sẽ cấp dưỡng các anh và con cái các anh. Đoạn, Giô-sép an ủy các anh, và lấy lời êm dịu mà nói cùng họ.

<sup>22</sup> Giô-sép cùng nhà cha mình kiều ngụ tại xứ Ê-díp-tô; người hưởng thọ được một trăm mười tuổi.

<sup>23</sup> Người thấy được các con cháu Êp-ra-im đến đời thứ ba, và cũng có được nâng niu trên gối mình các con của Ma-ki, tức con trai của Ma-na-se, nữa.

<sup>24</sup> Kế, Giô-sép nói cùng các anh em rằng: Em sẽ chết, nhưng Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em thật; đem các anh em về xứ mà Ngài đã thề hứa cùng Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

<sup>25</sup> Giô-sép biểu các con trai của Y-sơ-ra-ên thề mà rằng: Quả thật, Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em; xin anh em hãy dời hài cốt tôi khỏi xứ này.

<sup>26</sup> Đoạn, Giô-sép qua đời, hưởng thọ được một trăm mười tuổi. Người ta xông thuốc thơm cho xác Giô-sép, và liệm trong một quan tài tại xứ Ê-díp-tô.

For other languages please go to **[www.wordproject.org](http://www.wordproject.org)**